

ĐỜI MỚI

SỐ 79

Từ 1 đến 8-10-53

NAM VIỆT 5\$00
TRUNG BẮC MIỀN LÃO . 7\$00

Wason
AP 95
V6D64+

TRONG TẬP NÀY :

- TRƯỚC THỜI CUỘC,
TRANH ĐẤU NHƯ THẾ
NÀO ?

của TRẦN VĂN AN

- LẦM LẪN TRONG LUẬN
ÁN « KIM VÂN KIỀU »
CỦA TRẦN CỬU CHẤN

- THỦ ĐỘ ĐAN MẠCH
DƯỚI MẮT NGƯỜI VIỆT

- DU KÝ : NGHỈ HÈ TRÊN
ĐẤT PHÁP

- HÌNH THỨC VÀ NỘI
DUNG VĂN NGHỆ DÂN
TỘC

- KHỞI ĐĂNG : « NGƯỜI
VẮNG MẶT » CHUYỆN
PHIM VIỆT NAM

HÌNH BIA

THÁI THANH

trong đoàn hợp ca dân tộc

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN

117 Đại-lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán

Điện thoại : 793—Chợ Lớn

Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN

Giám đốc : LÊ VĂN NGỌ

Chủ bút : HOÀNG THU ĐÔNG

Quản lý : TRÁC ANH

Văn phòng liên lạc: 96 Đại-tá Grimaud-Saigon

Điện thoại: 22.491 Saigon—Hộp thư 353 Saigon



CL. TRUNG

LÁ THƯ TÒA SOẠN

CÔNG trên trang này, từ trước đến nay, chúng tôi vẫn dành để đăng những bức thư của nhà xuất bản hay của Tòa soạn, cùng ý kiến của các bạn là đề trình bày những nỗi thắc mắc của Nhà Xuất bản, của Tòa soạn, những lời phê bình quý báu của các bạn, không ngoài ý muốn làm cho tạp chí của chúng ta mỗi ngày mỗi tiến về phần nội dung cũng như về mặt hình thức.

Muốn đi sâu vào việc phê bình, cũng có ý là muốn thêm được nhiều ý kiến mới của các bạn nên chúng tôi mong muốn những lời phê bình của các bạn giúp cho chúng tôi từ nay sẽ được đầy đủ hơn.

Như phê bình nội dung tờ báo không những chỉ báo là hay, dở, lĩnh hoạt, buồn tẻ, nhưng chúng tôi còn muốn các bạn nêu rõ cho biết những mục nào Tòa soạn nên bỏ khuyết, giữ hoặc bỏ, những bài nào đã đi sai đường lối của tờ báo, những loại bài nào nên thêm... Tóm lại tất cả những cái hay, cái dở về phần chưa được của tờ báo, cùng những cây viết cộng sự cho ĐỜI MỚI.

ĐỜI MỚI mong nhận được những ý kiến hay của các bạn, riêng Tòa soạn luôn luôn giữ tinh thần phục thiện, cố gắng để làm cho ĐỜI MỚI xứng đáng với lời khen của các bạn.

TÒA SOẠN ĐỜI MỚI



Các bạn Ty Du (Huế) L. P. Q. (Sài Gòn) Hoàng Phương, Minh Phú, Hoàng Dương, Ngô thế Hân, Nguyễn Phá, Nam Tê, Võ văn Giàu.:

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Ngô đức Bôn:

Viết lên hai mặt giấy, nếu đang được làm thế nào thì sắp đặt? Đang xem lại bài « Tráng lạnh ».

Bạn Tô Duyên:

Nhận đủ bài của bạn. Lần lượt sẽ đăng. « Người quán kỹ », đã đăng rồi, xem lại ĐỜI MỚI cũ sẽ thấy.

Bạn Lỗ canh Chuyên:

Đã tiếp được thư, chủ ý lời bạn dặn. Hai bài gửi sau không đăng được.

Bạn Châu hai Thành:

Ở xa gửi bằng nhà giấy phép, nếu ở gần có thể bỏ hộp thư nhà báo.

Ý nghĩa đã nói rõ trong cuộc thi đó rồi.

Bạn Huyền Lang:

Đợi bài khác của bạn.

Bạn Minh Phương (Nha trang):

« Nhớ những ngày qua » không đăng được. Xem lại lập trường, tôn chỉ của ĐỜI MỚI.

Bạn Cao Đắc:

Bài gửi chậm.

Bạn Nguyễn hồng Anh (Phnom Penh):

Gửi chậm quá rồi! Các trường trên ấy đã khai giảng chưa?

Bạn Hương Giang:

Nhà ý của ông chủ nhiệm là chỉ làm giúp cho bạn, không tính tiền về việc san 34 tấm hình đó.

Bạn Hoài Phương:

Muốn dành một sự ngạc nhiên về phần bạn. Đợi nhé!

Bạn Lê Hùng:

Đang đọc những văn thơ của bạn.

Bạn Thanh Sơn (Sla Mimot):

Đợi bài khác của bạn.

Bạn Dương Quỳnh:

Đời Mới vẫn còn giữ mái mục ấy. Kiên nhẫn chờ! Nhận được đều đều bài của bạn. Sóng với mây trời biển, sáng tác khỏe quá!

Bạn Văn Thân:

Thư và bài của bạn gửi về đều nhận được. Tòa soạn chỉ có thể trả lời cho bạn trên mặt báo, mong bạn hiểu cho.

Bạn Nguyễn khoa Huân:

Đang đọc « Đối Lập ». Sẽ chiều ý bạn nêu trong thư. Bạn chịu phần đợi chờ.

Bạn Ph. X. Th.:

Có ghi rõ trong ĐỜI MỚI. Nhân với bạn ấy gửi ngân phiếu về Ty Quản lý, và nói rõ ý muốn của mình trong thư riêng.



HỘP THƯ QUẢN LÝ

Chúng tôi nhận được ngân phiếu của	
Ô. Trịnh học Kỹ (Hà Nội)	100\$
— Trần Phú (Thuận)	20\$
— J. Lê văn Sang (Kontum)	100\$
— Tiên văn Bàn (Long Xuyên)	240\$
— Hà văn Vui (Poulo-Condore)	300\$
— Đỗ văn Sâm (Hanoi)	150\$
— Mai thanh Liêm (Pursat)	100\$
— Trần Quát (Mimot)	120\$
Sgt Chef Tùng (SP. 4314)	100\$
Ô. Lê văn Nam (Biao)	120\$
— Cao xuân Nhi (Vientiane)	100\$
— Phan cao Quỳnh (Paksé)	100\$
— Đỗ quốc Ninh (Prekkak)	70\$
— Nguyễn văn Bert n (Kampot)	180\$
— Vệ — Ủy Nguyễn Sụy (Tây Ninh)	100\$
Cô Kim Sa (Bangôli)	120\$
Ô. Lưu đình Ngộ (Hanoi)	170\$
Cô Công tàng Tôn Nữ thị Chi (Huế)	
chèque Trésor	120\$

Ty Quản Lý

Đại diện Đời Mới - Tin Mới tại Paris

Ông Nguyễn bảo Toàn, một nhà viết báo kỷ cựu, cựu Giám đốc tờ « Dân Mới » trước chiến tranh. Địa chỉ: 82-84, Boulevard de Belleville Paris.

Các bạn ở Pháp muốn liên lạc với nhà báo xin do nơi ông Toàn và muốn mua báo, cứ đóng tiền nơi:

Banque Franco - Chinoise pour le Commerce et l'Industrie
74, rue Saint Lazare Paris

Tran van An compte N° 48.198

Có thể mua mandat carte gởi đến.

Giá báo tại Pháp quốc có cả tiền cước phí:

ĐỜI MỚI

3 tháng	2.250 frs (1)
6 tháng	4.450 frs
1 năm	8.800 frs

TIN MỚI trào phúng văn nghệ:

3 tháng	1.200 frs
6 tháng	2.350 frs
1 năm	4.650 frs (2)

(1) Cước phí gởi máy bay mỗi tập ĐỜI MỚI 14\$10 (14 frs) nên giá báo tại Pháp trở nên quá cao.

(2) Giá này sẽ bị thay đổi, nếu đồng bạc bị sụt giá đối với đồng quan.

Sau khi gởi tiền vô banque, lấy biên lai gởi đến quản lý Trác Anh, hộp thư 353 — SAIGON.

Cùng các bạn gửi bài đăng báo. — Tòa soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư riêng cho các bạn yêu cầu nên phải trả lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thể tình cho. Đa Tạ.

BÁN

Phổ lầu mới cắt
Đặt cắt phổ lầu
hoặc trệt.

— Phổ lầu mới cắt bán luôn đất, tại đại lộ Trần Hưng Đạo (Bld. Gallien).

Có dền, nước; trên dưới đều lót gạch bông. Kiến trúc kiểu mới, toàn cắt bằng gạch thẻ và bê tông armé.

ĐẶT CẮT PHỔ LẦU HOẶC TRỆT

Đền, nước, gạch bông (bán luôn đất) tại đường ngang Trần Hưng Đạo.

Giá rẻ, cắt chắc.

Không có nhiều căn, nên đặt sớm.

(Không nhận trung gian)

Xin hỏi tại nhà báo « ĐỜI MỚI »
117 đại lộ Trần Hưng Đạo Choquan



Cuộc đình công vĩ đại ở Ý đại lợi

Phong trào đình công trọn vẹn như ở Ý đại lợi kể từ hơn 30 năm nay, khởi diễn ngày 24-9 trong 24 tiếng đồng hồ tại các xí nghiệp kỹ nghệ trên bán đảo Ý đại lợi. Có tới 4 hoặc 5 triệu lao công nghỉ việc.

Điều đáng chú ý là toàn thể ba nghiệp đoàn lớn đã đồng ý ra lệnh đình công. Ba tổ chức đó là: Tổng liên đoàn Lao công chịu mệnh lệnh của cộng sản, Tổng liên đoàn các Nghiệp đoàn Lao công Ý đại lợi theo khuynh hướng dân chủ Thiên chúa giáo và Liên hiệp Lao công Ý đại lợi có xu hướng dân xã.

Có tới 4 hoặc 5 triệu thợ thuyền tham gia cuộc đình công này. Duy có các ty sợi thiết yếu như các xưởng máy dúc và các xưởng máy điện còn hoạt động như bình thường trong khi thợ thuyền thuộc ngành vận tải trong thành phố trừ tình bại việc trong hai tiếng đồng hồ buổi sang và trong hai tiếng đồng hồ buổi chiều để cho các ty sở hành chánh và thương mại có thể hoạt động như thường lệ.

Các lao công thuộc ngành báo chí và giúp việc tại các nơi « hoan lạc » cũng tham dự cuộc đình công. Người Ý không có nhứt trình để đọc và cũng không có giải trí như hi thường, rạp chớp bóng v... v... trong 24 tiếng đồng hồ.

Nhơn dịp này, con số người ở không lại tăng lên gấp ba vì tính theo trung bình, niệm ở Ý đã có tới 2 triệu người thất nghiệp.

Ông tổng trưởng nội vụ đã áp dụng các biện pháp đặc biệt để đề phòng mọi cuộc lộn xộn đáng tiếc có thể xảy ra trong cuộc đình công, như là tại các thị trấn lớn là nơi sẽ có các cuộc mít tinh của ba tổ chức nghiệp đoàn lớn.

Vụ buôn lậu đồng bạc Đ. D. vẫn còn rắc rối

Hồi sáng 23-9, ủy hội nghị sĩ điều tra về vụ buôn lậu đồng bạc Đông dương đã nghe lời dẫn giết của ông Claude Bourdet.

Theo những tin tức nhận được sau phiên nhóm này, ông giám đốc báo « L'Observateur » đã cho biết những chi tiết về những điều kiện trong ấy cuộc buôn lậu đó là, đồng bạc, đồng quan đã lần lần trở nên một cuộc buôn lậu trên địa hạt tài chánh, có cho biết rằng chính ông Despuech viết bài báo có kèm theo những hình chụp, đã được đăng tải trong tháng Mai vừa qua trên mặt báo « L'Observateur ».

Sau đó, ủy hội xem xét « bức thư không niêm » của ông Pierre Max và đã quyết định không trả lời bức thư ấy.

quan đến riêng ông Monastérie) là những tài liệu giả mạo, song một lát sau, ông nhìn nhận chính ông đã xuất ra những tài liệu ấy.

Về vụ nhận có nợ 35 triệu quan, ông đã cãi lại những lời quả quyết của Despuech và tố cáo ông này giả mạo. Nhưng cách vài phút sau, bị hỏi dồn nên ông Monastérie đã tuyên bố không hiểu tại sao tài liệu ấy lại lọt vào tay tác giả cuốn « Buôn lậu đồng bạc » được.

Các ủy viên đều có cảm giác là Monastérie đã nhiều lần tự mâu thuẫn về nhiều điểm. Sáng thứ ba, ủy hội sẽ nhóm lại để nghe ông Letourneau.

CÒN THÊM NHỮNG NGƯỜI CHỨNG QUAN TRỌNG KHÁC

Ông Mondon, báo cáo viên của ủy hội, đã ngờ ý mong rằng ông Pleven và tổng trưởng tài chánh trong nội các Pleven hồi cuối năm 1951, sẽ ra khai về vụ ông tổng thống đã yêu cầu mở cuộc điều tra trong hồi ông Pleven giữ chức thủ tướng.

Sau hết, ủy hội đã quyết định mở tạm phiên nhóm trong tuần tới để nghe lời khai của các ông Diethelm, Bollaert và ai nữ Raynal, nhân viên văn phòng tổng thống, do đốc Decoux và đại tướng Revers.

Lực lượng ngoại quốc sẽ triệt thoái ra khỏi Cao ly

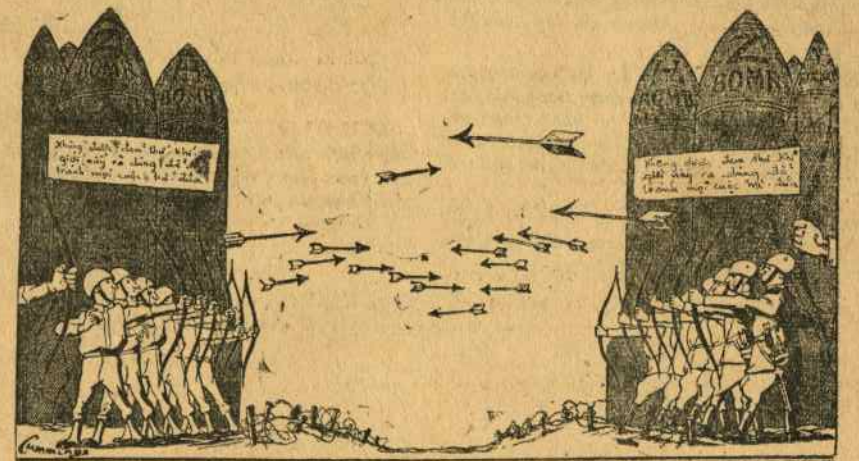
Hôm 25-9 một phát ngôn viên của bộ ngoại giao Mỹ loan báo rằng nhiều giải pháp đã được trù liệu để đề nghị với cộng sản nên triệt thoái tất cả các lực lượng ngoại quốc ra khỏi Cao ly kể cả lực lượng Mỹ, nhưng chỉ thị hành công cuộc đó khi nào có thể thông nhưt được Cao Ly và có thể bảo đảm được sự toàn vẹn của lãnh thổ Cao ly bằng những bản hiệp định quốc tế.

(xem tiếp trang 38)



LETOURNEAU

Lúc đầu, ông chủ trương rằng những tài liệu và hình chụp trong cuốn sách của Despuech (ít nhất là những tài liệu liên



Chúng ta hãy bắt đầu trở lại chiến tranh đời thường cộ

Đặt vấn đề ái quốc

Ái là người sanh ở Việt Nam lại là người không ái quốc? Tôi tin rằng tất cả người Việt Nam đều thương nước mến nhà, yêu nơi quê hương. Nếu có người không yêu Tổ quốc, người ấy đã mất tâm hồn và thể cách Việt Nam. Như vậy, ta không cần nghĩ đến họ.

Nhưng, muốn người muốn ý, mỗi người đều hiểu cách thương nước khác nhau, mặc dầu đều đứng trên lập trường vì Tổ Quốc.

Trong khi nước nhà và dân tộc sắp bước qua một giai đoạn lịch sử mới, ta thử cùng nhau đặt vấn đề ái quốc.

Và sở dĩ tôi dám nói rằng nước ta sắp bước qua giai đoạn mới là tôi căn cứ trên tiến trình chánh trị.

Biết vậy, tôi không nói rằng giai đoạn mới sẽ tự nhiên tốt đẹp không cần chúng ta góp sức tranh đấu. Trái lại, tôi nhận thức rằng, dù muốn dù không giai đoạn này sẽ trải qua để cho giai đoạn mới xuất hiện, và khi nó tới, chúng ta cần nhất trí nỗ lực tranh đấu để giải quyết những vấn đề đang làm u ám cả bầu trời Việt Nam.

Thế là trước hết tôi đặt nguyên tắc tranh đấu với sự chung lưng đấu cật của phần đông người mình, nếu không được của toàn thể đồng bào.

Mà thế nào là ái quốc? Phải chăng là mưu tự do nước nhà và phúc lợi dân tộc? Trong quốc gia và dân tộc, có nhà ta và ta trong đó. Nói hẹp lại thì cũng là lo cho nhà ta và cho ta. Chúng ta đều là phần tử của một tổ chức lớn lao gọi là quốc gia dân tộc. Và sở dĩ, trong trường hợp này nay ta phải nghĩ Tổ quốc trước là vì nếu Tổ quốc không tự do là ta khó sống; nếu đại cuộc không rồi thì bao nhiêu công cuộc làm ăn của ta tức là đời sống gia đình và cá nhân ta sẽ bị phá vỡ.

Hiểu như vậy rồi, ta thử xét qua phương thức thực hiện những nguyện vọng của ta.

Bạn đã thấy rõ không cách nào hơn là phải có sức bề xiềng xích. Đó là phương thức hay tuyệt đối. Nhưng nào phải làm được như vậy mãi. Lắm lúc ta không giữ cái thế hơn, nên ngoài nỗ lực ra còn phải dùng chánh trị và ngoại giao. Mà chánh trị và ngoại giao có chẳng hiệu quả là khi nào ta có thực lực, hoặc lớn hoặc nhỏ. Và cũng có khi thực lực ta kém mà ta có thể thắng thế ngoại giao nếu thời cơ thuận tiện và có những áp lực của tình thế giúp ta.

Bạn và tôi đều ao ước độc lập quốc gia và hòa bình xứ sở, trong lúc chiến tranh đang co. Pháp lại tuyên bố ưng chịu hoàn thành nền độc lập của ta. Và sở dĩ Pháp long trọng tuyên bố là vì nhiều lẽ mà đã có lần tôi nói qua với bạn.

Đó là triệu chứng của sự thay chiều dãi hướng thời cuộc Việt Nam. Đứng trước thời biến, há ta không có thái độ?

Ta nên tự hỏi ta có muốn điều gì chẳng? Nếu có, sao ta lại không dám tranh đấu để mà

Tuần lễ trong nước

THỦ TƯỚNG NGUYỄN VĂN TÂM ĐI KINH LÝ TỈNH GÒ CÔNG, PHÁT TIỀN CHO NÔNG DÂN VAY VÀ THĂM CON ĐÈ NGĂN NƯỚC BIỂN TRÀN VÀO ĐỒNG RUỘNG

Sáng hôm 24-9, Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm đã cùng với một số đông nhơn vật đi kinh lý tỉnh Gò công.

Tới tỉnh lỵ, Ngài chủ tọa một cuộc biểu tình của dân chúng trong dịp phát tiền cho nông dân vay ngân hạn đề canh tác. Sau đó, Ngài đi Tân thành, ở bờ biển,



Cuộc phát tiền cho nông dân vay mượn để làm mùa tại tỉnh Gò công, ngày 24-9-53, dưới sự chủ tọa của Ngài Thủ tướng.

thăm hệ thống thủy nông hiện sắp hoàn thành và điều khiển việc tát nước cho 11.500 mẫu tây ruộng, xem xét con đê dài 27 cây số, xây dựng lên từ hồi đầu năm, ngăn nước biển tràn vào vùng này trong các thời kỳ thủy triều lên to, và nhiều công trình tuyệt kỹ ở con đê đó khiến cho có thể tháo được nước mưa quá nhiều ở đồng ruộng ra ngoài.

THIỆU TƯỚNG LÊ VĂN VIÊN VỚI ĐỒNG BÀO BỊ HÒA TẠI Ờ XÓM HÒA HẢO

Trong đêm xảy ra hòa hoãn ở xóm Hòa Hảo gần vùng Bình Hòa (Chợ Lớn), người ta nhận thấy anh em thanh niên thuộc đoàn « Thanh Niên Phụng Sự » của

thực hiện điều ta mong mỏi? Sao ta không sẵn bước trước thời cuộc để mà tạo nên những điều kiện thuận tiện cho ta?

Tại sao ta đưa điều kiện thành thật trong cuộc thương thuyết, mà không nghĩ góp sức tạo thực lực?

Tại sao ta không tin nơi ta lại mong người khác tin ta?

Ta muốn hòa bình, tại sao ta không tranh thủ điều kiện hòa bình?

Ta sợ, ta ngờ vực tất cả, rồi ai lo cho ta?

TRANG 4

Mặt Trận Bình Dân ở chi bộ « Bình Hòa » rất sốt sắng tham dự công cuộc cứu hòa và giúp đỡ đồng bào bị nạn.

Thiếu tướng Lê Văn Viễn, Chủ tịch Mặt Trận Bình Dân, khi hay tin có vụ hòa hoãn này liền giao cho anh em thanh niên M.T.B.D. một số gạo đề cấp phát cho một trăm mấy chục gia đình bị nạn.

Cuộc phát gạo cho nạn nhân đã khởi sự từ chiều thứ sáu 25-9-53.

ỦY BAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC BẮT TAY VÀO VIỆC

Sau nhiều ngày trao đổi ý kiến giữa nhiều đoàn thể Quốc gia và nhân sĩ, một Ủy ban triệu tập và tổ chức Hội nghị Toàn Quốc đã thành lập, gồm có quý vị:

A.— Có mặt tại Saigon

Đức Hộ Pháp Cao Đài Phạm Công Tắc Lê Văn Viễn, Thủ Lãnh Quân đội Quốc gia Bình Xuyên.

Lương Trọng Tường (Phật giáo Hòa hảo) Phạm Hòe, Thương gia, nghị viên thành phố.

B.— Chưa có mặt ở Saigon

Đức Giám mục Lê Hữu Từ.

Trần Trọng Kim.

Đặng Văn Sung.

Trần Hữu Nam.

Quý ông Lương Trọng Tường, và Phạm Hòe có đến tin cho Thủ tướng Chánh phủ hay sự thành lập của Ủy ban và chọn nơi làm văn phòng tại Dinh Đô thị Saigon Chợ Lớn.

Ủy ban bắt đầu làm việc từ ngày nay và lần lượt sẽ thông tin cho đồng bào biết về công cuộc triệu tập Hội nghị.

CÙNG CÁC BẠN DỰ CUỘC THI « CÁ TÍNH QUỐC GIA VIỆT NAM » DO VĂN PHÒNG ĐỨC QUỐC TRƯỞNG TỔ CHỨC

Văn Phòng Đức Quốc Trưởng kính tin đề các bạn xa gần biết rằng những bài thi « Luận thuyết về cá tính Quốc gia Việt Nam » hiện nay đã được 5 vị trong Ban Giám khảo chấm xong rồi. Chỉ còn đợi một vị nữa khi đi công cán ngoại quốc về sẽ chấm nốt, và Hội Đồng Giám khảo sẽ có thể công bố các điểm số để công bố kết quả cuộc thi này.

Đalat, ngày 24 tháng 9 năm 1953

Văn phòng Đức Quốc Trưởng

KÍNH ĐẠT

Bảo rằng « không mở, chợ cũng đông » là muốn kẻ khác dọn cỗ cho mình.

Tôi tin rằng bạn Đới Mới không lẫn lộn. Bạn sẽ tích cực và chống lại thái độ tiêu cực là thái độ của người biếng nhác.

Ta không sợ kẻ khác không nghe ta mà nên sợ chúng ta không nhất trí. Ta không sợ sẽ thất bại mà nên sợ ta không cương quyết. Ta không sợ kẻ khác đối ta mà nên sợ ta đối lấy ta.

Trước những ngày quyết định, tôi có một ước nguyện:

Thống nhất ý chí độc lập của toàn dân Tuyên dương ý chí hòa bình của dân tộc.

TRẦN VĂN AN

Đừng lầy-lắt nữa !

SỨC-KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN ĐỜI
VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN

CỬU-LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và thích làm việc hơn trước

CỬU - LONG - HOÀN

CỦA NHÀ THUỐC

VÕ ĐÌNH DẦN (Chợ Lớn)



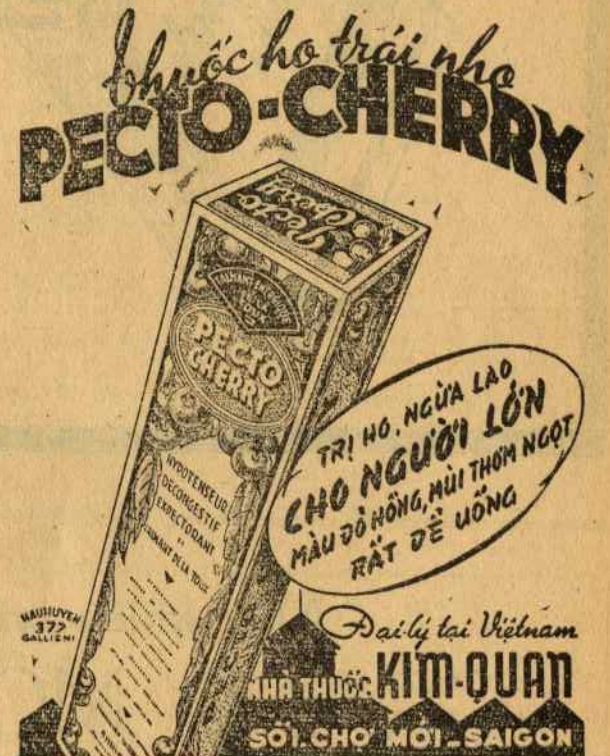
Nước mắm PHAN THIẾT
MẬU-HƯƠNG

Đủ hạng : NHỎ—NHẤT—NGANG
214 DIXMUDE — SAIGON

ĐỜI MỚI số 79



Tuần báo
Trào-phúng, Văn-nghệ



ĐỜI MỚI
đóng thành bộ

Bạn chớ bỏ qua mà không mua Đời Mới đóng thành bộ (3 quyển hoặc 4) 59 tập, thiếu số 1.

Có bán tại phòng liên lạc 96 đại tá Grimaud Saigon và tại 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.

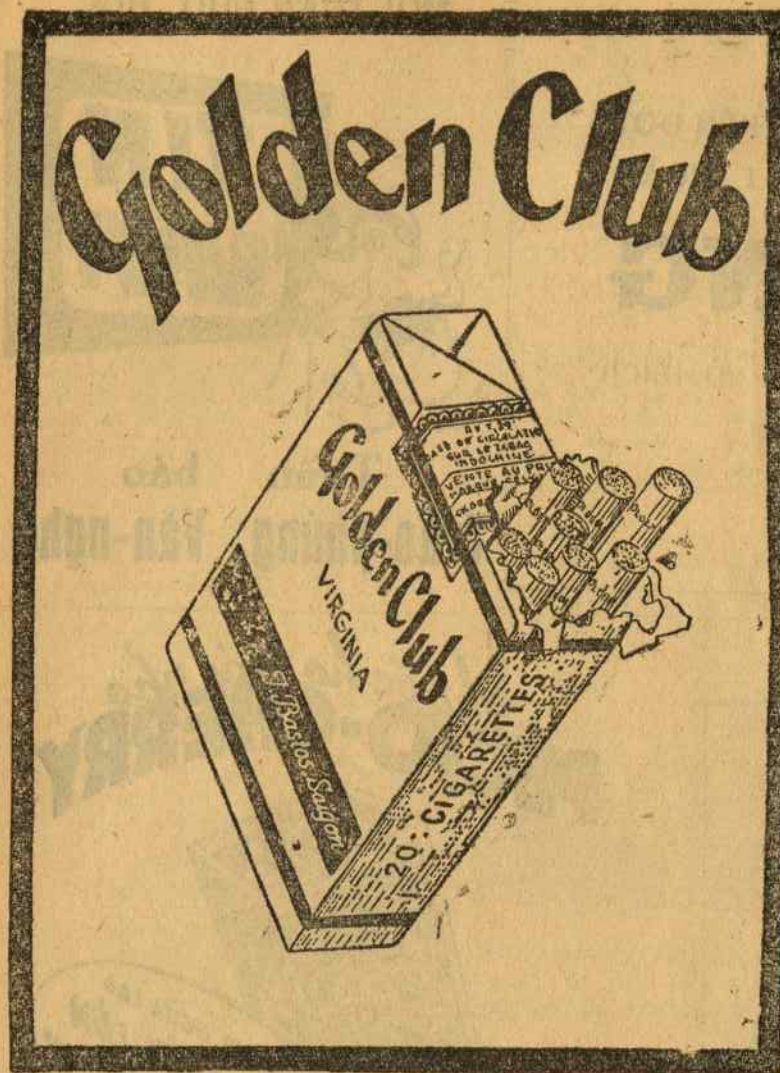
3 quyển giá... 341 đồng

4 quyển 376 đồng

Báo cũ, tính cho bạn đọc 4 đồng thay vì 5 đồng.

Bìa vải 35 đồng (công đóng)

Bìa da 45 đồng



BỨC THƯ KHEN TẶNG



Saigon, ngày 14-6-1953.
Gửi ông chủ nhà thuốc La Vạn Linh
(Cholon)

Thưa ông,
Xin ông đừng ngạc nhiên khi được thư tôi. Tôi đã uống thuốc Ngũ Tạng Tinh và tập thể dục nên không đầy 5 tháng đã thấy được nhiều kết quả ông chỉ xem bức ảnh gửi tặng ông đây thì rõ sự thay đổi. Tôi công nhận Ngũ Tạng Tinh là một thứ thuốc bổ quý giá để khuyến khích y học Việt Nam đang hồi phát triển và để cho người dùng nhận định thứ thiệt hư, tôi tặng ông bức ảnh này và cho phép ông dùng nó và bức thư tôi vào các quảng cáo để chứng minh thuốc ông. Hình có thể đăng trên tạp chí hoặc báo, thì khuyến các bạn thanh niên muốn bồi bổ sức khỏe và một thân hình đẹp thời cần nhất là thể dục, món ăn trong sạch, và sau cùng một người bạn trung thành là Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh. Dùng nó anh em sẽ được toại ý. Sau hết xin chúc ông mạnh khỏe.

TRẦN HỮU TRÍ
Seconde moderne lycée Petrus Ký—Saigon

Nhà khiêu vũ GRAND MONDE



Cuộc biểu diễn do cặp ngôi
sao màn ảnh Mỹ quốc
ST. CLAIR và DAY
trình bày

điệu múa tân thời! vũ khúc êm tai!

GOM-FIX

là vị thuốc để giúp cho quý
ngài khỏi lo tóc bù xù trong
giờ làm việc.
Rất dễ tắm gội.

PHƯƠNG MAI
485, F. Louis

ĐỌC THẦN CHUNG

Nhật báo thông tin
4-6-8 đường d'Ormay—SAIGON
Xuất bản nhiều nhất ở
Việt-Nam



HỘI NGHỊ ĐỘC THÂN

Lối một ngàn đại biểu của nhiều nước trên thế giới đến dự cuộc hội nghị quốc tế đầu tiên của những người độc thân tại thủ đô nước Hòa lan.

Những người đã có vợ, có chồng rồi hoặc những kẻ đã kết hôn rồi ly dị đều tuyệt đối không được dự vào cuộc hội nghị bàn về vấn đề hôn nhân.

Nhiều nhà báo trong nước hoa huệ và ngoại quốc đổ xô nhau đến theo dõi các cuộc thảo luận đặc biệt này. Nhiều giàn nhạc kéo đi khắp các đường phố những kẻ chưa vợ chưa chồng đi biểu diễn.

Người lớn tuổi nhất hội nghị là một ông lão độc thân từ 75 năm nay.

Chương trình hội nghị phần lớn lại dành cho vũ khúc, vì đối với các ông bà chích bóng cổ đơn thì nghệ thuật là một phương tiện tốt nhất để làm kháng khí các « tâm hồn chị em ».

Một điểm đặc biệt khác nữa là mục đích cuộc hội nghị không hề vì cho sự độc thân mà trái lại là đã phá những ai không vợ, không chồng. Những kẻ xướng xuất cho rằng kết quả lớn lao nhất của hội nghị là làm sao giảm bớt số hội viên đi, nghĩa là thúc giục cho các ông, các bà lo tìm kiếm lấy đôi lứa.

Những kẻ độc thân có một điều hứa với ban tổ chức hội nghị là khi họ lấy vợ, lấy chồng thì báo với ban tổ chức hay liên lạc làm bản thống kê cho đúng.

Hợp hội nghị để tự phản đối mình, việc ấy mới nghe qua có vẻ ngược tai, song rồi nghĩ lại thì xuôi lắm.

Các ông các bà độc thân từ trước đến nay rêu rao chủ nghĩa « ở một mình » từ rồi, bỗng dưng đâm ra lấy vợ, lấy chồng thì làm sao khỏi... « danh không chính, ngôn không thuận ». Mà ở vậy hoài, thì đời cũng mất tươi. Chỉ bằng họ nhau lại, hội họp, bàn luận, tuyên bố cho nó có vẻ... và nhất là có dịp quảng cáo cho sự chưa vợ, chưa chồng của mình để thiên hạ chú ý đến...

... Được kiếm lấy tâm chồng, tâm vợ cho khỏi cô đơn.

Hội nghị tự phản đối biến thành ra tự hoan hô và khẩu hiệu:

— « Chủ nghĩa độc thân muôn năm ! »

Đời ra đã đảo:

— « Đã đảo độc thân muôn năm ! »

Đường ba Đường

ĐỀ KIẾP CÁC BÁO NGOẠI QUỐC

Tin văn các nơi

● Trong số 1000 người Mỹ lại có một người ở tù. Với dân số 160 triệu, có 107.371 người bị giam, tính ra có 6220 dân bả.

● Nhà quý tộc Anh Brongham and Vaux cao 1 thước 99 ngày nay chỉ có một ước muốn: thắng cuộc về bóng tròn.

Lúc 16 tuổi Lord Brongham and Vaux hưởng một gia tài 250.000 quan, tức 250.000.000 quan tiền Pháp. Mất hết cả gia tài trong các cuộc đổ đên nên ngày nay Brongham and Vaux phải làm nghề chăn nuôi bò cái, làm nghề này nhà quý tộc có thể ăn uống no đủ nhưng y không thể nào tìm ra một số tiền 100.000 quan để trang trải nợ nần.

Ông ta tuyên bố với người đời nọ là chỉ có cờ bạc mới cứu ông thoát khỏi vòng túng quẫn.

● Nhà chế tạo ô tô Ý Inzio Ferrari định không dự cuộc thi đua sản xuất ô tô quốc tế nữa mặc dầu Ferrari đã đạt đến những kết quả rất khả quan. Trong cuộc phỏng vấn, Ferrari tuyên bố ông ta sẽ đi bỏ thi đua vì cảnh bình đã bắt lực không giữ nổi gián điệp các thương cặc khác lọt vào hàng để điều tra tình hình 5 hãng của ông.

● Kỹ nghệ điện ảnh Ý đã sản xuất trong 6 tháng đầu năm nay 500 phim. Hình như sự sản xuất của Ý đã trội hơn cả sức sản xuất ở Hollywood.

Trong số 500 phim đó có 32 phim màu và hai phim nổi.

● Theo những tin tức sau cùng mới nhận được ở Téhéran, các lãnh tụ đảng Tudeh, bị bắt khi đại tướng Zahedi lên cầm quyền hiện bị giam ở một hòn đảo ở vịnh Persique. Theo tin tức trong giới Do Thái một số đồng đảng viên Cộng sản chưa trốn khỏi Téhéran, hiện họ đang trốn trong những khu phố cũ của thành phố.

● Tờ nhật báo Ashahi (mặt trời mọc) phát hành tới 6 triệu số, hoàn toàn do tay người sắp đặt vì chưa có một cái máy nào có thể sản xuất được 2000 dấu hiệu của lối chữ Nhật. Việc sắp đặt cho tờ báo mất một thời gian tới 18 giờ.

● Viện sinh vật học ở Pérou quả quyết rằng dân Ấn độ không nhiễm phải bệnh ung thư. Việc dân Ấn không nhiễm phải bệnh đó vì họ thường đi chân không.

● Mặc dầu trong năm nay, không khí giữa Ai Cập và Anh đã có những phút căng thẳng nhất nhưng số tàu bè đi lại trên Kênh Suez đã đạt đến con số cao hơn tất cả các năm khác. Trong 6 tháng đầu, có 15 triệu 2 tấn tàu Anh, kể đến Na Uy 7 triệu tấn và Pháp 4 triệu.

● Một cô gái ở San Francisco vừa mới nhờ một trạng sư thành phố ấy, một vụ về đời sống của cô. Cô thú thật đời vợ chồng của cô

đến một mức độ không thể nào chịu nổi nữa và nay cô chỉ muốn xin ly dị. Cô nói với trạng sư là chồng cô không yêu nữa. Trạng sư hỏi cô cho biết nguyên do về sự khó chịu đó.

« Một chứng cứ không thể nào từ chối được... Đưa con sau cùng của chúng tôi không phải là con của chồng tôi! »

Ngôi nhà của Chaplin sắp bán

Ngôi nhà của Chaplin ở Beverly Hills gần San Francisco đã bán cho một nhân viên trong một ban mua bán bất động sản với cái giá là 400.000 mỹ kim. Ngôi nhà sẽ được bán lại sau khi đã xây cất lại thành ra 4 gian.

Phi công Pháp lái phi cơ để « ngắm cảnh »

Cách không xa thị trấn Borneo quận Seine và Oise có trại của những người khóa thân mệnh danh là « Câu lạc bộ Titan. »

Cách vài ngày đây có nhiều phi công lái phi cơ bay sà sà trên trại để « ngắm cảnh ». Ông giám đốc trại không có ý điều cợt với đạo lý đã dọa sẽ đem chuyện ấy trình sở hiến binh nếu còn những vụ xâm phạm không phận như trên.

Tránh những vụ đụng chạm trên không...

Việc lưu thông trên không trở nên rất nhộn nhịp ở quanh một vài trường bay ở Mỹ. Hội đồng chuyên chở về ngành hàng không đã yêu cầu các phi công phải giảm tốc lực phi cơ mỗi lúc họ gần đến phi trường. Bay trên phi trường tốc lực mỗi giờ là 210 cây số, quanh phi trường tốc lực có thể lên đến 300 cây số một giờ.

Một sản phụ Miên hạ sanh ngũ phúc ba trai, hai gái

Một sản phụ người Miên ở Sóc Kiên Sway, thuộc tỉnh Kandal mới đây hạ sanh ra cùng một lúc những 5 đứa con, 3 trai 2 gái.

Theo tin tức gởi về Nam vang cho biết sản phụ đã trở sanh « ngũ phúc » từ hôm 3-9 và hiện cả sáu mẹ con đều mạnh giỏi hết.

Gia đình này nghèo mà phải nuôi một lần năm đứa con nên nhà chuyển trách sở tại đã có vận động để xin được Chính phủ Miên hoàng trợ cấp.

Tạm thời thì người ở chung quanh đều ra tay giúp và mặc dầu có được một số con đồng như thế cũng thấy mừng, nhưng người cha ấy vẫn lấy làm sung sướng.

Hình như ở Pháp đã từng có bà Dion nổi tiếng, vì hạ sanh « tứ quý », nhưng lần này thì cái kỷ lục về nhiều của bà đã bị sản phụ người Miên chiếm rồi.

Chiếu phim « Hiroshima » trước các nhà vật lý học ngoại quốc

Hôm 15-9, tám trong số 53 nhà vật lý học ngoại quốc dự hội nghị quốc tế về vật lý học thuyết lý mở tại Tokio, đã xem chiếu cuốn phim nổ bom nguyên tử ở « Hiroshima ».

Cuốn phim này do hiệp hội các giáo viên sản xuất.

Tám nhà vật lý học trong số có các ông Block (Pháp) và Feynman (Mỹ) đã tỏ ý kinh ngạc về sức tàn phá dữ dội của bom nguyên tử trình bày trong cuốn phim và tuyên bố rằng mặc dầu có tánh cách chính trị, cuốn phim này cũng nên chiếu cho toàn thể thế giới xem vì có giá trị về nghệ thuật và giáo dục.

Cuộc đời của R. Hayworth sắp được quay thành phim

Hollywood dự định quay một cuốn phim về đời của Rita Hayworth với nhan đề « The barefoot countess » (Bà trước phu nhân đi chân không). Trái với những điều người ta tưởng tượng, không phải Rita sẽ đóng vai của mình.

Hãng Columbia có đảo ký giao kèo định mua quyền về cốt chuyện phim của tác giả Joseph L. Mankiewicz, người thực hành phim « All about Eve » (xung quanh Eve) Nhưng Mankiewicz từ chối lấy cô là Rita không được tự nhiên trong vai của chính nàng và như vậy nàng sẽ yếu cầu cho nhiều thay đổi quan trọng về lịch sử của nàng.

James Mason sẽ đóng vai Ali Khan. Nhưng người ta đang lo tìm cô đạo diễn vai Rita và người đầu tiên của nàng (nhà đại tư bản về đầu hòa Edward Judson) và Orson Welles.

(News Chronicle, Londres)

Rita Hayworth nhận được hai bức thơ nặc danh hăm dọa ám sát

Sở cảnh sát Mỹ đang chú trọng đến hai bức thơ nặc danh gởi cho cô đạo Rita Hayworth và hăm dọa giết cả hai mẹ con Rita và Yasmine nếu cô đạo không chịu trở lại với chồng cũ là ông hoàng Ali Khan.

Trạng sư Bartley, đại diện cho cô đạo Rita, đã tuyên bố rằng ông đã gởi điện tin cho trạng sư của ông hoàng Ali, tại thủ đô Pháp để yêu cầu ông vận động với ông nội của Yasmine là Aga Khan để yêu cầu ông ngăn cản thân hữu của ông hành động, trong trường hợp một trong những thơ nặc danh ấy do nhóm này gởi cho Rita.

Quảng cáo của một hãng bảo hiểm ở Mỹ

Sau đây là quảng cáo một hãng bảo hiểm ở Mỹ. Hãng này lo tất cả mọi việc, từ việc tìm chồng cho các cô gái đến những bữa tiệc cưới hỏi. Giá tiền đóng vào hàng tùy theo ở địa vị xã hội và kinh tế của cô con gái và cả dụng nhan diện mạo của cô. Nếu một cô nào đến 35 tuổi mà không tìm được chồng thì hãng sẽ trả số tiền gấp đôi số tiền của cô đóng cho hãng.

THỜI TIẾN

Cũng tại đại hội L.H.Q., đại biểu Pháp, ông Maurice Schumann đề cập đến vấn đề Đông dương.

Sau khi nhắc lại bản tuyên ngôn 3-7, trong đó chánh phủ Pháp có ý định hoàn bị sớm nền độc lập cho các quốc gia liên kết, ông Schumann nói: « Một mặt, ba chánh phủ quốc gia, một mặt, một phần tử muốn dùng vũ lực để chiếm đoạt chánh quyền. Vài lời tuyên bố bán chánh thức có thể cho Pháp nghĩ rằng hai cường quốc ở ngoài viện trợ cho Việt Minh sẵn sàng mở cuộc thương thuyết để chấm dứt chiến tranh. Chỉ còn việc họ đưa bằng chứng tỏ rằng những lời lẽ kia không phải chỉ để tuyên truyền và đáp lại nguyện vọng hòa bình của Pháp đã nhiều lần bày tỏ, bên đối phương hãy bày nguyện vọng thành thật của họ đi. Cuộc thương thuyết ngoại giao có thể mở ra trong lúc có cuộc thương thuyết chánh trị ở Triều tiên hay là tiếp theo sau đó với mục đích chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương, có thể làm cho các cuộc bang giao quốc tế ở Á Đông trở lại tình trạng bình thường ».



SCHUMANN

Mỹ đặc biệt chú trọng đến những lời của ông Schumann, cho rằng Hoa thành đến cũng như Paris không xem cuộc thương thuyết hòa bình ở Đông dương là không thể được. Ngoại trưởng Mỹ nhấn mạnh: « Lễ tất nhiên là mọi cuộc bàn cãi về Đông dương sẽ phải có các nước tham dự khác những nước dự cuộc thương thuyết về Triều tiên ». Các giới Mỹ không phản đối việc ông Schumann nhắc đến Ấn độ tham dự vào công cuộc giải quyết vấn đề Đ.đ. cùng các vấn đề Á đông khác.

Báo chí Anh đăng tit lớn về bài diễn văn của đại biểu Pháp chỉ nhấn mạnh rằng có thể chấm dứt chiến tranh Đ.đ. bằng các cuộc thương thuyết.

Báo New Chronicle cho rằng « Pháp làm một cử chỉ hòa bình » còn tờ Daily Telegraph thì viết: « Pháp sẵn sàng thương thuyết về Đ.Đ. » Tờ Manchester Guardian nghĩ rằng Pháp sẽ cho các nước bạn hay riêng về những dự định thương thuyết hòa bình ở xứ này và đặt câu hỏi: « Người ta định giải quyết ra sao đây? Sau kinh nghiệm của Trung cộng và Triều Tiên, sẽ không có ai tán thành việc phân chia lãnh thổ hoặc liên hiệp chánh trị. Đó là những vấn đề khó khăn mà Pháp sẽ cho các nước bạn hay riêng. Trong lúc này, việc Pháp sẵn sàng thương thuyết là một điều hay. »

Về hiệp ước phòng thủ chung ở Âu châu, Anh vẫn không chịu tham dự, còn Pháp thì đã tỏ ý tán đồng sẽ chuẩn y. Ông Guy Mollet, tổng thư ký đảng Xã hội Pháp vừa lên tiếng tán thành nguyên tắc chánh thức của Pháp. Thái độ của đảng Xã hội có ảnh hưởng lớn đến khối cộng đồng Âu châu và chánh sách tương lai của nước Pháp thân Mỹ hơn nữa.

THẾ NHÂN (28-9-53)



TRANH KHÔNG LỜI

(Paris Presse-l'Intransigeant)

TRƯỚC THỜI CUỘC

TÔI HIỂU NGHĨA TRANH ĐẤU NHƯ THẾ NÀO ?

Dù muốn dù không, bạn vẫn cho tôi là người tranh đấu. Hay dở, nên hư, thuộc quyền phê phán của bạn. Phần sự của tôi là phải tranh đấu.

Trước sự xoay chiều của thời cuộc, tôi muốn nhắc lại bạn đề ý tôi hiểu nghĩa tranh đấu như thế nào.

Điều trước tiên là tôi không luận suông. Tôi tưởng, tôi tin, tôi viết, tôi hoạt động. Tôi không bảo ai phải tốt, phải thiệt, phải kêu gọi tới tới. Tự tôi có ý định tạo ra điều kiện và lợi khí cho công cuộc tranh đấu của tôi và các bạn. Tôi biết phải gặp nhiều trở lực, phải chịu sự chỉ trích, sự chế độ cũng như sự tấn tụt ít nhiều. Tôi còn biết rằng càng hoạt động càng nhiều đụng chạm, càng có lắm sơ suất, càng có người phỉ báng. Sự phỉ báng vốn do nhiều nơi lại, mà nhất là do kẻ nghịch. Tôi không lấy đó làm phiền, làm điều thối chí. Nhưng tôi cũng không coi thường, không khinh địch.

Điều kế đó là tôi phải nhận định thời cuộc, phải đi sát nội tình và không xa ngoại thế. Tôi phải học hỏi thêm, phải thêm bạn, thêm điều kiện tranh đấu.

Một mặt khác tôi phải luôn theo dõi nguyện vọng quần chúng, để mà đặt cái nhắm cuối cùng cho họ, mặc dầu hình thức tranh đấu ở mỗi giai đoạn không giống nhau.

Không trở lại xa xôi trong thời gian, tôi xin nhắc lại công cuộc tranh đấu từ 1946 tới nay, với sự nhận định của tôi.

Tôi cho rằng đã có hai giai đoạn

gián tiếp
đặt nguyên tắc thống nhất lãnh thổ, để tiến tới một chính phủ Việt Nam.

Giai đoạn ấy qua.

Giai đoạn thứ nhì là giai đoạn thỏa hiệp với Pháp.

Vì sự tung lên bên phía Việt Nam, vì lòng dân chán nản chiến tranh ở Đông Dương, vì tình thế bên ngoài bức bách, chính phủ Pháp tự mình nhận thấy phải hoàn thành nền độc lập Việt Nam và đặt lại nền bang giao Việt Pháp (Tuyên Ngôn 3-7-53).

Trước đó, trên báo Đời Mới, tôi có đề câu chuyện đặt lại các vấn đề với Pháp. Thật vậy, các vấn đề đều phải đặt lại.

Nhưng dựa vào đâu mà đặt lại? Không thể dựa vào những cơ sở đã có và phương

pháp đã áp dụng, vì làm như thế là tiếp tục chính trị đang tàn một. Cho nên phải nghĩ đến phương tiện mới. Phương tiện này phải có tính cách tiếp cận quần chúng, mặc dầu chưa phải là trực tiếp do quần chúng.

Đặt lại các vấn đề với Pháp là nói rộng. Nói trắng trợn là cụ thể độc lập quốc gia dân tộc.

Đề cho sự cụ thể được có hậu thuẫn phần nào, cuộc thương thuyết với Pháp cần do người không có dính dấp với chính

CỦA TRẦN VĂN AN

quyền đảm nhiệm. Đó là nhìn nhận gián tiếp sự chấm dứt một giai đoạn chính trị, giai đoạn thứ nhì mà tôi có nói qua bên trên.

Thế thì giai đoạn thứ ba trong tiến trình chính trị ở xứ này là giai đoạn cụ thể và tăng cường độc lập. Về vấn đề cụ thể độc lập, tôi đã có dịp bàn qua với bạn đọc trong một loạt bài đăng trên Đời Mới. (Mời bạn xem lại những bài bình luận chính trị từ Đời Mới số 60 tới nay).

Tội, nghị toàn quốc sắp triệu tập. Bạn

nên cho là một Hội Nghị để giúp vào sự giải quyết vấn đề Việt Pháp. Nó sẽ không đặt quốc dân trước một việc làm rồi. Nó chỉ chấm dứt một giai đoạn chính trị và mở đường cho một giai đoạn mới, mà tôi gọi là giai đoạn dọn đường hòa bình trên lãnh thổ Việt Nam.

Vì sao? Vì khi ta nắm đủ chủ quyền quốc gia là ta có cái vốn (hoặc điều kiện, hoặc cơ sở) để mà tạo nên những điều kiện thuận tiện cho công cuộc xây dựng hòa bình.

Hắn bạn nhìn nhận với tôi rằng có độc lập mới nói được hòa bình. Mà nói hòa bình là nghĩ đến một việc làm cực kỳ khó khăn bởi những mâu thuẫn của tình thế tạo ra. Ta không nên khinh thường mâu thuẫn ấy, vì nó có thể hãm ta vào một tình trạng bế tắc.

Bạn đọc tới đây là bạn biết rằng tôi có công dọn một con đường tiến thủ mới. Tôi tin rằng tôi không đi xa nguyện vọng của phần đông đồng bào là cụ thể độc lập và xây dựng hòa bình.

Lẽ tự nhiên là cũng có người chưa hiểu tôi, và khi tôi có bạn, tôi cũng có kẻ nghịch.

Điều ấy có lạ gì với tôi, và cũng không lạ với bạn. Nếu tôi không có lập trường chính trị, không nêu

cao giữa thanh thiên bạch nhật chính kiến của tôi, nếu tôi là tên 'ba phải' thì tôi mới có thể làm kẻ chạy theo thời cuộc. Không, tôi là người thấy trước ít nhiều thời cuộc, người đi biết đường lối. Giữa lúc không ai bàn đến một phái đoàn thương thuyết tiếp cận quốc gia dân và xa chính quyền, không nghĩ đặt lại các vấn đề với Pháp, bạn đã nhận thấy rằng trên báo Đời Mới, chúng tôi là người nói rõ việc ấy.

Tranh thủ quyền lợi quốc gia và phúc lợi dân tộc, tôi không sợ sẽ trước sự nêu cao lập trường. Tôi tin lập trường ấy là thực tế. Tôi tranh đấu để thực hiện cho kỳ được một chủ trương chính trị mà tôi gọi là phá cái lối bế tắc.

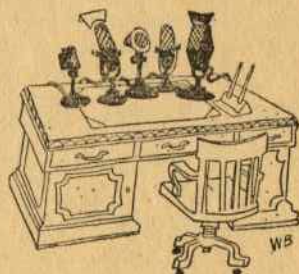
Bế tắc vì chiến tranh kéo dài, đồng bào ta khổ và Pháp cũng không lợi gì.

Thì, tôi là một công dân Việt Nam, không lý tôi thấy con đường ra khỏi bế tắc một cách có lợi cho toàn dân, tôi lại không sẵn bước để dọn con đường ấy.

Nói dọn đường chưa phải là nói giành đường cho mình, rồi quên người đã hi sinh vì Tổ quốc. Những người có công với non sông đất nước phải được quốc dân tôn sùng. Tôi chỉ là một công dân, biết có phận sự chớ không dám nghĩ mình có công, nếu là có công đi nữa.

Tôi sẽ thành hay bại là do số người hiểu tôi, ủng hộ lập trường của tôi, nhiều hay ít. Không có vấn đề con người tôi (bản ngã) mà có vấn đề lập trường chính trị do chúng tôi nêu lên (tôi nói chúng tôi). Dù sau này không thành công cho tôi đi nữa mà đường lối chính trị của tôi tiến đạt là tôi mãn nguyện.

Và tôi sẽ vô cùng sung sướng nếu tôi được tự do cầm viết như bạn, hoặc hàng ngày hoặc hàng tuần, trong sự an toàn của toàn thể đồng bào, đua nhau mãnh tiến trên đường hòa bình và thịnh vượng với sự thân ái giữa người cùng giống nòi.



Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

CAO BỒI VIỆT NAM

PHIÊN tòa đại hình hỗn hợp nhóm ở Saigon tuần rồi có đưa ra xử một vụ 'Cao bồi Việt Nam'. Theo bản cáo trạng, thì trong năm rồi ở vùng trường đua Phú Thọ thường xảy ra nhiều vụ đánh cướp mà nạn nhân phần đông là Hoa thương. Theo lời khai của các kẻ chủ thì những tay 'hiệp liệt' này đều là con trai từ 14 đến 20 tuổi, cầm súng lục hăm hăm nà, đeo dao găm, mặc đồ đen y như trong các tuồng kiếm hiệp và phim cao bồi.

Nhà chức trách đề ý đến những tay 'cao bồi Việt Nam' rồi tóm được một bọn, cả tên đầu đảng, vẫn dùng súng lục già, mang mặt nạ 'đánh' nhiều nhà để cướp vàng bạc. Đám cao bồi lộ canh đã thú nhận hết tội lỗi, và hơn 'tiểu anh hùng cướp giật' này còn khai thêm rằng chúng đi cướp để cao bồi, hát tuồng có dao găm bắn súng cùng đọc tiểu thuyết loại này, nên muốn bắt chước theo. Ban đầu còn chơi, sau thấy có mỗi kiếm ăn được, chúng mới làm thiệt luôn.

Ra trước tòa, 4 tay cao bồi còn mặc sơ mi sơ thú và quần ống hẹp, đồng nhìn nhận hết tội, 3 đứa đưa lên lãnh mỗi đứa 5 năm cầm cố, còn đứa nhỏ hơn hết thì đi trại giáo hóa.

Không nghe tòa kêu án bọn đồng lứa là các chủ rạp chiếu phim cao bồi, các chủ gánh hát diễn tuồng kiếm hiệp, các chủ báo đăng tiểu thuyết cướp giật...



50 ĐỒNG MỘT ĐƯA CON TRAI

THEO một bản thống kê của bộ Lao Động Nhứt vừa công bố thì trong năm rồi có 1.500 trẻ em Nhứt bị bán làm tôi mọi. Một đứa con trai chỉ bán ra 500 yên (lời 50 đồng bạc), còn con gái thì khá hơn một chút.

Công việc mua bán theo thể thức này: Bên mua đưa trước hoặc cho mượn một số tiền, bên bán phải ký 'giao kèo làm việc' cho đứa nhỏ. Thứ giao kèo này không ghi rõ thời hạn, chỉ có ghi 'giao kèo còn giá trị cho đến khi nào cha mẹ đưa nhỏ trả đủ nợ thôi'. Thời kỳ làm tôi mọi của đứa nhỏ có thể kéo dài từ 6 tháng đến 10 năm.

Việc mua bán này là một tục lệ phong kiến ngày nay sống lại dưới chế độ dân chủ hóa của Nhứt. Kẻ dân chủ như thế thì cũng khổ cho hàng dân nghèo thật.

KHI PHÁP MUỐN MỸ GIÚP...

BÁO PARIS PRESSE có đăng tin: Kỹ nghệ thuốc lá của Mỹ năm rồi đã lời được gần bằng nửa kỹ nghệ xe hơi, kỹ nghệ quan trọng nhất của Hoa Kỳ. 63 triệu dân Mỹ xài ra khỏi hết 1800 tỷ quan, lời phần nửa ngân quỹ của Pháp. Rồi Nhứt báo Pháp ước mong:

'Nếu dân Mỹ nghỉ hút trong 42 tháng thì họ sẽ có thể bỏ tiền giúp cho chiến tranh Đông dương trong 3 năm và đỡ gánh cho Pháp phần nửa thuế má.'

Và kết luận: 'Cố lý người Mỹ sẽ khuyên chúng ta hãy bỏ hút để làm gương trước đi.'



RỒI ĐÂY CÒN NHỮNG AI NỮA ?

VỤ điều tra buôn lậu bạc Đông dương mỗi ngày một thêm chuyện lạ. Tổng thống Pháp gửi thư cho ông Plevin (Thủ tướng hồi 1954) yêu cầu 'thắt tay truy tố bọn buôn lậu đồng bạc, bắt cứ thuộc đảng cấp nào.'

4 phi công bay đường Saigon-Paris kiện tác giả cuốn 'Buôn lậu đồng bạc' đòi 4 triệu quan thiệt hại, còn tác giả thì lại xin dâng vào quân đội qua Đông dương.

Tuần này tòa án lại hồi đến các ông Diethelm thương gia có tiếng, cựu Cao ủy Bollaert và con gái.

Chưa biết rồi còn những gì nào ra trước pháp luật nữa đây?



LẤY VỢ THÙ

HOÀNG tử Aki Hito của nước mặt trời mọc đang kiếm vợ. Trước khi lên ngôi ở triều đình, hoàng tử bắt buộc phải đính hôn với một mỹ nhân do Hội đồng nhiếp chính tuyển lựa. Sau đó hoàng tử phải lấy cô này về làm vợ trong một thời hạn lâu nhất là hai năm.

Không nghe nói rồi hết thời hạn làm vợ thù hai năm, cô gái này sẽ về tay ai?



Bạn Trần Văn Cang về nước

Sau bạn Hằng quang Giu, dịch giả 'Bà Mẹ' của văn hào Maxime Gorki trở về nước, bạn Trần Văn Cang, cũng về đến Saigon. Bạn Trần Văn Cang cũng như bạn Giu đã ở ngoại quốc gần ba mươi năm nay, hiện làm kiến trúc sư ở vùng quốc tế tại Tanger, và các căn cứ không quân ở Pháp.

Bạn Cang về nước chuyến này cũng như bạn Giu để quan sát tình hình ở trong nước.

Đời Mới xin có lời chúc bạn thân thiệp được nhiều tài liệu.

LÀM CHÍNH TRỊ THEO LỐI NHÀ PHẬT

MỘT nhà báo Mỹ hỏi thủ tướng Nhứt Yoshida những nguyên do ông tránh mặt ít ra trước dân chúng. Ông Yoshida đáp:

'Chính khách mà thường ra mắt mọi người thì giảm giá đi. Mỗi năm tượng đức Phật chỉ bày cho công chúng thấy một lần thôi. Một năm [tôi chỉ nói] trước dân chúng một lần, cho nên uy tín của tôi mới được vững.'

Quan niệm của nhà làm chính trị một nước sắc mầu quân chủ có khác.



ĐI BAY 'CẬU TẤN TÍNH CÔ'

'4' đĩa bay của Nga chở 400.000 người sẽ hạ xuống Laponie ngày mùng 4 tháng 10. Bức điện tin này ký tên Aquavivov đã làm cho các chính giới thủ đô Thụy điển nháo nháo cả lên. Sau khi xét đi xét lại kỹ, người ta mới ngã người ra, vì bức điện tin đánh bằng chữ số có nghĩa là: 'Cách em từ bốn hôm nay, anh mong đợi em gặp mặt khuya đêm nay. Yêu em lắm lắm'.

Cả Stockholm mới thờ ra sau khi biết rõ sự thật địa bay kia chỉ là việc 'cậu tân tính cô'.

Kể ra sở bưu điện Thụy điển cũng làm đầu óc chậm hiểu thật.



CÁC CÔ TÊ-LÊ-PHÔ-NÍT LÀM GÌ ?

NHỮNG nhà có điện thoại ở nửa khu vực thành phố thuộc về Chelron, mỗi lần muốn nói chuyện, gọi số là y như phải chờ đợi như... xin bố thí vậy.

Không hiểu các cô tê-lê-phô-nít của Bưu điện Chelron bận gì khác trong những giờ làm việc, mà đi đâu vắng cả. Cho đến khi người gọi điện thoại được các cô lên tiếng hỏi rồi thì phải vất vả lắm mới được nói chuyện. Có lẽ vì các cô đang trí quá nên cứ cho lên số rất thường, nhiều khi phải kêu đi kêu lại hai ba lần, các cô mới cầm máy. Chỉ 'vạn kỷ thanh' thôi, kẻ gọi điện thoại có phải đợi hồi gì ở các cô đầu má làm tội làm tình thế?



AI SÁT VỚI AI NHẬP ?

BÁO DÂN MỚI và MỚI có đăng tin: 'Chiều thứ năm 17-9-1953 một số anh em văn sĩ và ngôn ngữ đã họp mặt để thảo luận về việc thành lập một 'Hội Việt học'. Sau buổi họp, anh em quyết định sát nhập vào ban tu thư của hội Truyền bá quốc ngữ.'

Hơn một bạn có mặt trong buổi họp đó lấy làm ngạc nhiên, không hiểu hai tờ báo kia lấy tin ở đâu mà phỏng mào ra thế. Vì sự thật thì có cuộc họp, có thảo luận, có người nhắc đến hội Truyền bá quốc ngữ, rồi ai về nhà này, chứ có sát nhập vào sát vào đâu mà hai báo quyết định hộ thế. Không tin hỏi anh bạn Tư Nghếch của báo Mới có mặt hôm ấy xem

Hội nghị chánh trị Triều Tiên SẼ ĐEM LẠI HÒA-BÌNH Ở Á-ĐÔNG ?

Thực vậy, hễ hội nghị coi chừng muốn đi đến chỗ bế tắc, người ta vội lo tìm phương hòa giải và nếu ngày 15-10 này chưa nhóm họp được, thế nào cũng phải hội họp trong các tháng sắp đến. Chính ra thì phía Mỹ, người ta có vẻ không muốn hòa giải. Bức thông điệp vừa rồi của 16 nước gửi cho Bắc kinh và Bình nhưỡng, có nhắc lại chẳng thêm bớt gì nữa trong quyết định của Đại hội đồng tháng vừa rồi, và đến 15 tháng 10 này, sẽ nhóm họp ở San-Francisco, Genève hay Honolulu. Người Mỹ vẫn cho rằng phía Cộng sản, người ta sẽ nhịn nhận vấn đề một cách rộng rãi hơn và biết tìm phương tiến tới một sự hòa giải.

Ngược lại với dư luận của Mỹ, hiện giờ có rất nhiều người tin rằng Trung Cộng và Bắc Hàn sẽ từ chối không tham gia hội nghị nếu chưa giải quyết dứt khoát thành phần hội nghị. Và đây là mấy giải pháp cần thiết để đưa đến hòa giải :

1) Mỹ phải cam kết sẽ mở một cuộc hội nghị lần thứ hai theo thể thức « Hội Nghị Bàn Tròn » trong đó đủ mặt các nước Á châu khác và các nước trung lập, điều này vẫn được các nhà cầm quyền Mỹ nhắc nhở, cả ông Foster Dulles nữa, nhưng vẫn cứ mơ hồ, không thành những lời tuyên bố chính thức.

2) Sau khi đã cùng thỏa thuận về địa điểm và ngày nhóm họp, bắt đầu vào bàn cãi, mới đề cập đến vấn đề thành phần đi dự cuộc thương thuyết, việc mở rộng thành phần là cần thiết.

Giải pháp thứ hai này có tác dụng bắt tay vào đề, nhưng liệu Cộng sản có thuận nghe như vậy không ?

Cho nên vẫn còn đủ thì giờ để mời các nước trung lập do Cộng sản đề nghị, tham dự mà không phương hại cho Mỹ, nếu cùng định sẵn chỉ thương thuyết trong khuôn khổ nền hòa bình ở Triều tiên không thôi.

TIẾN TỚI MỘT CUỘC ĐÌNH CHIẾN LÂU DÀI

NGƯỜI ta nghĩ rằng trước sau Mỹ cũng bỏ bớt thái độ « ngang » vừa rồi, tiến đến một cuộc hòa giải, để tránh khỏi một sự lầm lẫn như tháng 8 vừa rồi lúc Mỹ bỏ phiếu gạt Ấn độ ra ngoài cuộc thương thuyết.

(xem tiếp trang 28)

HƯỚNG ỨNG CỦA BẠN ĐỜI MỚI đáp lời kêu gọi của bạn Trần văn Ân

Liên sau lời yêu cầu của Đòi Mới đăng trong số trước, có nhiều bạn ở Thủ đô gửi thư đến tán thành lập trường chánh trị của nhóm Đòi Mới. Thư trích đăng dưới đây là một. Và cũng có đoàn thể tán thành bạn Trần văn Ân. Ngoài ra, có nhiều bạn đề ý hỏi bạn Trần văn Ân có ý gì khác hơn chăng khi muốn tham gia Hội nghị toàn quốc hầu đóng góp phần hiểu biết của mình cho phái đoàn thương thuyết ? Bạn Trần văn Ân xin trả lời chung như thế này :

« Tôi thích cầm viết viết báo hơn chức tước và oai quyền ».

hạnh phúc cho dân Việt Nam sau 8 năm khói lửa và tang tóc đau thương ! Và cũng là đem lại « cơm áo », tiết kiệm sinh mạng cho dân Pháp đương trải qua như dân ta, một giai đoạn khủng hoảng cả về vật chất lẫn tinh thần.

Theo ý tôi, nếu 20 đại biểu của « toàn quốc » đều được như ông cả thì lo gì nước ta không đại thắng trong cuộc thương thuyết độc lập này và tất nhiên nước Pháp cũng sẽ được ưu đãi trong việc duy trì quyền lợi chính đáng của họ do mối bang giao thân thiện, chân thành và bình đẳng với Việt nam.

Xin thú thật tôi rất « sợ » những hạng đại biểu « thừa gió bẻ măng », ít học thức, không tài đức, không cương quyết, không lịch duyệt, không kinh nghiệm, không chủ trương chính trị rộng rãi, mình bạch, hợp lý hợp thời, làm nhục quốc thể và thiệt thòi cho dân cho nước. Và thiết tha mong rằng các đại biểu sẽ được lựa chọn rất cẩn thận và công bằng.

Viết bức thư ủy nhiệm này, tôi không ngại mang tiếng là người phỉnh phờ, tâng bốc ông, vì tôi không hề quen biết ông. Và chẳng, tôi không cầu danh lợi gì. Tôi chỉ là một người công dân nhiệt tâm « yêu nước » như ông, và ước ao nước nhà chóng « cụ thể độc lập », và vẫn hồi hòa bình, cho thanh niên khỏi chết uống nhiều nữa trong trận chiến tranh giằng co, hao mòn, vô nghĩa lý này.

B. L.

Lefebvre Sài Gòn

ĐỜI MỚI số 79

ĐỜI MỚI số 79

QUYẾT NGHỊ CỦA NGHIỆP ĐOÀN KỶ GIẢ :

Tích cực ủng hộ cuộc đình công của Nghiệp đoàn Thợ Nhà In

Ban Quản trị Nghiệp-đoàn Ký-giả Nam-Việt trong phiên nhóm bất thường buổi chiều đúng 5 giờ chiều ngày 25-9-53, có mặt các nhân viên quản trị : Tế Xuyên, Lê văn Ngộ, Trần ngọc Sơn, Hồ văn Đồng, Trần đình Khiêm, Trọng Miên.

Hội nghị, xem xét lý do tranh đấu của Nghiệp-đoàn Công-nhân nhà in như sau :

— Các phân bộ nghiệp đoàn các nhà in I.F.O.M., I.D.E.O., A.S.P.A.R., I.S.E.A. sau khi dùng cạn tất cả thủ tục hòa giải và trọng tài, tiếp tục tranh đấu bằng phương tiện đình công để ủng hộ yêu sách của mình.

— Một mặt khác, sự tranh đấu có ý nghĩa bảo vệ sự kính trọng quyền hạn của Nghiệp-đoàn trong việc đại diện từng phần hoặc toàn bộ công nhân, theo sự qui định của luật pháp.

Sau khi nghiên cứu tường tận vấn đề, Hội nghị thông qua quyết định ủng hộ về mặt tinh thần và vật chất (số tiền gửi giúp đầu tiên là 500 đồng) cuộc tranh đấu của anh em thợ nhà in và yêu cầu chính quyền sớm can thiệp bảo vệ quyền đại diện của Nghiệp đoàn trước công quyền theo đúng như các thủ tục hiện hành.



CHÚNG tôi đến Copenhagen chiều ngày 21-8-53. Máy bay vừa đặt cánh xuống phi trường Scandinavian thì trời cũng vừa bắt đầu mưa nặng hạt. Ra khỏi máy bay chúng tôi phải đi nhanh vào nhà ga.

Đứng ở trong nhìn ra sân bay dưới cơn mưa và cũng vừa lúc hoàng hôn vừa xuống nên cảnh vật trông buồn quá. Sân bay ở đây so sánh ra thì bé hơn Tân Sơn Nhất, máy bay hôm ấy cũng ít, mà hành khách ở phi trường hôm ấy trông cũng lác đác, có lẽ chuyến máy bay của chúng tôi đến là cuối cùng chăng? Sau khi trình giấy tờ hợp lệ rồi, chúng tôi ra xe car để về hãng máy bay để nhận hành lý. Có một điều tôi để ý là ở đây người ta soát hành lý của ngoại nhân đến rất sơ sài, họ chỉ hỏi qua, rồi để đi, chứ không phải lục soát kỹ càng như « nhà thương chánh » bên ta.

Từ trường bay về đến thành phố cũng xa bằng từ Tân Sơn Nhất về Saigon vậy. Nhà cửa ở đây theo một lối kiến trúc riêng biệt khác hẳn bên Pháp. Nhà xây bằng gạch vậy chứ không tô vôi bên ngoài, có khi họ trồng cây leo quanh tường nhà chỉ chừa mấy cửa sổ thôi. Nhà cũng tám, chín tầng, song mỗi tầng của họ thấp hơn bên ta; như nhà họ 5 tầng so sánh chỉ cao hơn nhà 3 tầng bên ta một tí thôi. Tôi có hỏi duyên cớ, thì người ta cho biết rằng ở đây là xứ lạnh quanh năm, nên xây nhà thấp như thế cho ấm.

Thủ đô Đan Mạch ban đêm trông rất đẹp, đèn điện sáng trưng. Các ống « neon » muôn màu muôn sắc chạy

THỦ ĐÔ ĐAN-MẠCH DƯỚI MẮT NGƯỜI VIỆT

đi chạy lại trên trời như muôn vạn con rồng thì nhau múa, trông thích mắt lắm. Thế mới biết ở bên này người ta sống về quang cảnh nhiều lắm. Song đêm ấy phần vì sau mấy giờ đồng hồ ngồi trên máy bay mỏi mệt, phần thì trời mưa, nên chúng tôi không đi dạo phố được.

Sáng dậy theo thường lệ như ở bên ta, tôi dậy lúc 6 giờ, 7 giờ thì bấm chuông gọi bồi dọn điếm tâm, tôi lấy làm lạ là bấm chuông gọi ba bốn bận mà không thấy ai trả lời, sau hỏi người thường trực ở bàn giấy khách sạn họ mới cho hay là, ở đây 9 giờ mới làm việc. Chẳng lẽ ngồi không chờ đến 9 giờ để ăn sáng mới đi công việc thì cũng phí thì giờ, nên chúng tôi rủ nhau khoác áo đi ra phố.

Phố xá cao ráo sạch sẽ, đường đi rộng rãi và có trật tự, dân chúng nhả nhặn, lễ phép... Nhà cửa toàn năm bảy tầng cả.

Đan Mạch là một nước không lấy gì rộng lắm với một số người hơn bốn triệu, mà mực sống dân chúng rất cao, ở đây cũng có các xưởng kỹ nghệ lớn, buôn bán to, và phong cảnh đẹp không kém gì các đại cường quốc Anh Mỹ Pháp. — Có một điều đáng chú ý hơn là sống giữa thời đại các nước đang hăm hăm chực đánh nhau, vừa sửa soạn chiến tranh, dân chúng lo sợ, thì ở đây mọi người đều sống một cuộc đời thái bình thịnh trị hơn đâu hết. Dân chúng ở đây không nghĩ đến việc chiến tranh nên không có cái lo sợ ấy.

Đời sống của họ đầy đủ, ăn no, mặc ấm, không có đói rách ở xứ này, thế là hạnh phúc vật chất của họ đầy đủ rồi. Thật vậy ở đây 10 hôm mà chúng tôi chưa hề gặp một người mặc áo quần rách rưới, kể cả những kẻ ăn xin cũng phong lưu nữa:

— Đây, ở đầu đường một người tàn tật hay già nua, ăn mặc âu phục chỉnh tề, họ chống một cái nạng đứng một bên đường, trước ngực đeo một cái túi, tay cầm một cái hoa đưa lên ngang miệng. Y đứng im lặng thế, không van vỉ kêu xin thiên hạ qua lại, ai có từ tâm thì bỏ tiền vào túi trước ngực cho. Lần đầu tiên tôi thấy một

của HỒNG THU

người, rồi đi chỗ khác lại cũng gặp một người khác cứ cầm hoa đứng im lặng bên đường. Tôi không hiểu gì, sau thấy có mấy người đến cho họ tiền tôi hỏi ra mới biết đây là những kẻ hành khất của nước Đan Mạch.

Người ở đây, nhất là đàn bà con gái, tóc phần đông màu bạch kim hay hơi phớt vàng và óng ả như tơ. Da thì trắng bạch, trắng hơn người Pháp nhiều. Thanh niên nam nữ ở đây, tôi không thấy có những cử chỉ suồng sã và quá tự nhiên như người Pháp. Ở Pháp lần đầu tôi đặt chân đến, đi ngoài đường, hay vào trong tiệm cà phê hoặc một rạp hát nào cũng vậy, hề thấy bóng có cặp nam nữ trẻ tuổi là y như rằng thấy họ bá cổ, bá vai, xoa tóc, âu yếm hôn nhau ngay trước mặt công chúng và ngay cả những khi đang đi ngoài đường.

Ở Copenhagen 10 hôm, chúng tôi cũng gặp nhiều đôi lứa trẻ tuổi cặp tay nhau đi chơi, nhưng không hề thấy cái cảnh quá âu yếm ấy. Thì ra, cũng là người phương tây, nhưng họ không giống nhau ở chỗ đó, tưởng cũng là cái minh nên biết vậy.

Ở đây người ta làm việc có thì giờ nhất định. Sáng 9 giờ các công sở, trường học, và ngay cả những hiệu buôn tầm thường cũng mới mở cửa, và chiều đến 6 giờ thì nhất định các bạn đi tìm mua một thứ gì cũng không có nữa, vì họ đóng cửa cả rồi. Mà 6 giờ chiều bên này cũng như bên ta, trời chưa tối. Nhưng đến giờ nghỉ việc, dù có còn sớm và sáng sửa mấy họ cũng nhất định đóng cửa về. Trừ mấy tiệm giải khát và khách sạn ăn uống thì không kể.

Ở đây là nước thái bình thì lẽ dĩ nhiên ban đêm không có giờ giới nghiêm như bên ta, nghĩa là có thể đi suốt đêm được. Nhưng không phải vì thế mà các bạn có thể ăn uống lúc nào cũng được đâu. — Ở Balé ăn uống đầu đêm, chơi suốt sáng cũng có chỗ chứ ở đây không có... Đến đây, các bạn muốn đi ăn tối thì phải đi sớm, nghĩa là từ 6 giờ đến 8 giờ mới có ăn, chứ đến 9 giờ thì chỉ còn vài hiệu bán giải khát và bánh ngọt thôi chứ không có bữa ăn thực sự. Một hôm

chúng tôi đi họp về quá giờ, nghĩa là nói quá giờ ở đây chứ thực ra thì trời cũng vừa mới tối một lúc thôi, chỉ mới hơn 8 giờ mà đi tìm suốt cả mấy phố, qua cả mấy nhà hàng, chỗ nào họ cũng dọn dẹp bàn ghế và bồi bếp sửa soạn về cả, sau phải đến một hiệu giải khát ăn bánh ngọt và uống cà phê vậy.

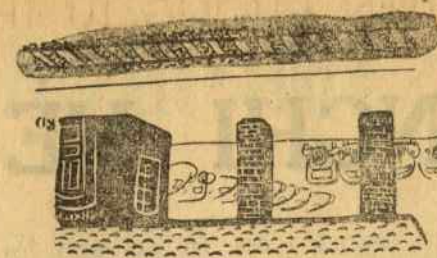
Đời sống của một người dân bên này thật sung sướng, làm việc có giờ giấc nhất định, tự do cá nhân được tôn trọng, các giới cần lao ngày nghỉ cũng đưa vợ con đi chơi có kèm ai đâu.

Nhưng có một điều mà tôi nhận thấy, là ở đây người làm bếp rất vụng, các thức ăn họ làm kém Pháp xa (đây là đũa về mặt khách quan mà nói vậy).

Copenhagen là một thành phố có nhiều phong cảnh đẹp, và nhiều cung điện lớn, nên hàng năm cứ đến độ nghỉ hè, không biết bao nhiêu khách du lịch Âu Mỹ đến viếng. Các khách sạn về mùa này rất đắt hàng, và khách du lịch có khi phải giữ chỗ trước mới có phòng. Ở đây người ta cũng sống về du khách nhiều lắm.

Tôi có được đi xem lâu đài « Frederiksborg » gọi là « Lâu Hòa Bình » xây từ năm 1610. Cung điện làm theo kiến trúc xưa, cao 4 tầng, trên đỉnh xây nhon vút như kiểu các nhà các nhà thờ. Ở trong rất rộng, mỗi tầng có đến 50 phòng, và mỗi phòng trưng bày các vật khác nhau của thời đó, nghĩa là cách đây 300 năm mà họ đã văn minh rồi. Trong đó có cả tranh ảnh, sách vở, văn thơ, áo quần, giường ghế và tất cả các thức dùng hàng ngày của các bậc Vua Chúa thời đó. Tất cả trọng đây cái gì cũng đẹp đẽ, nguy nga tráng lệ xứng đáng là một lâu đài lịch sử của một thời vương giả. Xong đến điện Kronborg, gọi là « Lâu Hề vương » năm 1720, xây sau « Lâu Hòa Bình » một thế kỷ, cũng trưng bày tất cả quý vật của một triều Vua Chúa thời ấy. Còn mấy lâu đài nữa, nhưng vì không có thì giờ nên tôi không xem hết được.

Copenhagen có một cái vườn rất lớn ở ngay trung tâm châu thành gọi là « Đại thế giới », nhưng không giống đại thế giới ở Saigon, vì ở đây không có đèn đỏ suốt đêm ngày. Mà có các trò giải trí khác. Có cả hồ băng nữa hồ Grom ở Hànội, để đi thuyền, có chỗ đi máy bay, có chỗ đi ngựa, đi ô tô, chụp ảnh trá hình, có phòng âm nhạc, có kịch giữa trời, có chỗ giải khát, có chỗ bán hàng, và có đủ các trò chơi vui tai đẹp mắt. Có những cảnh nên thơ, liêu rêu quanh hồ, cả



vườn hoa muôn sắc, đêm đến ánh đèn xanh đỏ từng chùm treo trên cây như hoa và quả muôn màu, vào đây ta cứ tưởng như lạc tới đảo nguyên vậy.

Tại đây tối thứ bảy, và tối chủ nhật, người đông như kiến, sau những ngày làm việc mệt mỏi họ tìm đến đây để giải trí, vui chơi, mà không mất tiền nhiều, (vào cửa chỉ mất có năm đồng thôi). Song ở đây cũng không chơi suốt sáng như « Đại thế giới » Saigon, mà chỉ đến 12 giờ khuya thôi. Đến nửa đêm, người ta đốt một tràng pháo bông, như để báo hiệu, thế là thiên hạ xem đốt cây bông xong, lũ lượt kéo nhau ra về. Những ngày nghỉ trời nắng người ta rủ nhau ra bãi biển, nô đùa, tắm, đi thuyền và sưởi nắng. Mùa hè bên này trời cũng nắng ráo, nhưng đối với tôi thì ở đây rét như mùa đông bên ta vậy. Thế mà thiên hạ ở đây cũng đi nghỉ mát, tắm biển... Đối với họ mùa này là mùa dễ chịu nhất, vì không rét mà cũng không nóng.

Ở đây lại có một cái thú chơi rất bình dân nữa là đi thuyền. Thuyền đây là chiếc ca nô lớn, có độ hơn bốn chục ghế ngồi như một chiếc xe ca vậy. Đứng trước 1 người thuyền trưởng cầm lái như ô tô, bên cạnh là một người chỉ dẫn với một cái máy phát thanh ở tay, để đi đến đâu, và phong cảnh nào đặc biệt thì họ nói cho hành khách biết. Có đến mấy chục chiếc thuyền như thế, mà chiếc nào cũng đầy cả khách. Muốn đi thì ta phải đến chỗ thuyền đỗ, thuyền có chỗ đỗ nhất định, chờ tàu đến thì xuống, tàu đi một vòng quanh thành phố Copenhagen, qua các sông rồi ra gần cửa biển, đi một vòng mất 72 phút, mà chỉ trả có 6 đồng một người thôi.

Hôm ấy trời nắng ấm áp, ngồi trên thuyền nhìn lên thành phố Copenhagen thật đẹp, nhà cửa chọc trời, các xưởng kỹ nghệ ngoài thành phố nhả khói đen trời, đến bờ biển tàu bè nhiều vô kể, sự giao thông và thương mại về đường thủy của họ cũng không kém gì các nước lớn khác ở Âu Châu.

Bên này mỗi thành phố có một cái

gi tượng trưng đặc biệt như ở Balé thì có tour Eiffel, ở Nhật thì có núi Phú sĩ còn ở Copenhague thì có « Sirène ». Sirène là một pho tượng bằng đá, thân hình đàn bà dưới cá, ngồi trên một tảng đá lớn ở dưới sông. Tục truyền rằng: Ngày xưa trên sông này có một con cá tu luyện lâu năm hóa thành tinh, đêm đến nó hiện thành hình một người con gái rất đẹp lên ngồi trên phiến đá này, có giọng hát mê hồn.

Vì thế cứ tối đến hề nghe giọng hát nổi lên, là bao chàng trai trẻ si tình kéo đến, và rồi say mê nàng, các chàng trai ấy quên cả gia đình và phận sự làm trai, quyết cùng nàng xuống Thủy cung xây mộng đẹp yêu đương... Một tay con yêu tinh này đã quyến rũ và đã làm cho hàng vạn thanh niên ở thành phố này theo xuống Thủy cung cả.

Sau có một ông phù thủy cao tay đi ngang qua nghe thấy thiên hạ bàn tán xôn xao như vậy, đêm đến ông chớ xem, như yêu tinh lại hiện lên hát và nói chuyện rất hay, bao chàng trai trẻ lại lũ lượt kéo nhau đến.

Nếu không trừ con yêu tinh này được, thì tất cả thanh niên của thành phố này sẽ lần lượt xuống nước để làm đồ đệ cho con yêu kia cả, nên thầy phù thủy liền niệm chú làm phép để ếm. Rồi ngày hôm sau ông nói với nhà cầm quyền ở thành phố làm ngay một cái tượng người đàn bà dưới cá (hình của con yêu tinh) trên phiến đá nó vẫn ngồi. Từ đó đêm đến người ta không còn thấy hình bóng con tinh ấy hiện lên nữa.

Đây là câu chuyện truyền kỳ ngày nay song người ta lấy đó làm kỷ niệm của thành phố, nên trên các tranh ảnh bay sách vở nói về Copenhagen bao giờ cũng có cái tượng này cả.

Tôi sống ở thủ đô Đan Mạch được mười hôm, kể ra thì cũng ít ỏi quá, đối với một người muốn quan sát kỹ càng về mọi mặt ở xứ này.

Có một điều nhận xét mà tôi thấy các nước kèm Đan Mạch ở chỗ dân chúng không nghĩ đến chiến tranh, không sửa soạn chiến tranh, công quỹ của nước họ chỉ dồn vào các công cuộc xã hội, kiến thiết. Người dân được no ấm, tự do, thái bình...

Tôi ước ao rằng một ngày gần đây độc lập thực sự, các tầng lớp dân chúng Việt Nam cũng sẽ được hưởng hạnh phúc như dân chúng Đan Mạch, hết đói khổ, hết chiến tranh...

HỒNG THU

Từ thơ đến triết lý

CÁU em lao động tình nhứt trong ba chúng tôi cầm tay lái. Ngồi ở phía sau, ngắm cảnh êm đẹp dưới trời trăng, gió mát, hai chúng tôi thả hồn bay bổng trở về nguồn gốc Á đông. Anh bạn ở Âu châu gần ba mươi năm trời liền, xúc động hồn thơ, cất tiếng ngâm vang một khúc cổ thi:

Nguyệt lạc ô đề sương mãn thiên (1).

Nhưng trên đường không có lửa cháy trước gió, với sầu tư, cùng thành Cô tô, tiếng chuông chùa Hàn sơn. Mà hai chúng tôi lại tưởng mình đang còn hồi niên thiếu, lãng mạn. Tôi nhớ lại ban tối đứng trước cô sinh viên trẻ đẹp trong quán rượu, khi lễ giới thiệu mình, anh bạn tôi vốn lớn tuổi mà vẫn chưa quên nói tình, đã thốt ra:

— Tôi mới hai mươi tuổi, ba mươi năm về trước... (2)

Nhắc đến cả hai chúng tôi lại cười vang trên đường vắng, nhớ tới nụ cười bất tuyệt của 3 nàng Kiều tây phương.

Bàn qua chuyện thi văn, chúng tôi lại thảo luận đến triết lý. Cả hai chúng tôi đều đã hơn một lần vào tù ra khám, qua bao nhiêu khổ hạnh trên trường tranh đấu và đều ở học thuyết Mác mà ra. Bạn tôi lại là người đứng về phía tả phái và cũng như tôi, lấy luật biện chứng để làm hướng đi trong cuộc sống. Chúng tôi thuộc hạng người trái ngược với duy tâm, nhưng qua câu chuyện khi sôi nổi, khi tâm tình, đều cùng nhận thấy một điểm: là con người không thể để mất cái tâm được.

Trong sự tranh đấu, thì phải hết sức biện chứng, duy vật, nhưng thiếu cái lòng thì con người chưa đầy đủ, trọn vẹn là con người được. Vì con người không phải là một con số, một cái máy. Chủ nghĩa duy vật cắt nghĩa lịch sử rất tường tận, cắt nghĩa mọi sự việc rất chính xác, rành mạch, nhưng riêng con người thì chưa có thể cắt nghĩa được đầy đủ, thấu đáo. Và chúng tôi tạm đi đến kết luận: giá trị của con người luôn luôn phải được đặt lên trên hết.

Xe vẫn chạy êm ả trên đường. Anh bạn tôi gạt gù ngâm theo giọng « cộc cạch » pha lẫn « tàu cổ ».

Quốc thù vị báo...

(3)

Chúng tôi tiếp theo nhau ngắm nga suốt đường cho tới Lyon. Gặp quán trọ

(1) Trăng lặn, qua kầu, sương đầy trời. TRƯƠNG KẾ.

(2) Bạn tôi nhớ đến câu thơ của nhà thơ Nguyễn công Trứ ngày xưa trả lời cho một cô đào trẻ hỏi tuổi mình:

— Ngủ thập niên tiền nhị thập tam. (50 năm trước, tôi mới 23 tuổi)

(3) Thủ nước chưa xong đầu đã bạc

TRÊN ĐƯỜNG LỬ THỬ

NGHỈ HÈ Ở PHÁP

đầu tiên, cả 3 đều vào ngã ngay lên giường ngủ một giấc tới sáng.

Auto stop: đi xe cộ

SÁNG hôm sau, chúng tôi đi theo dòng sông Rhône, để xe chạy chậm ba, bốn chục cây số một giờ, được ngắm bao nhiêu cảnh đẹp ở hai bên đường.

Anh bạn cầm tay bánh bồng thăng chậm lại: trên đường vắng, hai « bóng hồng » đang đứng vậy chúng tôi ngừng lại. Đến gần, nhận thấy « xuân lan, thu cúc mãn mã » cả hai « nhưng là một bà mẹ, một cô gái xin chúng tôi đi nhờ xe. Ở đây không có xe lửa, xe hơi đi cũng vắng, nên hai người dân bà muốn đi nghỉ mát không có cách nào khác hơn là nhờ « quá giang ».

Theo tục lệ đã thông thường ở Pháp thì người có xe hơi chắt chừa đến nỗi quá chật không ai nỡ nào từ chối những người muốn đi nhờ. Danh từ auto-stop cắt nghĩa nôm na ra là: đi xe cộ.

Nghỉ hè ở trên đất Pháp, đi xe cộ là một chuyện rất thường. Bạn muốn đi nghỉ mát đến một nơi cách xa hàng trăm hay cả ngàn cây số, mà thiếu phương tiện, thì cứ việc xách khăn gói, va li ra đứng đợi ở đường. Thấy xe hơi, bạn cứ vẫy tay, đi nhờ một quãng dài tới một, hai trăm cây số rồi xuống, để đợi đi nhờ xe khác, và cứ thế cho đến tận nơi bạn muốn tới, mà không phải tốn tiền gì cả. Lẽ tự nhiên là các cô, các bà vẫn được mời đón đón đã hơn là các cậu, các ông.

Trên kia tôi có nói rằng trong số những xe hơi trên đường đi nghỉ mát, có thứ xe của hạng đi « săn gấu » dọc đường. Auto stop mỗi năm cũng đã gây nên bao nhiêu cuộc tình duyên ngắn ngủi hoặc do đó mà chấp nối thành đôi lứa cũng nên.

Nhờ đi lối auto stop đó, mà mùa hè này có ba nữ học sinh ở tận trời Nam Địa Cầu, xứ Úc đại lợi qua Anh rồi qua Pháp, Tây ban nha, đi du lịch mỗi người với 50.000 quan (5 ngàn bạc Đông dương) sống trong 3 tháng.

Họ đi khỏi tốn tiền, chỉ lo chỗ ngủ và ăn thôi. Mỗi người có một tấm cạc của khách sạn quốc tế, tới đâu kiếm chỗ ngủ, chỉ phải trả 70 quan (7 đồng bạc) một phòng. Về chỗ ăn họ cũng được tính giá hạ hơn khách thường. Trong vòng 3 tháng, hết tiền họ đến sở quán của nước họ để lãnh thêm, và cứ việc lên đường đứng chờ cho auto stop mang họ đi du lịch qua hàng mấy ngàn cây số.

của T.V.A.

Bà mẹ và cô gái xin « đi xe cộ » chúng tôi quá giang tới Marseille, làm cho quãng đường thêm vui, vì ảnh hưởng của người đẹp.

Đến Aix, chúng tôi không khỏi nhớ đến một bạn đồng chí cũ, ông De Bazac, giáo sư Quốc học Mỹ nghệ trước kia làm thị trưởng vùng này. Hồi năm 1927, ông đã cho anh em tranh đấu mượn phòng cưới của thị xã làm nơi hội Đại hội Học sinh hợp thảo luận luôn 7 ngày đêm. Và « ông xã » chính tả xã hội đã để cho các đồng chí Việt nam thượng cơ Việt lên.

Chúng tôi tìm đến nhà lão đồng chí, tuy không thấy « một sản đất cỏ đầm mưa », mà hồi hàng xóm thì mới biết chính hôm ấy là ngày an táng ông. « Càng ngao ngán nỗi, càng ngơ ngẩn nhường », chúng tôi buồn bã từ giả đi thẳng về Marseille.

Ba « chú chệt » và hai cô đầm ở Cannebière

ĐẾN quê hương của Marius, tôi nhớ lại một người Pháp bạn cũ đã giúp sinh viên Việt nam tranh đấu hồi tôi còn học ở Aix en Provence. Mỗi lần chúng tôi biểu tình đều nhờ đến sự ủng hộ của các tả đảng Pháp, và nhất là sự nhiệt thành của anh bạn nơi đây. Cũng nhờ bạn giới thiệu mà tôi đã được mời đi Nga, song vì công gia việc nọ, tôi đã không nhận lời được.

Ngày nay trở lại đất Pháp, nhớ bạn muốn thăm, nhưng đã xa Marseille quá lâu rồi, không còn nhớ đường nữa. Chúng tôi hỏi đường đi đến Cạnh Vẻ (Cannebière, nói theo giọng người Mắc xây de). Đến Mắc xây mà không biết đường Cannebière ở đâu tức là làm nhục cho Marius (anh chàng diễn hình nổi tiếng của Marseille, cũng như Ba Thụ ở Nam bộ vậy).

Kỳ sau: Lao động nghỉ hè ra sao?



ĐỜI MỚI 79



KHÁNH NGỌC

CHUYỂN này về tổ... phải là một chuyến thử thách chứ?

— Nghĩa là một chuyến học hỏi, một chuyến rút kinh nghiệm...

Anh bạn thanh niên phụ trách đoàn hợp ca Thăng Long (dòng trang trọng mà mặt thì phớt tỉnh) đỡ lời khách, trong lúc chia tay nhau ở bến Cát Bi.

Xa vắng quê hương miền Bắc, ngay những từ ngày « trở lại với Thăng Long », nghĩa là trên dưới ba năm dài « người nhớ đất Trung » (Hoài Trung) đã dẫn đoàn người « nhớ đất Bắc » (Hoài Bắc) về với nơi chốn rau cải rốn của « cô lã, cô la »...

— Để mà học hỏi, để mà rút kinh nghiệm đấy.

Đúng thế, trên hai năm nay, chính đoàn Thăng Long đã du nhập vào sân khấu Đồng Nai tất cả bầu không khí của đồng nội Bắc Hà. Thực vậy, nhờ ở sáng kiến hợp thời (vì hợp lý) đó mà đoàn Thăng Long đã thành công trong sự thức tỉnh lại được tinh chất dân tộc xưa nay vẫn thấm lảng ở đáy lòng đồng bào Trung và Nam, do đó mà thống nhất nổi được nguồn tình cảm của dân tộc. Kể biết bao lần khách được chứng kiến những giây phút thông cảm giữa khán giả Sài cang, Huế với diễn viên đoàn Thăng Long, giữa lúc một Thái Hằng, một Thái Thanh, thủ vai thôn nữ rồi mượn lời ca dao ru dỗ, vỗ về hàng trăm ngàn tâm hồn lạc lõng, đang khắc khoải nhớ lũy tre xanh đất Bắc, vốn là quê nội của toàn dân. Kể biết bao lần, một lão mẫu ở Đakao, một thiếu

ĐOÀN HỢP CA DÂN TỘC

★ Của HÀ VIỆT PHƯƠNG ★

phụ ở Chi hòa, một thanh niên ở Bến ngự đã thủ thi cùng khách:

— Tôi thành thực mà nói với anh rằng: mỗi khi nghe khúc hợp ca của đoàn Thăng Long là y như tôi phải tự nhủ: « Quái mình đã nghe tiếng hát này, nghe giọng ca này ở đâu rồi ấy ». Rồi mới mới sự tỉnh: thì ra họ ca hát lên toàn có những lời mà cha mẹ chúng ta xưa kia, lúc ta còn nhỏ, đã ca hát lên để ru chúng ta ngủ.

Phải, đây là cả khúc nhạc hồi thiếu thời của mỗi người chúng ta: « nghe nó quen lắm » mà. Nên đồng bào Trung và Nam đã « thừa nhận » tiếng ca thân thuộc ấy. Đoàn Thăng Long « có họ » với chúng ta mà.

Thì còn gì mà chẳng được hoan nghinh. Ấy nói về phần nội dung của các bản ca nhạc kịch « Thăng Long » nghĩa là nói về chủ trương, nói về lập trường của một nhóm nghệ sĩ biết mình làm gì? biết mình đi đến đâu?

Bã vậy, quan niệm đúng đắn đó lại được thực hiện bằng một tài nghệ tuy chưa đạt tới độ thuần thục, nhưng cũng đã khá vững vàng. Còn ai quên được cái mẻ « chịu đựng » của thằng Bờm Hoài Trung (là diễn hình của giai cấp bần cùng) — còn ai quên được cái vẻ « Ngơ ngẩn » ngoài mặt, mà tất mắt ở trong lòng của bác nhĩa Hoài Bắc (là đại biểu cho giai cấp trung nông lý sự cùn)? ai mà chẳng nhớ đến cái nét đoàn trang của cô « gái thị thành Thái Hằng » (là đại diện cho chị em tư sản phong nhã, hào hoa kiểu bán phong

kiến); — ai mà chẳng phì cười mỗi khi hình dung đến mã nhi nhảnh, nũng nịu, oé oé, ngổ ngáo của « cô ả lân thời Khánh Ngọc » (hay mặt cho lớp phụ nữ phóng khoáng đã đạt tới trình độ gọi bạn gái bằng « cậu với mình »)?

— Và quên làm sao cho được cái giáng móc mạc ngày thơ mà chẳng kém phần thổ lộ, kín đáo, dè chừng của « cô thôn nữ Thái Thanh » (biện thân của hạng người xưa kia, xưa lắm đã đổi tên là Trưng Trắc, Triệu Vương, và gần đây là Thị Giang, Thị Bắc)?

Rút lại, xét về cả hai mặt tư tưởng và kỹ thuật, đoàn Thăng Long đã lột được tinh thần dân tộc ra, nên đoàn Thăng Long đã thành công.

Tuy vậy, cũng theo đúng thông lệ của « Nghiệp » văn chương, nghệ thuật là phát chùa nhà không thiêng, nên Molière đã phải chu du khắp 36 quận của nước Pháp rồi phục hồi cổ quận, là đô thành Ba lê, mới được thừa nhận... thì đoàn Thăng Long cũng thế, sau khi chu du suốt dọc san hà, đến bây giờ mới ca câu:

« Nghệ sĩ nhất khứ hử... tất phục hồi ».

Đàn con của Thăng Long trở về với Bắc hà đang trầm nung trong khói lửa.

Khách có thể vượ dạ khuyên Hoài Trung cùng đồng đội hãy ca câu:

« Chị ơi! em đã về đây! »

« Mẹ già chột vót đang tay đón mừng... »

Và Hà Nội đã mở rộng hai tay đón đoàn Thăng Long.



Tranh không lời

ĐỜI MỚI 79



Nhân kỷ-niệm thi hào Nguyễn-Du

CÁC LẦM LÃN TRONG BẢN LUẬN ÁN KIM VÂN KIỀU

của Tiến sĩ văn chương Trần Cửu Chấn

bài của DUƠNG BÍCH THUY

Bài này, tôi viết ra hồi tháng hai 1945, nghĩa là ngay sau lúc tập luận án thi Tiến sĩ của Trần Cửu Chấn đã xuất bản được ít hôm. Lê ra bài này phải được công bố lên báo từ lúc đó, cho hợp thời, nhưng vì một vài lý do riêng mà bài chưa được đăng tải. Vì thế mới có sự chậm trễ này. Nhưng chúng tôi thiết nghĩ: bản luận án của ông Trần Cửu Chấn còn đó, thì những bài viết về tác phẩm ấy, đâu có ra mắt bạn đọc một cách muộn màng, cũng không đến nỗi là vô ý thức.

Trong văn học giới, trên địa hạt văn chương, những bài có tính cách phê bình hoặc nghiên cứu, vẫn luôn luôn không lệ thuộc điều kiện không gian và thời gian, chỉ trừ khi nào các bài có ý mang đặc tính thời đại.

Chúng tôi xin thành minh rằng: ở đây, chúng tôi không dám khước từ đại ngôn từ nhận mình là nhà phê bình, khi chúng tôi để cập đến vấn đề « nhận xét bản luận án » của Trần Cửu Chấn. Chúng tôi chỉ xin lấy danh nghĩa một kẻ hiểu văn chương học, đường đột nêu lên một vài nghi vấn về bản luận án của Trần Cửu Chấn để thương酌 với tiến sĩ và cũng là đồng thời để chất chính cùng bạn đọc.

Tác giả

Bản luận án nhan đề « Etude critique du Kim Vân Kiều » (Nghiên cứu phê bình truyện Kim Vân Kiều) (1) của ông Cử nhân Văn chương Trần Cửu Chấn, cựu Bộ trưởng bộ Quốc Gia Giáo Dục của Chính Phủ Lâm Thời Nam Phần Việt Nam, đã được ban Giám khảo Đại học đường Sorbonne chấp nhận duyệt khảo, và sau khi được khảo hiệu, đã đem về cho tác giả một kết quả viên mãn: mẫu bằng Văn khoa Bác sĩ.

Phê bình bản luận án ấy mà nói về phương diện hành văn — cố nhiên là pháp văn — bay phượng diện trình bày, là làm một việc táo bạo, vì văn chương và bố cục của bản luận án ấy nếu CHẴNG HAY, thì ông Trần Cửu Chấn SAO LẠI ĐỒ NGAY ÔNG NGHE.

Chúng tôi xin mạo phép nói về phần phiên dịch thôi, vì phần này có chỗ khuyết điểm. Và đó cũng là

(1) Nhà in Nguyễn văn Cũ.

phần quan trọng nhất trong bản luận án, vì, thiết tưởng, dịch văn truyện Kiều ra tiếng ngoại quốc là cố ý khoa trương áng văn tuyệt tác của cụ Nguyễn Du với người nước ngoài, mà dịch không được sát nghĩa hay không lột được hết tinh thần, hoặc dịch sẽ lảm, thì sẽ làm mất giá trị toàn bích của nguyên văn và của cả bản dịch.

A. — Làm về văn tự :

BẢN Luận án, chương IX, mục « Tâm lý », trang 66 :

« Làm cho nhìn chẳng được nhau.
« Làm cho đây đọa cất đầu chẳng lên.

« Je ferai en sorte qu'ils seront dans l'impossibilité de se regarder l'un l'autre ;

« Je ferai en sorte que, chargée de honte, elle ne lèvera plus la tête... »

Đây đọa, chỉ có nghĩa là « khổ sở vất vả », chứ không có nghĩa là « sỉ nhục hổ thẹn ». Thí dụ : THƯƠNG NGƯỜI ĐÀY-ĐOẠ CHÚT THÂN (Bồn phận đối với tôi tớ — « Quốc văn Giáo khoa thư », lớp đồng ấu, trang 95).

« Đây đọa » mà dịch là « honte » thì hỏng.

Văn chương ấy, trang 71 :

« Hoa cười ngọc thốt đoan trang,
« Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da.

« Sa bouche fleurie aux dents de perle est d'une grâce décente ;

« Sa chevelure est plus souple que le nuage et son teint plus pur que la neige.

NGỌC THỐT, không phải là RĂNG ĐẸP NHƯ NGỌC, mà có nghĩa là NÓI NANG DƯ DANG THANH NHÃ. « Ngọc thốt » mà dịch « aux dents de perle » thì thật là sai lầm, làm mất cái phẩm cách đặc biệt của Thúy Vân về « phụ ngôn ».

Trang 72 :

« Vân rằng : « Chị cũng nức cười,
« Khéo dư nước mắt khóc người đời

xưa... »

« Vân dit : « Vous me faites rire

« Elle pleurant inutilement les gens d'autrefois... »

CHỊ CŨNG NỨC CƯỜI, tức là CHỊ LỖ BỊCH LẦM, CHỊ ĐÁNG CƯỜI LẦM, có thể dịch ra tiếng Pháp như thế này « vous êtes ridicule ». Nếu dịch là « Vous me faites rire » (chị làm cho tôi buồn cười) thì e không được sát nghĩa.

Còn KHÓC NGƯỜI ĐỜI XƯA ở đây, chỉ là khóc về thân thế Đạm Tiên, khóc về cái đời bạc mệnh của riêng một người thôi. Dịch « người đời xưa » ra « les gens d'autrefois », thì nghe hơi mơ hồ viển vông, mất cả cái ý nghĩa chỉ thị biểu quyết trong lời nói của Thúy Vân.

Trang 77 :

« Sẵn sàng phượng liễn loan nghi,
« Hoa quan chấp chới, hà y rờ ràng.

« On fait venir le char impérial orné de phénix et tendu de rideaux également décorés de phénix,

« Partout rutilent des chapeaux fleuris et des habits de couleur d'azur.

HÀ Y : HÀ (màu đỏ hoặc màu mây có ánh mặt trời chiếu vào) ; Y (áo). —

Vậy « hà y » là áo đỏ, chứ không phải là « áo lam » đâu mà dịch là « habits de couleur d'azur ».

Trang 80 :

« Khi thân chẳng lựa là cầu mới thân.

« Quand on s'aime l'un l'autre, à quoi bon chercher pourquoi l'on s'aime ? »

Đọc câu thơ trên này của cụ Nguyễn Du, ta hiểu như thế nào ? Phải chăng ý nghĩa nó như sau đây : « Khi hai người cùng có « sở đồng cảm », khi định mệnh đã bắt buộc hai người xa lạ thành đôi bạn thân, thì đâu họ không tìm nhau, họ cũng sẽ được gần nhau ? Nếu ai cũng không nhận ý nghĩa này là đúng, thì không còn ai chối cãi được rằng câu dịch của ông Trần Cửu Chấn là sai lầm, vì « à quoi bon chercher pourquoi l'on s'aime ? » (cần gì tìm hiểu tại sao người ta yêu nhau ?) có

ĐỜI MỚI số 79



dính dằng gì đến câu thơ kia đâu ! Trang 83 :

« Tưởng người dưới nguyệt chén đồng... » Tắm son gột rửa bao giờ cho phai?... »

« Elle pense à l'homme qui, sous le clair de lune, a partagé avec elle la coupe du serment d'amour.

« Elle se demande comment elle réussira à purifier son cœur souillé.

TẮM SON GỘT RỬA BAO GIỜ CHO PHAI là câu tả về lòng thắc mắc của Thúy Kiều đối với Kim Trọng. Kiều đau đớn nghĩ rằng : « hiệ giờ, không biết chàng Kim ở phương nào, đang làm gì. Chắc hẳn là LÒNG YÊU ĐƯƠNG CỦA CHANG KIM KHÔNG BAO GIỜ SA SÚT NHIỆT ĐỘ ĐỐI VỚI MINH. Vậy « tắm son » đây là TÌNH YÊU CHUNG THỦY của Kim Trọng, chứ không phải TẮM KHẮM của Thúy Kiều, và GỘT RỬA có ý nghĩa là làm cho TIÊU TÀN ĐI, XÓA MẮT ĐI, chứ không phải là LÀM TRONG SẠCH LẠI CÁI GÌ ĐÓ Ồ Ừ (purifier ce qui est souillé).

Sau cùng, ở chương XIII, mục « Luân Lý », có một câu cũng dịch lầm ý nghĩa, tuy câu ấy không thuộc vào văn chương trong truyện Kiều :

Nam bất khản Thủy Hử,
Nữ bất độc Thủy Kiều.

« Les garçons n'assistent pas à la pièce de Thủy Hử.

« Les filles ne lisent pas Thủy Kiều.

NAM BẤT KHẢN THỦY HỬ đáng lẽ phải viết « Nam bất ĐỘC Thủy Hử » — là TRAI KHÔNG NÊN XEM TRUYỆN THỦY HỬ. Nếu dịch là « Les garçons n'assistent pas à la pièce de Thủy Hử », thì thành ra « trai không nên xem diễn tuồng Thủy Hử », như thế là sai. Ấy là chưa nói đến tiếng « độc » (ông Trần Cửu Chấn viết là « thỉnh » mới đúng, và sở dĩ cổ nhân dùng chữ « thỉnh » mà không dùng chữ « độc », là vì ngày xưa con gái

ĐỜI MỚI số 79

ít được đi học, nên ít có người biết chữ mà đọc được truyện sách ; họ chỉ được nghe kể truyện mà thôi.

B. — Làm về điển tích

BẢN Luận án, chương IX, mục « Tâm lý », trang 74 :

« Chiếc vành với bức tờ mây.
« Duyên này thì giữ vật này của chung.

« Ce bracelet et ce papier orné de nuages.

« Gardez cette promesse de mariage et ces objets communs à nous deux.

TỜ MÂY, theo chúng tôi hiểu, là tiếng thoát dịch ở chữ Hán « VÂN THU » nghĩa đen là « bức thư từ trên mây gửi xuống », nghĩa bóng là « tỏ ý tôn trọng người đã gửi bức thư ấy cho mình ».

Vậy « tờ mây » ở đây không thể dịch ra được là « ce papier orné de nuages » vì, theo nghĩa này, thì chỉ là một tờ giấy có vẽ với tô điểm những cụm mây doanh mà thôi.

Trang 76 :

« Khén rằng bút pháp đã tinh,
« So vào với thiếp Lan đình nào thua... »

« Vraiment elle a une belle calligraphie.

« Qui ne cède en rien aux estampes du célèbre Lan Đình.

THIỆP LAN ĐÌNH (chữ « đình » không hoa) là nói về chữ viết trong bài tự của Vương Hi Chi. Nguyên xưa, tại tỉnh Chiết giang, có bến Lan chữ. Trên bến ấy có cái đình tên gọi Lan Đình. Ông Vương Hi Chi cùng vài người bạ năm họa chơi ở đấy, nhân đề bài tự Lan Đình, chữ viết rất tốt. Người đời sau gọi bài tự ấy là thiếp Lan đình.

Thế thì Lan đình không phải là tên người, mà chỉ là tên vật, và chính cái vật ấy lại còn một ý nghĩa khác nữa để chỉ về phẩm cách của vật.

Nếu dịch là « célèbre Lan Đình » thì càng hóa ra cho « Lan Đình » là tên người ru ?

Trang 80 :

« Đã nguyện hai chữ đồng tâm,
« Trăm năm thề chẳng ôm cầm thuyền ai... »

« Puisque j'ai juré de m'unir avec vous pour toujours.

« Pour le reste de ma vie je fais le serment de ne pas passer dans une autre barque... »

« Trăm năm thề chẳng ôm cầm thuyền ai » ý nói : « thề cho đến trăm kiếp cũng không bao giờ ôm đàn cầm sang gảy ở thuyền khác », nghĩa là hứa hẹn không phụ bạc thử thời tình tang. Câu này nát nghĩa một câu trong

ƯƠM THU

Lòng tôi ước một mùa thu sống núi
Héo may về trong nắng mới tươi hồng.
Không gian xanh soi bóng vọn triều sông,
Có tiếng hát yêu đời chen tiếng búu
Có những cô nàng say sưa giặt lụa ;
Biên lúa vàng tình tự khúc dân ca,
Một trời vui, muốn ý đẹp chan hòa.
Hoa lại thắm sau những ngày điều đứng,
Đầy Mùa mới của lớp người Xây dựng !
Lá vàng rơi trên sông nước hồ xanh,
Nghe xôn xao nhựa chảy cỏ cây lành.
Rừng Việt Bắc ôm sương mờ biêng biếc,
Đất Gò công phơn phớt đỏ lúa đẹp,
Dừa miền Trung ngả bóng dưới trăng mờ,
Giòng Cửu long thuyền san sát đôi bờ
Giải Trường sơn vườn mình húng vĩ quít,
Nếp nhà tranh hãy còn tươi ruộng rạ

Thu đã đến giữa một trời gươm sáng,
Trắng chiến địa những đêm chờ gió lạnh.

Thu năm nay đạt bắc rớt lời thơ,
Thu năm nay chứa chan tình khát vọng.

TÔ DUYÊN

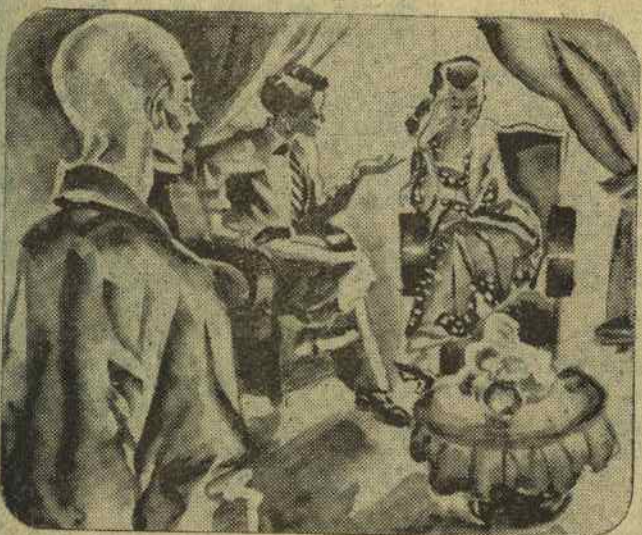


Đường thi : « Khang bả ti bà quá biệt thuyền » ngụ ý trách người dân bà không chu toàn nghĩa cũ tình xưa (truyện tích trong bài « Ti bà hành » của Bạch Cư Dị).

Ông Trần Cửu Chấn, ở câu này, ch dịch có cái ý « đi qua thuyền khác » mà không phổ diễn cái ý « ôm đàn cầm ». Theo phép phiên dịch, phải dịch những đoạn văn hoặc những thành ngữ mà bên trong nó có hàm một điển cố về thần thoại, về lịch sử, v.v..., dịch giả cần phải lột hết tinh thần nguyên văn bằng cách dẫn điển điển tích ấy để cho độc giả dễ nhận định nghĩa lý trong truyện. Nếu dịch lơ lửng như thế mà tuyệt nhiên không đưa thêm bên cạnh cái ý nghĩa xa xôi bóng bẩy trong câu văn, thì đầu cho độc giả có thông minh đến đâu cũng không hiểu được tường tận thâm ý của tác giả.



— Nhưng Loan chờ đợi gì mới được chứ ?



Nhà sư Tâm nhìn đến đôi lứa Văn và Loan có vẻ thân mật.



— Ấy chết, có ai núp nghe sau cửa không ?



Hồi thứ nhì

Chiều hôm ấy, ở nhà Kiều Loan. Một gian phòng khách bày biện theo lối tiểu tư sản. Khi màn mở, Kiều Loan đang ngồi ở gần bàn, tay tựa vào trán, vẻ buồn khổ, nhợt nhạt. Văn đi đi lại lại. Người ta đoán câu chuyện giữa hai người đã đến một độ gay go.

LỚP I

VĂN, LOAN

VĂN (dừng bước, nhìn Loan, đến gần, đứng cách bàn, hơi nghiêng mình, hạ giọng).— Loan không nghĩ đến hạnh phúc thì thật là một điều lạ.

LOAN (lắc đầu).— Con người không phải sống chỉ vì hạnh phúc.

VĂN.— Thì cũng cho là được đi... Nhưng Loan chờ đợi gì mới được chứ ? Tuổi trẻ với vui vẻ ở đời có chờ đợi ai đâu !

LOAN (đọng cứng cổ).— Văn chưa biết đau khổ.

VĂN.— Thế Loan còn muốn biết đến bao lâu nữa ? Nếu phải năm, mười năm nữa, Loan cũng chịu phi bỏ cả tuổi trẻ, cả vui tươi, cả đời con gái cho một người ngồi cuống như thế à !

LOAN (đứng lên).— Tôi sẽ thắng anh Minh cho mà xem.

VĂN.— Loan sẽ sa ngã luôn theo anh ấy thì đúng hơn.

LOAN.— Tình thiết tha của tôi sẽ chiếm được lòng anh Minh.

VĂN.— Anh ấy đã từ chối tình yêu của Loan rồi.

LOAN.— Anh Minh không thể rời xa tôi đâu. Tôi đã biết anh ấy trong giờ phút tốt đẹp nhất của đời anh. Tôi biết có thể hy vọng nhiều ở anh Minh lắm...

VĂN.— Với cảm tình của một giây phút thoáng qua mà Loan lấy làm lẽ sống cả một đời, thế thì cũng điên thật !

LOAN.— Văn bảo tôi làm thế nào khác được ?

VĂN.— Thế Loan không nghĩ đến đời Loan ư ? Nếu trong lúc này... có một người xứng đáng yêu Loan... thì Loan nghĩ thế nào ?

LOAN (cầm động).— Có lẽ... nếu có một người yêu tôi... như người Văn vừa nói, thì cũng hay đấy... nhưng không thể chuyển lòng tôi được.

VĂN.— Loan không dám nhìn thẳng vào lòng mình đấy thôi.

LOAN.— Cho người ấy có chuyển được lòng tôi chẳng nữa, thì tôi lại càng thấy thanh cao hơn nữa vì vẫn yêu Minh !

VĂN.— Dù anh Minh không trung thành với Loan !

LOAN.— Tôi cho là anh ấy yếu đuối đấy thôi.

VĂN.— Thế Loan bằng lòng cho anh ấy yêu một người đàn bà khác ?

LOAN.— Anh Minh tưởng là yếu vậy thôi.

VĂN.— Loan chưa hề được anh Minh như thế nào.

LOAN.— Tôi tin tưởng Minh có một tấm lòng cao thượng. Tôi đợi anh từ ba hôm nay. Dù ở đâu đâu, tôi biết là anh Minh cũng nghĩ đến tôi. Dù có làm gì chẳng nữa, anh cũng trở lại với

vì. Anh ấy có vắng mặt bao lâu chẳng nữa, tôi cũng vẫn không nản lòng chờ đợi...

VĂN (ngắt lời).— Chính anh Minh bảo tôi đến đây đây.

LOAN.— (bất ngờ) Sao anh Minh lại bảo Văn đến ? Anh ấy bảo thế nào ?

VĂN (nhìn thẳng mặt Loan).— Anh bảo tôi đến chào Loan... và rồi là không bao giờ anh lại đây nữa.

LOAN (cổ bình thản).— Chỉ thế thôi à ?

VĂN.— Chỉ thế thôi.

LOAN.— Lại vẫn thế ! Chào tôi... Anh Minh nói như thế à ?

VĂN.— Anh nhắc đi nhắc lại hai chữ ấy.

LOAN.— Có lẽ anh ấy thốt ra trong lúc không được bình tĩnh chăng ?

VĂN.— Không rõ nữa.

LOAN.— Thế Văn có tin rằng tôi vẫn thành thật đợi anh Minh không ?

VĂN.— Tôi tin Loan thành thật đến cả trong sự dối mình nữa !

LỚP II

THÊM NGƯỜI Ở GÁI

NGƯỜI Ở GÁI.— Có một nhà sư muốn hỏi cô.

LOAN.— Chắc là Tâm, em Văn đấy (với người ở) Mời vào.

NGƯỜI Ở GÁI.— Có một người đàn bà nữa cũng muốn hỏi chuyện gì...

LOAN.— Được... mời ngồi chờ ở phòng ngoài một lát. (Người ở gái ra, Loan lại gần Văn) Văn à, Văn là người mà tôi tin tưởng, cảm phục, Văn đã nhiều lần nâng đỡ tôi... tôi mong rằng Văn vẫn sẵn lòng giúp tôi trong lúc khó khăn này. Tôi đã đau khổ nhiều rồi. Tôi còn phải đau khổ nữa. Có lẽ rồi một ngày kia tôi phải hối hận vì không nghe theo lời Văn, nhưng lúc này thì tôi muốn đi cho tới cùng !

Văn và Loan đứng gần lại nhau trong lúc nói chuyện. Tâm đi vào, đưa mắt nhìn trộm cả hai người.

LỚP III

VĂN, LOAN, TÂM

TÂM.— Chào chị.

LOAN (tươi tắn đi lại).— Tâm... cho tôi được phép gọi như thế ?

TÂM.— (nhìn Văn rồi nhìn đến Loan).— Xin lỗi, tôi đến đây thế này cũng hơi đường đột. Nhưng tôi lo cho anh Minh quá, sợ có tai họa xảy đến... Chắc anh Văn đã nói cho chị hay rồi...

LOAN.— Phải, anh Minh bảo không muốn gặp lại tôi nữa.

TÂM.— Tôi đến đây vì biết rằng chỉ có chị mới cứu được anh ấy thôi.

LOAN.— Tâm ngồi xuống đây... Nói thật cho tôi biết, không cần phải dấu diếm gì tôi cả, Tâm thấy thế nào về anh Minh... trong mấy hôm gần đây.

TÂM.— Anh tôi làm nhiều điều lầm lỗi thật. Nhưng anh ấy biết mình lầm lỗi. Anh Minh không phải là người xấu. Anh yêu chị... và đau khổ vì chị.

LOAN.— Thế anh ấy có nhắc đến số tiền ba ngàn đồng không ?

TÂM.— Chị biết à ?

LOAN.— Tôi đoán là anh Minh không gởi đi đâu. Đưa số tiền cho anh ấy là tôi muốn thử lòng xem sao...

VĂN.— Loan đùa như thế đấy !

TÂM.— Chị kiểm cách làm nhục anh Minh phải không ?

LOAN.— Tôi muốn làm cho anh Minh xấu hổ, đến với tôi, để biết rằng tôi có thể tha thứ hết mọi sự.

VĂN.— Anh có đến đâu !

LOAN.— Anh Minh chưa hiểu tôi sao ?

TÂM.— Bây giờ đã mất danh dự rồi thì đối với anh ấy gì cũng thế thôi.

LOAN.— Anh Minh cứ việc đến ! Tôi sẽ an ủi anh...

TÂM.— Dù chị biết anh ấy giữ số tiền để làm gì ?

LOAN.— Để lừa dối tôi với à Hồng, để hai người bỏ đi với nhau phải không ? Tâm tưởng tôi chịu thua vì anh Minh một lúc bị mê hoặc như thế ? Minh không thể yêu một con người như Hồng !

VĂN.— Chưa chắc...

LOAN.— Có lẽ Văn cho rằng Hồng là một người đàn bà quyền rũ, dễ làm xiêu lòng đàn ông... chứ gì ?

TÂM.— Có ta nguy hiểm đáng sợ.

LOAN.— Để rồi chúng ta xem cô gái giang hồ ấy có mãnh lực hơn tôi không, xem nhan sắc màu mè của cô ấy có giữ được lòng anh Minh bằng tình yêu của tôi không... (Trở về phía phòng ngoài) Hồng đang ở đấy. Rồi Văn với Tâm sẽ biết.

VĂN.— Thôi, tôi xin về đây.

LOAN (cương quyết).— Văn cứ ở lại, cho tôi vui lòng, (ra mở cửa). Mọi cô vào

HỒNG (trước khi vào, giọng dưng dưng).— Vâng tôi đợi cũng khá lâu.

LỚP IV

THÊM HỒNG

Hồng trang phục rực rỡ điệu bộ nhí nhảnh, nhẹ nhàng lướt vào.

LOAN (giới thiệu).— Anh Văn... (Hồng cúi chào. Văn chỉ hơi gật). Anh Tâm... (Hồng nhìn Tâm có vẻ tò mò rồi gật đầu. Loan đưa tay mời ngồi, nhìn khách một lúc rồi nói) Cảm ơn cô đã nhận lời tôi mời mà đến đây.

HỒNG (giả vờ).— Cô cảm ơn tôi !... Chìa tay tôi cảm ơn cô mới phải, vì cô đã không coi thường tôi.

LOAN (giọng hơi run).— Tôi muốn nói một câu chuyện thẳng thắn với cô.

HỒNG (bỗng đưa tay lên trở về phía cửa bên trái).— Suyt... Có ai đi đấy... (vụt đứng lên).

LOAN.— Người ở trong nhà.

HỒNG.— Có thật không ? Không có người nấp nghe ở sau cửa đấy chứ ?

LOAN.— Sao cô lại nghĩ thế ?

HỒNG.— Ấy, khi quá đi mất, tôi cứ ngỡ là Minh... Tôi đến đây, hình như anh ấy biết đấy. Anh dò chừng tôi từng bước. Tôi ngại lắm. Có chắc là Minh không đến chứ ?

LOAN.— Nào...

HỒNG.— Thế thì được... Đừng để cho anh ấy bắt gặp tôi. Tôi tránh mặt Minh đã từ ba hôm nay. Nếu bây giờ mà anh ấy biết tôi nói dối... thì nguy mất ! Có nhiều chuyện đừng để cho anh Minh biết. Xem tôi lo thế thì cô cũng đủ rõ...

(Còn nữa)

(Xem Hồi Mới từ số 72).

HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG

A - HÌNH THỨC
HÌNH thức rất quan trọng trong việc xây dựng một tác phẩm văn nghệ vì nó đánh mạnh vào giác quan đầu tiên của khán giả, thính giả, độc giả... Hình thức phản chiếu ra hình ảnh gần xa của dân tộc, nó gợi ít nhiều đi vắng tươi đẹp của cuộc đời và nó cũng đưa ta đến một viễn ảnh cao xa.

Ái cũng nhận rằng thị giác của con người quý vô cùng. Trăm nghìn người nhìn một vật, cảm giác đầu tiên của họ là do hình thức bên ngoài tạo ra cho họ. Nếu hình thức văn nghệ không phù hợp với cảm quan của họ, làm cho họ cảm thấy họ bị lạc vào lối xa lạ, thì hình thức ấy làm sao kêu gọi ở họ lòng triu mến nồng nàn. Hình thức có giá trị làm cho tâm trạng con người trở nên khoan khoái, tâm nguyện, trái lại, hình thức cũng có sức làm cho người mù quáng, tê liệt. Hình thức rất lợi mà cũng rất hại cho giác quan con người. Nghệ sĩ có trách nhiệm nhồi nắn với ít hay nhiều ý thức để chuyển cái hại thành cái hay, cái lợi làm cho cảm quan con người thu nhận một cách dễ dàng và lành mạnh.

Hình thức văn nghệ nào thỏa mãn nhu cầu cho đa số người trong xã hội tất đã có giá trị nghệ thuật đáng kể. Hình thức văn nghệ ấy không thể là cầu kỳ, không thể đi quá mức sự nhận thức của xã hội. Một điệu vọng cổ trời giọng làm cho bao người tê tái, một bản nhạc mới hùng mạnh làm cho một dân tộc sống lại với ký ức của ngày xưa? () một câu ca dao rất giản dị ở đồng quê, một điệu hò đặc biệt của địa phương, tận thôn xóm xa cũng đủ nói với ta một hình ảnh sâu sắc của cảnh đời.

Đi ra đường ta mặc áo phuc, đó là hình thức ăn mặc của xã hội tân thời, nó đã thành cách ăn mặc phổ thông của xã hội, nhưng, bộ đồ bà ba rất dễ chịu để ta mặc khi ở nhà trong lúc nghỉ ngơi phải chăng là một hình thức phổ thông hơn với tầng lớp chiếm đa số trong xã hội?

Nghệ sĩ thường hay có tâm hồn cao cả, lý tưởng của họ thật là tốt đẹp. Vì thế tham vọng của nghệ sĩ càng cao, muốn làm được việc gì vĩ đại. Cái cao siêu là ở chỗ biết chọn lọc và xử dụng nhiều hình thức thật dân dị. Việt văn không cầu kỳ và rõ ràng không phải là một việc dễ. Thực hiện một bức họa cho công chúng xem mà thông cảm được ý tác giả, cũng



không phải là một việc tầm thường. Một vở kịch, một tuồng cải lương, muốn thu được đông đảo khán giả đến xem, phải làm thế nào cho tuồng hát mình đủ điều kiện hấp dẫn quần chúng. Chúng tôi không thể bàn sâu về các ngành trong văn nghệ, về kỹ thuật, thuộc phạm vi chuyên môn. Chúng tôi chỉ hi vọng đưa ra một ý niệm đơn giản và vấn đề phải đi tìm những hình thức văn nghệ, và từng ngành chuyên môn như kịch, họa, nhạc, phim ảnh v.v... đều có thể có một cơ sở chung trong việc thực hiện nhiều hình thức phù hợp với cảm quan của đông đảo, của dân tộc.

CỦA TRUNG ĐỨC

Hơn nữa những hình thức phải phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện sinh hoạt của xã hội. Hình thức là nhu cầu cần thiết cho mọi người trong điều kiện sinh hoạt riêng của từng giới. Nghệ sĩ trung thành với nhu cầu đúng mức của xã hội tất đã có xử dụng được nhiều hình thức dân tộc với kết quả tốt. Về nhu cầu xã hội mà chúng tôi muốn nói là nhu cầu tối cần thiết, nhu cầu thành thật và lành mạnh của đa số người với thiện chí góp công làm cho xã hội được tốt đẹp.

B - NỘI DUNG

NHƯ ta đã biết, hình thức là cái bên ngoài, vậy nội dung là sức chứa đựng của một tác phẩm văn nghệ. Hình thức ví như cái chén, mà nội dung là cơm vậy. Chén cơm ăn được ngon là chén sạch, cơm dẻo. Chén kiểu rất đẹp, đắt tiền, nhưng cơm không ngon, thì nó chẳng giúp cho người dùng cơm được đẹp lòng.

Nội dung trong một tác phẩm là cốt tủy của nghệ thuật. Nó bộc lộ cho ta thấy tư tưởng, tình cảm, sinh hoạt xã hội, và bao nhiêu hiện tượng tâm lý, kinh tế, của một thời đại.

Cốt truyện là nội dung của thiên tiểu thuyết, của vở tuồng, của cuốn phim... Nội dung của âm nhạc là nhịp điệu, và sức diễn tả của chất nhạc. Nhịp điệu có thể ví như nhịp sống của xã hội, của cảnh vật, của tình cảm, tâm hồn...

Nội dung văn nghệ lại còn phản chiếu hệ thống tư tưởng của nhà văn nghệ, nó hướng dẫn sự kiện và nhân vật, hay tình cảm tâm lý, và sức tưởng tượng trong tác phẩm. Một tác phẩm mà nội dung nghèo nàn, khô khan, vì tác phẩm ấy không nắm lấy được cái thực tế xã hội. Chính trong sự hoạt động vì cuộc sống mà xã hội đưa ra nhiều vấn đề cho nghệ sĩ phải giải quyết. Chính trong sự hoạt động xã hội mà ra nhiều đề tài cho nghệ sĩ lựa chọn trong cuộc đời, sắp đặt lại có thứ tự theo ý muốn của mình và nhà nghệ thuật lên một tư tưởng lãnh đạo. Nội dung tư tưởng quyết định giá trị nghệ thuật. Vì thế tư tưởng nếu sai lầm thì sự nhận thức về cuộc đời phải sai lệch lạc, tất nhiên văn nghệ trở nên không đúng với cảm quan của quần chúng.

C - HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG

HÌNH thức và nội dung là hai mặt của vấn đề văn nghệ, chịu ảnh hưởng lẫn nhau. Văn nghệ nếu chỉ có cái vỏ bên ngoài thật đẹp không chứa đựng một nội dung dồi dào, thì tác phẩm ấy không thể có giá trị lâu dài được. Ngược lại nội dung tốt đẹp quyết định một hình thức cũng tốt đẹp. Nội dung diễn đạt bao gồm cả những điều kiện kinh tế, xã hội trong một thời gian mà nhu cầu và ý chí con người đều được đưa lên trong tác phẩm. Hình thức phù hợp với quần chúng, hình thức dân tộc đã được nội dung xã hội chỉ định rồi. Tư tưởng chỉ định chịu hưởng nội dung văn nghệ, và hình thức văn nghệ càng tiến lên mức cao càng bảo đảm cho nội dung được tồn tại lâu dài. Hình thức và nội dung trong văn nghệ bồi bổ cho nhau là thế.

Để thực hiện một tác phẩm văn nghệ, chúng ta không thể đặt hình thức trên nội dung được. Chúng ta chỉ lo chú trọng về hình thức, ta cho hình thức là cứu cánh của sự thành công trong công tác văn nghệ, và đặt vấn đề giá trị của nghệ thuật là ở hình thức trước nhất, thì văn nghệ chỉ còn là cái hồn không xác, hay cái xác không hồn cũng thế. Nội dung là nhựa sống của xã hội, nó nuôi dưỡng và

xây dựng hình thức thêm về tươi đẹp hơn. Hình thức càng lộng lẫy, vĩ đại, màu sắc dân tộc càng dồi dào, xứng đáng với giá trị chứa đựng một nội dung tuyệt tác của sức sống xã hội.

Sự khó khăn hiện thời của chúng ta không phải ở chỗ chúng ta khó khăn về hình thức, sự thật chúng ta sống quá nhiều bằng hình thức, đã thành cái bệnh của nền văn nghệ hiện nay. Trái lại, nội dung tư tưởng, nội dung tình cảm, nội dung xã hội, nội dung tranh đấu của con người theo quan niệm mới về nhân sinh không được thành vấn đề quan trọng đặt ở trên tất cả.

Chúng ta vẫn hy vọng rằng sự chênh lệch giữa hình thức và nội dung của văn nghệ trong thời đại mới này, có thể bởi đáp lại bằng cách phát triển và xử dụng tất cả những hình thức cũ còn tồn tại và đồng thời xây dựng những đề tài thiết thực trên cuộc đời thực, cuộc đời khoa học.

XỬ DỤNG CÁC HÌNH THỨC CŨ

CHÚNG ta đã biết màu sắc dân tộc còn tồn tại, dù đã bị phân hóa nhiều bởi ảnh hưởng của sự thay đổi hoàn cảnh xã hội Việt nam. Ta cũng đã thấy rằng mỗi giai đoạn lịch sử có một nền văn nghệ riêng biệt, mảy mước của nó. Chúng ta không nên có thái độ phê phán thời đã qua là lạc hậu nên thời nay còn dùng những hình thức văn nghệ quá xưa thật là lạc hậu. Chúng ta đặt hạn ranh giới giữa cái cũ và cái mới. Ta có câu « Vô cổ bất thành kim » là một sự thật. Trải nhiều giai đoạn lịch sử tranh đấu dân tộc Việt Nam đã để lại một kho tàng văn nghệ. Nền văn nghệ cũ biến thể, cứ biến chất, cứ thay đổi về hình thức lẫn nội dung, khi một chính thể xã hội nhường chỗ lại cho một trật tự mới. Nền văn nghệ dân tộc cứ tiến triển theo chiều tiến hóa của xã hội.

Cái cũ vẫn tồn tại. Cái cũ bảo đảm chắc chắn nguồn gốc của dân tộc, và gọi cho ta nhiều nhất tiếng vọng và hình ảnh quốc hồn thiêng liêng của non nước ngày xưa. Ta đã thấy bất bộ, vọng cổ, nhạc cổ, cách thờ phụng ông bà, Tết đầu năm, những câu đối trên giấy liễn hồng, và biết bao tập quán, tư tưởng ngày xưa vẫn còn giá trị đối với đa số người trong xã hội từ thôn quê đến thành thị. Chúng ta không quyết đoán rằng tất cả những gì được truyền thống vẫn là hay là đẹp cả. Ta có thể nhờ óc phê phán mà chọn cái hay trong cái cũ và chỉ học cái hay mà thôi. Hệ thống tình cảm của dân tộc V.N. còn tích lũy nhiều trong văn nghệ phẩm cổ. Hình thức cũ cũng còn giữ tính chất thật dân tộc và được xử dụng nhiều trong xã hội hiện nay.

(Xem tiếp trang 34)



KỂ Ở

MAI chị về, em gửi gì không,
Mai chị về, nhớ má em hồng.
Đường đi không gió, lòng sao lạnh,
Bụi vương ngang đầu, mong, nhớ, mong.

Quê chị về... xa tí dặm xa.
Rừng thu chiều sao xác canh gà.
Hoa rơi khắp lối, sương muốn ngả,
Ngựa lạc, cánh hoang qua lướt qua.

Ngựa chị dừng bên thác trong veo
Lòng chị buồn khi nắng qua đèo.
Nơi đây là đất vương chừn ngựa,
Hươu chạy, quay đầu theo ngó theo.

Rừng đêm nhòa bóng nhớ hoang mang.
Ngựa chị dừng bên thác sao vàng.
Sao trời đầy nước, rơi chừn ngựa,
Buồn đứng đợi mi, hững lại hững.

QUANG DŨNG

ĐỀ HIỂU

Vì mãi gò lưng kéo
Cây cho kẻ khác no
Chiều về nhai cỏ héo
Chuồng hợp nằm co ro

Vì sống như trâu bò
Kiếp này sang kiếp khác
Cha già cha phát ho
Mẹ già xương sọc sọc



Vì đời buồn xơ xác
U ám như đêm, nghèo
Mồ hôi chua áo rách
Muối mặn quả cà meo

Hoa đẹp nở vườn nào
Thơ bày trong tủ kính
Con choắt vợ xanh xao
Ngựa xe người đứng đĩnh

Vì tôi muốn anh muốn
Vì chúng ta muốn
Đêm già xô ngã xiêu
Ngày non cười thẳng đườn

NGUYỄN QUỐC TRINH

Đàn ông, 2-9-1953
Chị Hương Giang yêu quý của em,



Hôm nay trời đã sang thu rồi chị nhỉ? Trời hơi lạnh và có vẻ thế lương quá. Vì thế, ở đây em đã vắng nhiều khách thừa lương, nên mới rảnh mà « tâm sự » cùng chị những giông này. Chị ơi! Chị ở Huế, em ở Quảng; chúng ta cũng không xa gì mấy. Chị thì chảy về cửa Thuận an, em chảy ra biển Đà Nẵng, chúng ta cùng chung một mẹ bao la: Thái bình dương vĩ đại. Tuy thế, nhưng chắc gì chị đã hiểu lòng em qua mấy mùa ly loạn! Chắc chị cũng như em đều cùng chung số phận hăm hiu.

Chị ơi! Chắc chị cũng hiểu em muốn nói gì ở đây với chị. Chị đừng giận em nhé, chắc chị có còn đâu xứng đáng với cái tiếng « Sông Thơm » một thuở, mà chữ đây lòng em càng thêm lạnh hơn tiếng « Hàn giang »!

Em cũng vẫn là đứa em của một độ nào, nhưng, chị ơi, lòng em đâu có còn trinh sạch như xưa. Bao nhiêu là tội lỗi đục nhơ ở đây đổ vào mình em nhiều quá. Em cam tâm đành chịu đợi chờ...

Cuộc sống vật chất phồn hoa ở đây làm người ta quên hẳn tất cả chị ạ! Họ quên, quên tất cả những cái gì Cao quý và Thiêng liêng. Họ đắm mình say trong vật dục, sống chỉ biết có ngày nay mà quên hẳn ngày mai. Em không hiểu tại sao người ta lại thế. Có cái gì cố định mãi một chỗ phải không chị? Nó phải biến chuyển, thăng trầm đi mà tiến hóa chứ? Ấy thế, mà ở đây họ xem chừng ngày nay rồi sẽ mãi ngày nay, không có gì là bất di bất dịch.

Họ có nghe đâu tiếng súng vọng quanh, và cách đây không xa chỉ mấy, mùi khói máu đang tràn ngập và tiếp diễn hằng ngày. Mà chắc họ có nghe làm chi cho họ tại, nhức óc. Sống chết mặc ai! Ở đây sung sướng lắm rồi! Rượu ngon, gái đẹp, cơm trắng, cá tươi thế là đủ, lo gì cho làm! Ấy, cái đích sống của phần đông con người ở đây đây chị ạ! Em không phải « vơ đũa cả nắm » đâu chị nhé!

Này đây, chị nghe em kể: Có những buổi chiều chị ạ, những buổi chiều em nghĩ mà tủi hổ và cảm hờn. Những buổi chiều xuống, mà nhất là những buổi chiều hè oi ả, thiên hạ ở đây phần đông đều đổ xô đến ở lòng em cả. Em nghe mà rêm cả mình chị ạ! Họ bảo là « đi bờ sông » hóng mát theo cái lệ ở đây. Mà thực ra, có mấy ai thật tình hóng mát, ngấm lòng em khi trăng vừa lên, nhìn đây Sơn Chà xanh sẫm, dờn một luồng gió bề từ miền Mỹ Khê, An Hải thổi lên?

Phần đông họ đến bên em để mà « triền lãm » nói cho đúng hơn là khoe, những cái « mốt » để vương, ăn chơi trường giả của họ. Những mùi nước hoa hảo hạng trên những chiếc đầu đủ kiểu: « phi dê » kẹp phồng, chải « bốp » « tăng gô »; những mùi áo sặc sỡ, những xe bóng nhoáng, những đôi giày « béc ca na », và những... cuộc ái ân « nồng thắm ». Có những « chàng » và « nàng » đã chỉ vào lòng em mà « thệ hải minh sơn » mới cả « gan » cho chứ! Em nghe mà xấu hổ và buồn cười quá chị ơi! « Chàng » đã bảo « nàng »: « Có cần gì đi cho xa em nhỉ, nước sông

Hàn đây cũng xanh leo lẻo như bề rồi, và đây Tiên Sa dâng kia cũng là núi chứ gì! « Hải » và « Sơn » đủ cả; sông này, núi nọ chứng minh cho lòng anh và cả lòng em... »

Và cuối cùng, « nàng » cũng dám bảo chàng: « ... Nếu có thể nào... anh và em cũng mượn giòng sông này nhé! Nghe có ghê không! Đấy, như thế, họ có kể gì đến em, lòng em đâu có phải là chỗ để cho họ « dung thân » như thế phải không chị? »

... Đêm đã về khuya, họ lần lượt ra về, và cũng không quên hẹn tối hôm sau gặp lại. Họ đi rồi em thấy rảnh nợ. Đêm sâu dần, gió thổi hơi lạnh, em lắng nghe một vài giọng rao lạnh lạnh của em, bán đậu, chị bán bánh nghe ảo não làm sao!

Khói lửa từ miền quê đã ném về đây biết bao những trẻ nhỏ mồ côi, những thiếu phụ trên đầu còn trắng nếp khăn tang chị ạ! Tối nào họ cũng đến bên em không phải để « thừa lương » như những kẻ nói trên. Họ đến để đi bán từng cây kem, chiếc bánh để nuôi đứa em dại, đàn con thơ mà cha hoặc chồng họ vừa mới ngã gục trong vũng máu tháng qua! Đấy, bên em hai thái cực: sung sướng và khổ đau. Bao

nhiều tủi nhục bấy nhiêu cảm hờn!

Ngày xưa, giòng sông Dịch, Bạch đằng giang cũng đẹp trong vãn tự. Nếu nói rằng diễn kịch là « đọc to » những bài thi ca đó chẳng qua là đem văn tự mà đọc thuộc lòng hay ca hát lên cho chúng ta nghe mà thôi. Cách đọc thuộc lòng và ca hát như thế chỉ dành riêng cho thỉnh giác của chúng ta, giúp thêm cho chúng ta ít nhiều năng lực tưởng tượng ra sự vật và sự việc. Còn nếu vừa đọc mà vừa làm điệu bộ, thì cũng chẳng thêm được chút gì. Thật ra, làm như vậy có thể phá hoại cái hay, cái đẹp của văn tự nữa.

Quyền thuở trước, mà có cần chi phải từ biệt Thái tử Đan với Yên quốc ra đi.

TÂM SỰ MỘT GIÒNG SÔNG

Thời ly loạn, sông núi cũng đeo buồn tủi! Biết bao giờ chị và em sống yên lặng lại như xưa trong khung cảnh thanh bình của một ngày Vinh Quang chị nhỉ?

Em của chị,
Hàn giang
TRƯỜNG XUÂN

(1) Tên con sông Đà Nẵng



NGHỆ THUẬT SÂN KHẤU ĐẠO DIỄN VỚI KỊCH BẢN

★ của HỮU HẠNH CHI ★

Có nhiều người cho rằng nghệ thuật diễn kịch chẳng qua là dùng ngôn ngữ mà nói ra. Nên cho rằng thi nhân là cha đẻ ra kịch. Trong lịch sử của nghệ thuật kịch, giữa thời đại lấy văn học làm chính yếu, thường thường người ta bỏ quên nghệ thuật mà chính bản thân kịch sân khấu.

Người ta cho rằng kịch chẳng qua là sự đọc to lên những bài thi ca, và diễn viên cũng chỉ là công cụ làm cái việc « đọc to » thi ca ấy mà thôi. Hoặc những diễn viên đọc to những bài thi ca, và thêm vào ít nhiều điệu bộ thể gọi là diễn kịch.

Đối với cái lý luận lấy văn học làm cao hơn tất cả, tôi xin nhường GORDON GRAIG trả lời như sau:

« Năng lực tưởng tượng của thi nhân là chọn lọc những thanh âm và cái hay, cái đẹp trong văn tự. Nếu nói rằng diễn kịch là « đọc to » những bài thi ca đó chẳng qua là đem văn tự mà đọc thuộc lòng hay ca hát lên cho chúng ta nghe mà thôi. Cách đọc thuộc lòng và ca hát như thế chỉ dành riêng cho thỉnh giác của chúng ta, giúp thêm cho chúng ta ít nhiều năng lực tưởng tượng ra sự vật và sự việc. Còn nếu vừa đọc mà vừa làm điệu bộ, thì cũng chẳng thêm được chút gì. Thật ra, làm như vậy có thể phá hoại cái hay, cái đẹp của văn tự nữa. »

Trên thực tế, thi ca và kịch, dù thế nào đi nữa, cũng có những lĩnh vực và mục đích riêng biệt. Thi ca là một cách tưởng tượng dùng văn tự để biểu hiện nếu diễn viên lấy « văn tự » ấy đọc to lên, chỉ là thêm cho văn tự cái âm thanh của nó và cái ấn tượng về màu sắc của nó mà thôi. Nếu trong lúc vừa đọc to lên những bài thi ca, mà vừa làm thêm các thứ điệu bộ, thì chính đó là phá hoại thi ca. Nên bản chất của thi ca là dựng hình ảnh, là một thế giới tưởng tượng; còn bản chất của kịch là dựng sự thật, là thế giới hiện thực. Thi ca dùng để nghe, kịch dùng để xem (nhìn thấy), nên có thể nói rằng thi ca viết ra để cho người nghe và người đọc, kịch viết ra để cho người xem và lấy đó mà làm gương.

Vì những lẽ trên, thường thường không phải chỉ đọc qua là thấy rõ được những kịch tính của một kịch bản. Cần phải xem trình diễn vở kịch ấy trên sân khấu, mới có thể thấy hết được những cái hay của nó. Tôi đã đọc vở kịch « Kết hôn » của tác giả Quas Ly đến hai, ba lần, tôi vẫn cảm thấy vở kịch ấy vô vị. Nhưng tôi chỉ đi xem diễn vở kịch « Kết hôn » ấy một lần, mãi đến nay, tôi vẫn không quên những ấn tượng sinh hoạt đã ăn sâu vào trí não của tôi. Bởi vậy, chỉ đọc qua một kịch bản rồi xét định giá trị của kịch bản ấy, thường thường là một sự sai lầm rất lớn không thể tránh được.

Ông Hamilton chủ trương:

« Một vở kịch hoàn toàn không cần có

lời, cũng có thể biểu hiện được như thường » và: « Những màu mè của văn học không cần yếu lắm ».

Ông MAI HỮU ĐẶC chủ trương không chịu chiều theo hoặc dựa theo tác phẩm văn học mà viết thành những kịch bản.

Đó là khẩu hiệu: loại trừ văn học ra khỏi kịch trường.

Luận điệu thật là quá khích, khinh rẻ tác dụng của văn học đối với kịch trường.

Thực ra, văn học và kịch trường không có gì

LƯU NGHI DỊCH

mâu thuẫn với nhau cả. Trái hẳn lại thi ca có tác dụng làm cho năng lực tưởng tượng của kịch càng thêm tế nhị và phong phú; hơn nữa, những lời văn điêu luyện càng làm cho nội dung tư tưởng của kịch thêm rõ ràng và sâu sắc. Đối với kịch, ngôn ngữ cũng là một yếu tố quyết định giá trị của vở kịch. Vì ngôn ngữ trên sân khấu không phải chỉ là những lời ăn, tiếng nói tầm thường, không màu sắc, hồn đơn của cuộc sống hằng ngày; sân khấu đòi hỏi những lời nói được gọt dũa, điêu luyện.

Được như thế, nghệ thuật sân khấu mới đủ rõ ràng, đẹp đẽ, để rung cảm và chuyển động tâm lòng của khán giả; hơn nữa, « ngôn ngữ của sân khấu » mới gọi là có âm n'ac tánh.

Al sáng tạo ra « ngôn ngữ của sân khấu »? Chính đó là trách nhiệm rất lớn của nhà sáng tác kịch. Nhà sáng tác kịch không những chỉ có tài năng về văn chương, mà cần phải hiểu biết rõ ràng về diễn khác. Kịch bản không những chỉ biểu hiện cái « thế giới tưởng tượng » của thi ca mà còn phải biểu hiện « thế giới ấn tượng » của hội họa nữa.

Nên nhà sáng tác kịch không phải chỉ cần có kiến thức về văn học, còn cần phải hiểu biết về phép câu tạo bậc tranh của ngành hội họa, điện luật của âm nhạc, và phải hiểu biết tường tận về « luật động tác » nữa! Nếu đã nhận rằng kịch viết ra không phải để cho người đọc, mà để cho khán giả xem, thì nhà sáng tác kịch phải hiểu biết tường tận những điều kiện của sân khấu, và tâm lý của quần chúng mới được.

Nhà đạo diễn đối với nhà sáng tác kịch giống như người nhạc trưởng đối với nhạc sĩ sáng tác nhạc. Còn nhà đạo diễn đối với kịch bản cũng không khác gì người nhạc trưởng chỉ huy một ban nhạc. Có khi, nhà sáng tác kịch quá thiên về lời văn mà không nêu rõ những điều kiện diễn xuất trên sân khấu, chứ nhạc sĩ sáng tác nhạc lúc nào cũng viết nhạc phẩm một cách rất tỉ mỉ: viết rõ từng « nốt » nhạc, cả âm giai, âm tiết v. v. ...

Những chi tiết ấy dù làm tiên chuẩn và quy luật cho sự tái hiện chung. Còn kịch bản của một người viết kịch tầm thường, chẳng qua

chỉ chứa đựng một cốt truyện đại khái chi biết « đây » những nhân vật ra sân khấu mà thôi, mọi việc khác đều giao phó cho nhà đạo diễn cả.

Nhận trình diễn một vở kịch, nhà đạo diễn đứng trước nhiều vấn đề quan trọng và phức tạp, (ngoài cái việc đạo diễn chính thức). Trách nhiệm của nhà đạo diễn là làm thế nào thể hiện những ý chính của kịch bản, dựa đúng theo tư tưởng của tác giả mà sáng tạo nghệ thuật diễn xuất thích hợp, suy nghiệm về phương diện tri thức của kịch bản, rồi cấu tạo trong trí óc những hình tượng cho nghệ thuật sân khấu.

Nhà đạo diễn phải căn cứ vào nội dung tư tưởng của kịch bản, mà vạch kế hoạch làm việc. Trước nhất, nhà đạo diễn cần đọc kỹ kịch bản qua một lần, để có một ấn tượng tổng quát. Trong lúc đọc, phải theo dõi sự phát triển của những tình tiết, để liên nghĩ đến đường lối, sắc thái, liên hệ, ngôn ngữ và động tác của nhân vật v. v. ... cấu tạo trong trí óc một hình ảnh mơ hồ: giống như họa sĩ dựa theo những ấn tượng của kịch bản mà hòa trộn màu sắc để phác phôi cho cân đối, đúng đắn.

Đọc lại kịch bản một lần thứ nhì, nội dung của kịch bản càng ăn sâu vào trí óc của nhà đạo diễn, ý tứ, tình tiết của cốt truyện trong kịch bản tạo lên cho nhà đạo diễn cái « không khí » của vở kịch; nên, trong lần này, sau khi đọc xong, phải căn cứ trên những hình ảnh mơ hồ đã có sẵn trong trí óc (khi đọc lần thứ nhất), xây dựng những ấn tượng rõ rệt và chắc chắn hơn. Lúc bấy giờ có thể nói rằng nhà đạo diễn đã dựng được những hình tượng xác thực, xóa dần rồi dần dần những ảo ảnh mơ hồ, thay thế vào những cái gì thật xác định, thật rõ rệt, để dựng hẳn những hình tượng có thể biểu hiện một cách cụ thể.

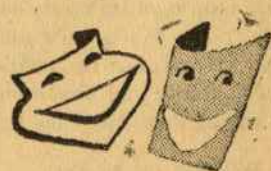
Đọc kịch bản đến lần thứ ba, từ ý niệm sơ lược nhà đạo diễn đã có được được một ý đồ tinh vi, tỉ mỉ về vở kịch, sẵn sàng đưa lên sân khấu những hình tượng (về diễn xuất) đúng đắn, rành mạch và khít khao. Ngay lúc này, nhà đạo diễn đã có thể cấu tạo trong trí óc những cảnh trí, những màn lớp cần thiết, xây dựng sự trình diễn vở kịch một cách toàn diện rồi.

Và đồng thời, nhà đạo diễn phải nắm chắc được những ưu điểm, khuyết điểm của kịch bản để ý thêm vào những điểm nào thiếu sót, loại bỏ, sửa chữa những nhược điểm có hại đến vở kịch nói chung, cần nhấn mạnh tình tiết này, cần làm nhẹ bớt động tác kia... cấu tạo một kế hoạch rõ ràng và đầy đủ.

Sau cùng, nhà đạo diễn đem kịch bản ra phân tích một lần cuối cùng, chú ý đến từng phạm vi các vấn đề như phải bố cảnh nào? phải dùng ánh sáng ra sao?

Phải phục trang theo kiểu mẫu gì? Phải có những đồ đạc gì cần thiết? Cách xử dụng âm nhạc và tiếng vang? Động tác và ngôn ngữ của diễn viên ra sao? Đến đây, nhà đạo diễn giống như họa sĩ từ những đường nét thô sơ, sửa chữa dần từng bộ phận cho tinh vi, từ một ấn tượng đơn thuần, thêm dần vào những chi tiết phức tạp, từ sự xây dựng từng bộ phận, tạo thành một nghệ thuật đầy nhất.

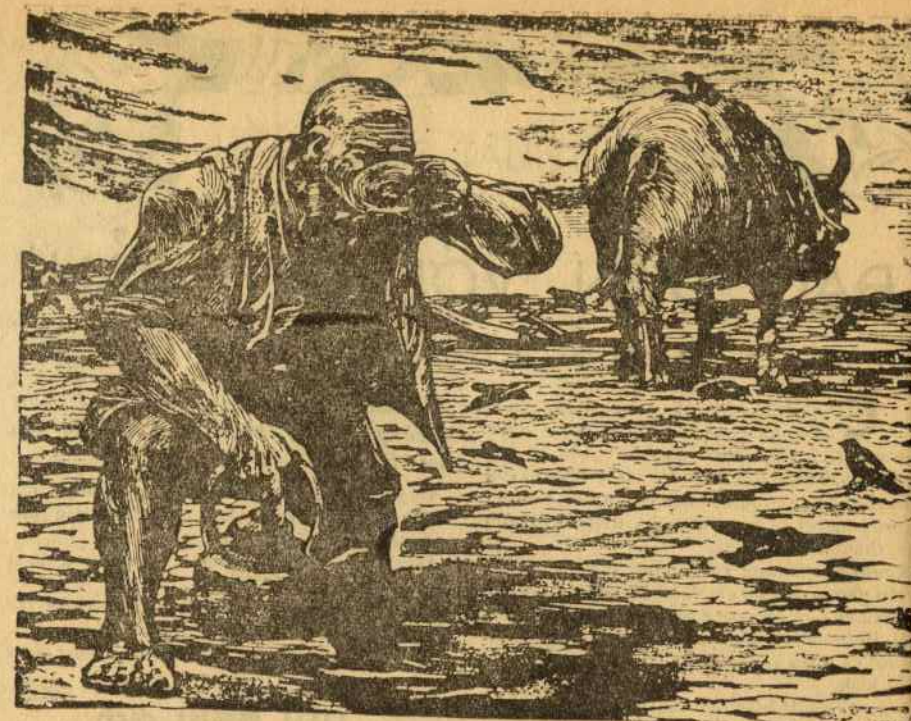
Từ ưu điểm này, tiến tới ưu điểm khác, nhà đạo diễn thể hiện cho được bản sắc đúng đắn của kịch bản với sự thống nhất của cả nội dung lẫn hình thức.



NGHÀNH HỌA BÌNH DÂN

Trong lúc văn nghệ ở đã thành đang có một sự chuyển hướng, mặc dầu sự chuyển hướng ấy chưa được rõ rệt, mạnh mẽ vì lối đi cũng chỉ loanh quanh trong mấy thành phố nhỏ hẹp. Thì nhân đã bắt đầu cởi mở những ràng buộc cho thơ để cho thơ tiến kịp cuộc sống mới của dân tộc. Vài tác phẩm về nhạc văn cũng phản ánh được không khí vui sống đang lên, ca ngợi được làn sóng dân tộc đang tiến tới, nhưng ngành hội họa ở thành hình như vẫn giữ chỗ nằm cách đây đã mười mấy năm, nghĩa là rất ít thay đổi từ đề tài, nội dung đến hình thức.

Mà hội họa cần đóng một vai trò rất quan hệ trong mọi cuộc thay đổi. Tác giả sưu tầm tài liệu này gởi đăng **Đời Mới** không ngoài ý muốn hiến bạn đọc và nhất là các bạn đã phụng sự về ngành hội họa thấy rõ vai trò của họa sĩ nước láng giềng trong cuộc cách mạng vĩ đại của nước họ.



BẮT NƯỚC VỚI NGƯỜI NÔNG DÂN
(Tranh của Huang-len)

PHẢI có sách vở mới lột tả, mới ghi lại được đời sống bi thảm của dân tộc Trung hoa, nỗi khổ cực của người dân quê phải công lưng xuống mảnh đất từ sáng đến chiều, từ lúc ra chào đời đến lúc tắt thở. Họ không có một phút nghỉ ngơi, không được một lúc vui vẻ làm việc đầu tắt mặt tối để đổi lấy một chút dầu hôi, một chút mỡ, một ít thóc lúa, vài con cá khô mặn cần thiết để giữ cuộc sống và và để nhìn đồng ruộng mình qua tay bọn địa chủ... Phải gọi lại cho mọi người biết đời sống của người dân bà sống với đất, khổ cực cây cày lúc sinh đẻ đến lúc chết không bao giờ có một phút ngừng tay, còn thêm những nỗi lo sợ buồn chán khi lại hạ sinh ra những người con mà xã hội cho là « gái vô dụng ».

Từ bản Pháp ca tụng « một túp lều tranh với một quả tim vàng », đem ngôi nhà tranh ra chỉ là để « nhử » dân chúng. Bọn bóc lột ở Trung Hoa cũng cố cái ý tưởng của chúng quanh ý niệm « nam tôn nữ ti » chỉ có mục đích mua con gái đem về thành phố lập thành một đạo quán « gái điếm ». Phải trình bày rõ ràng nỗi khổ của người thợ gò lưng xuống cái đe, trên miếng gỗ trong ngày tháng để đổi lấy vài năm cơm trả nợ dạ dày. Cũng phải thêm rằng, muốn hiểu những bức chạm khắc Trung hoa thì phải nói đến thợ thuyền, những phu khuân vác, những phu kéo những đám dân chèo thuyền, và

(Xem Đời Mới từ số 78)

lớp người làm công việc đáng lý chỉ nên dành cho trâu ngựa làm.

Chỉ cần đưa lên một hình ảnh như thế bức tranh chính Paul Vaillant-Couturier đã mang tận Trung hoa về nước Pháp vào khoảng năm 1933 tả một xưởng dệt gồm một trăm đàn bà và thiếu nữ lam lũ trong bùn hôi, trong tiếng rạo rạo của con thoi, vừa làm việc vừa ngả quỵ sau cánh cửa rỉ sét: « Trong chiếc bể cạn nước nước đun sôi đến 70 độ, những thiếu nữ dãi kén với những miếng gỗ, xong chuyển qua tay người thợ kéo sợi. Thật đây là một cái lò hấp ở dưới địa ngục. Suốt 12 giờ, với cử chỉ đều đều ấy, với tiếng thoi đưa nhịp nhàng ấy... Đột nhiên người mẹ lên lút lạnh lẹn hình như muốn bắt lại thời gian chia vũ cho con bú rồi lại đặt con nằm xuống đất ẩm ướt, cho con ngủ giữa hai hai bàn chân bà trong lúc tay bà vẫn đưa chiếc thoi « lịch sử ».

Phải kể lại hình ảnh còn mãi mãi dưới thời kỳ quốc dân đảng, thời kỳ mà chính phủ chỉ có bọn cảnh sát thay mặt nắm lấy quyền hành.

Nhà chạm khắc phải kể lại tất cả những việc ấy, giảng giải ra, để cho dân chúng thấy rõ cái mặt thật bị bóc lột, nên được cả ý nghĩa cuộc tranh đấu tả rõ những nỗi đói khổ hàng ngàn dân chúng và những nét ghê rợn lúc phát xít Nhật xâm chiếm, dấy xéo lên đất Trung Hoa.

Từ năm 1920 đến năm 1930, tuyên truyền cách mạng phát động sôi nổi nhất, chạm khắc đóng một vai trò rất quan trọng. Chạm khắc trên gỗ được cái là rẻ

tiền. Những bức tranh được in trên giấy nhật trình.

Thủ ấn họa bắt đầu phát hành khắp nơi. Và truyền tay người này qua tay kẻ khác như những lá truyền đơn. Đó là những tập hình đầy đủ ý nghĩa mà không cần đến lời chú thích. Nghệ sĩ và thợ chạm khắc có óc tiên bộ làm việc một cách rất nhiệt tâm. Ý thức cách mạng của họ biến vào những tờ giấy mỏng đó để làm thành những khi cụ tranh đấu.

Quốc dân đảng trước tiên không nghĩ đến ảnh hưởng lối tuyên truyền bằng tranh khắc như thế. Nhưng về sau khắp nơi diễn những cảnh tịch thu các tranh vẽ, những dụng cụ của người thợ chạm khắc. Cảnh sát xáo lục các nhà, tìm tới những dụng cụ chạm khắc, nhà nào có dụng cụ đó tức nhà đó có tư tưởng chống đối với họ.

Ngồi bút nhà nho vẫn được yên tĩnh, nhưng đồ dùng của người thợ khắc đối với họ lại nguy hiểm hơn cả những cây súng. Và ông thầy của ngành chạm khắc tức là người sáng lập ngành này ở Trung hoa ngày nay, bị bắt và bị hành quyết dưới bàn tay Quốc dân đảng.

Nhưng cứ mỗi ngày mỗi nhiều, mỗi ngày những bức chạm khắc vẫn được lưu thông trong dân chúng. Nhà cầm quyền bắt đầu việc tàn sát nghệ sĩ. Dân chúng lại giúp đỡ cho họ ăn uống lo che dấu họ khỏi cặp mắt bọn chó săn. Dân chúng quyền tiền góp thành quỹ công để nuôi những người thợ chạm khắc đó.

Năm 1927 rất nhiều hội chạm khắc trên

GIANG TẤN sưu tầm
ĐỜI MỚI số 79

đó được thành lập khắp cả nước Trung oa. Những bức tranh khắc lan tràn khắp ang cùng ngõ hẻm, trên mảnh đất bị hiềm đóng cũng như trên khoảng đất ao la đã được giải phóng. Có hơn 10 ngàn thợ, có chỗ lên lút, có nơi công khai, hắc lên gỗ những bức tranh mô tả nỗi a đảo của dân chúng trong khi tranh đấu.

Ông thầy Lu Hsun được gọi là Gorki của Trung quốc. Ông mở một trường chạm khắc ở Thượng hải vào năm 1930. Những bức thủ ấn họa đóng vai trò trung hành với cách mạng trong lúc nước Trung Hoa nằm trong những điều kiện lịch sử, trong lúc dân tộc Trung hoa còn ở học. Lu Hsun đã hấp nóng hội thất tinh của những nhà chạm khắc. Hội tranh sơn ở Thượng hải, ở Hán khẩu thành lập năm 1929 và nhiều hội khác cùng hoạt động theo một hướng, cho phát hành những bức tranh đưa được tiếng nói công khai của dân chúng Trung hoa ở thành thị và ở thôn quê.

Đến lúc nhà cầm quyền Quốc dân đảng ra lệnh cho quân đội của họ bắt dân áp kê chống đối họ, thợ chạm khắc ở Thượng Hải lại tiếp tục hoạt động mạnh mẽ. Những lời chửi bới nhạo báng của dân chúng đối với nước Trung hoa phản tiến bộ đều được ghi lên bản khắc. Quốc dân đảng lại bắt đầu tìm nã nghệ sĩ và thợ chạm khắc với nỗi lòng thù oán khôn tả. Những trường học và hội chạm khắc tất nhiên bị đóng cửa. Nhưng công việc vẫn tiếp tục một cách bí mật, tiếp tục cho đến lúc Tưởng giới Thạch thấy rằng phải bắt tay với quân đội giải phóng để dành quyền độc lập chống xâm lăng của Phát xít Phù tang.

Thủ ấn họa lại cổ gắng hoạt động. Từ Thượng Hải, phong trào tràn lan lên miền Bắc. Ở Bắc Bình và Quảng Đông, Lu Hsun lại lo dựng lại trường mới. Những tập chỉ có tranh khắc lại thấy xuất hiện, tổ chức triển lãm khắp nơi: Thiên Tân, Thượng Hải, Hán Khẩu, và Quảng đông. Mãi đến năm 1939, triển lãm đó được trình bày ở Mạc tư Khoa và ở Leningrad, ở Calcutta, ở Luân Đôn, ở Nữ Uớc, đưa ra tiếng nói của một dân tộc Trung Hoa khát khao hòa bình, công lý.

Chiến tranh vẫn tiếp diễn. Những người chạm khắc cho xuất bản những cuốn sách nhỏ cho quân đội, toàn bằng hình. Số xuất bản đã phát hành hơn 4.000 tập.

Dưới làn đạn liên thanh và đại bác của quân phát xít Nhật Bản, trong những thành phố đau khổ cũng như trong vùng đồng quê điêu tàn, thủ ấn họa chuyển tay từ người dân cày, qua người thợ, đến người quân nhân. Dân chúng trong thời kỳ phát sinh tố lòng nhớ ơn đến thủ ấn họa. Họ cảm thấy thêm sức mạnh trong quan niệm sống, nằm trong một nước Trung Hoa được cõng xiềng xích nô lệ.

(Còn nữa)

GIANG TẤN sưu tầm

THƯƠNG CON không nên cho roi cho vọt

NGƯỜI Việt trong những gia đình tòn cổ, thường có lối giáo dục gặt gao. Lối thông thường để răn dạy con cái đối với một vài người là sự hành phạt về thể xác. Các bậc cha mẹ lạm dụng câu ca dao: « Thương con cho roi, cho vọt », để làm phương châm.

Họ xem như là một chuyện dĩ nhiên do sự yêu thương mà ra. Họ biết đâu có nhiều trẻ khi lớn lên, thường nhắc lại những kỷ niệm không tốt của tuổi thơ ấu: nào là những lần roi ngang dọc của các ông bố ban cho mình, nào là những cái cú đầu nẩy lửa của bà mẹ... Kia một đứa trẻ rui tay làm vỡ một cái chén, hoặc vì ham chơi lỡ rách áo. Nó liền bị mẹ nó ban cho một trận đòn nên thân.

Cũng có bà hay nóng giận, mỗi khi đứa trẻ làm phật ý là vạ, ngắt, vẹo. Trẻ bị đòn mà chẳng biết duyên cớ gì! Hơn nữa nó không biết làm sao để tránh phải phạm vào lỗi ấy?

Nguyên do là tại kẻ làm cho mẹ, sau khi đánh, không chịu khó dạy chúng.

Những sự trừng phạt nặng nề về thể xác làm ngưng trệ sự phát triển điều hòa thân thể trẻ con. Tuổi này là tuổi mà các bắp thịt, các xương, các giác quan đang nảy nở. Sự bạo ngược có thể làm cho trẻ gãy còm, đét đeo, đau yếu.

Về mặt tâm lý, những sự lăng nhục về tinh thần: sự quí gở, căng vui nọc, làm cho trẻ con thấy rằng mình bị coi như những con vật. Mà nếu cứ bị phạt mãi, trẻ con đâm ra lý, bất trị. Nhiều đứa sanh oán ghét chế độ gia đình, bỏ ra đi hoang và có những kỷ niệm không tốt đối với cha mẹ, ông bà.

Về mặt giáo dục, sự sợ sệt quá độ làm cho trẻ con trở nên nhút nhát, khờ khạo, khiếp nhược. Trẻ mất cả sự tự tin. Bản năng không có cơ hội phát triển. Lại

còn có một điều rất trái với phương pháp giáo dục là sự đánh lầy trẻ con. Lấy đứa trẻ làm nê để chửi người hàng xóm. Đứa trẻ thấy được sự bất công và buồn phiền. Nếu nó khóc tức tức không phải vì nó không nhéo mà vì bị đòn oan. Muốn tránh phải sa vào đều sơ sót trên đây, kẻ làm cha mẹ nên biết qua tánh cách của sự quí phạt phải như thế nào?

Một điều không nên quên là, sau khi rầy la trẻ con, ta cần chỉ cho chúng cá quấy của nó, làm cho chúng biết tự hối. Đọa dạy chúng cách tránh phải phạm vào lỗi ấy nữa. Ta nên biết rằng mục đích của sự quở phạt trẻ con không phải để thỏa thích cái cơn giận dữ của cha mẹ. Nó phải là một phương thức để dẫn trẻ con đến điều hay, lẽ phải.

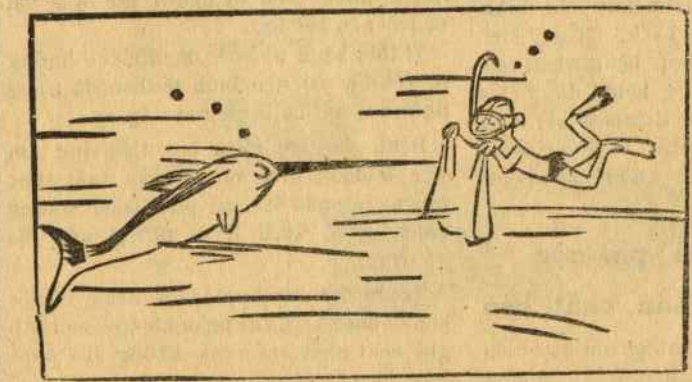
Ta không nên lạm dụng sự quở phạt. Phải tỏ ra có độ lượng, biết tha thứ. Nên dụng lời trung chánh để khuyên răn vì làm khi lời nói có thể làm cho trẻ ăn năn tự hối hơn là roi vọt. Ta cần biết gọi đến trực giác luân lý của chúng trong sự giáo dục, biết lợi dụng thời cơ thuận tiện để chỉ cho chúng những gương tốt mà bắt chước những gương xấu phải tránh.

Ngoài ra cha mẹ phải là cái gương tốt cho chúng soi.

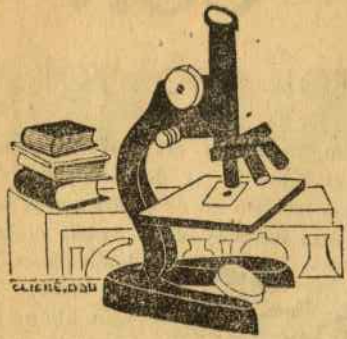
...Nếu ta giận, thì sự quở phạt của ta sẽ gặt gao và bất công. Nếu ta lấy sự rầy la làm vui thì lại là đều bất minh. Ta phải suy xét kỹ càng. Chớ coi thường nhân phẩm của con mình.

Để kết luận, thiết tưởng chúng ta không nên đánh khổ con. Nếu một đôi khi, chúng ta buộc lòng phải dùng đến sự hành phạt về thể chất, thì đó chỉ là một điều bất đắc dĩ, vì phải chăng: « Thương con biết cách rầy la, « Chẳng nhiều roi vọt, mới là lối hay! »

HIỀN SINH



TRANH KHÔNG LỜI



Dùng ba thứ thuốc một lần để trị bệnh lao

● Một thứ thuốc mới « Isoniazid » cách đây mấy tháng được coi như một thứ thuốc mạnh nhất để chống bệnh lao. Các bác sĩ ở đại học đường Stanford tuyên bố rằng: Thuốc « Isoniazid » chỉ tạm thời làm lui bệnh.

Bác sĩ H. Corwin Hinshaw, trưởng ban chuyên môn về bệnh đau phổi ở Stanford cho hay rằng số đi thuốc mất hiệu lực, vì lần đầu tiên thuốc không diệt hết vi trùng lao. Những vi trùng còn sống sót sinh sản ra một loại vi trùng « quen thuốc ».

Bác sĩ Hinshaw chứng thực những điều ông mới phát minh bằng cách dùng ba loại chữa khác nhau để chữa cho 45 bệnh nhân. Bác sĩ Mildred Thoren, giám đốc An dưỡng đường Weimar ở Californie có tham dự cuộc thí nghiệm này.

Bác sĩ Hinshaw chia bệnh nhân ra làm ba toán. Một toán được chữa bằng thuốc « Isoniazid », một toán bằng thuốc « Isoniazid » và « Streptomycine », một toán nữa bằng thuốc Isoniazid và Paraminosalicilique acide ».

Sau hai tháng (tức cả bệnh nhân đều thấy thuyên giảm. Nhưng bốn tháng sau, các bệnh nhân được chữa với thuốc « Isoniazid » thấy bệnh trở lại, còn 90 phần trăm bệnh nhân khác vẫn mạnh khỏe như thường. Những vi trùng lao trong mình bệnh nhân chữa với thuốc « Isoniazid » đã « quen thuốc ». Theo đó bác sĩ Hinshaw cho biết rằng thứ thuốc này chỉ dùng chữa trong lúc cấp bách, chẳng hạn như ở những trường hợp bệnh nhân cần phải mổ, hay ngăn ngừa bệnh đứng cho nặng thêm lên. Bác sĩ Hinshaw kết luận rằng: Cách chữa tốt nhất là dùng cả ba thứ thuốc một lần, để chữa cho bệnh nhân.

Những người phì nộn

không nên cứ hân hân béo

● Các nhà bác học thường nói ăn nhiều mà mập chỉ mới một nguyên do, những đồ ăn có nhiều nhiệt lượng cũng làm cho người ta phì nộn, chẳng hạn như đường,

mỡ và các chất béo khác. Và các ông ấy lập luận rằng: nhiệt lượng của đường ngang với nhiệt lượng của rượu, nhiệt lượng của rượu ngang với nhiệt lượng của mỡ, như thế thì chúng ta không thể nói rằng chỉ có mỡ mới làm cho người ta phì nộn. Chất mỡ có những công dụng quan trọng trong thân thể và cũng dễ tiêu hóa chứ không khó tiêu như nhiều người tưởng.

Thường thường bệnh phì nộn từ từ xuất hiện. Chẳng hạn một trăm mười nhiệt lượng mỗi ngày dồn trong một tháng chỉ làm tăng số cân của một người lên 950 gam thôi.

Vi lẽ đó, muốn ốm bớt cũng phải từ từ. Bác sĩ khuyên những người phì nộn ăn ít lại, nhưng đừng cứ hân hân ».

Bệnh ghê cóc

● Từ trước đến nay người ta vẫn xem thường bệnh ghê cóc. Bệnh này thường đi đôi với sự nghèo khổ và những điều kiện vệ sinh kém cỏi.

Bệnh ghê cóc do vi trùng bệnh dương mai (Spirochete) nhập vào cơ thể theo những chỗ da bị xây xát.

Trong số những người sống giữa đồng chi tuyến và hạ chi tuyến có khoảng 20 triệu người mắc bệnh này.

Đối với bệnh ghê cóc, người ta chỉ biết lối điều trị công phu và dài hạn với những phương thuốc có hàm chất tin thạch cho đến lúc sự công hiệu của penicilline được chứng tỏ.

Tuy nhiên, cách điều trị bằng penicilline rất là giản dị, công hiệu và mau lẹ và chỉ trong vòng vài tuần lễ thuốc này có thể làm tiêu tan những vết tích của bệnh ghê cóc.

Trong những khu vực mà bệnh ghê cóc đã được điều trị, có hơn 75 phần trăm trường hợp mà người ta mắc bệnh này trước khi được mười tuổi.

Trong giai đoạn truyền nhiễm đầu tiên, bệnh ghê cóc gây ra những mụn lở loét và vết thương phá hoại da thịt con người. Theo thời gian, vi trùng bệnh dương mai xâm nhập vào xương và gân cốt, làm cho nhiều thiếu niên và người lớn bị tê bại và trở nên bất lực.

Vi thể, bệnh ghê cóc có một ảnh hưởng rõ rệt đối với nền kinh tế thôn dã trong những vùng mà bệnh này xảy ra.

Bệnh ghê cóc giảm bớt nhân lực làm việc ở đồng áng và sức sản xuất thực phẩm và ngăn trở sự phát triển những năng lực về kinh tế và xã hội của địa phương.

Trong trường hợp bệnh nặng, thuốc penicilline chỉ có thể ngăn không cho bệnh ghê cóc phát triển mà không thể phục hồi những gân xương bị tê bại. Nếu số trẻ con bị điều trị nhiều chừng nào thì số người bị tê bại sau này lại ít chừng ấy.

Hội nghị chánh trị Triều Tiên

(Tiếp theo trang 13)

Dư luận Mỹ có khuynh hướng cho rằng dù hình thức của cuộc thương thuyết ra sao đi nữa, Mỹ vẫn cho là không có kết quả gì, và chỉ có một cuộc đình chiến lâu dài hàng năm mới là giải pháp thích hợp về vấn đề Triều Tiên.

Vậy hai bên chỉ có thể thỏa hiệp trong những điều kiện nào? Chắc hẳn rằng sẽ thỏa thuận việc trung lập hóa và giải giáp nước Triều Tiên, và Mỹ cũng ưng thuận việc thống nhất một quốc gia Triều Tiên không cộng sản rồi cho thanh niên Mỹ hồi hương. Nhưng làm sao cho vừa lòng Lý Thừa Vãn đây, ông ta nhất định chiến đấu để cùng chống lại việc trung lập hóa Triều Tiên? Rồi phe cộng sản lại sẽ đưa đề nghị cho Trung cộng gia nhập L.H.Q. điều mà hiện thời L.H.Q. không khứng chịu.

Còn một giải pháp thứ hai là bắt giữ các quân đội ngoại quốc rút lui về quê nhà. Đến khi Tân hết ọ ẹ, mẹ Tân để cho Lý Thừa Vãn và Cộng sản Bắc Hàn tự định liệu lấy số phận của dân tộc họ.

Trên giấy tờ, nhìn qua thì có lợi cho Nam Hàn vì Nam Hàn đông quân số và trang bị hơn, nhưng Mỹ lại lo ngại vì ở Bắc Hàn vừa tiến hành xây dựng thêm phi trường, việc tuyển mộ thành lập một quân đội cộng sản hùng mạnh hơn nữa, việc len lỏi đi sâu về chánh trị, như vậy Bắc Hàn có cơ chiếm dần cả lãnh thổ.

Nói tóm lại, Mỹ thấy chẳng có phương qui định một nền hòa bình ở Triều Tiên. Cho nên có cái nhau về vấn đề này như mình đã chết chổng ».

Cho là vấn đề phụ thuộc. Muốn có hòa bình ở Triều Tiên phải có hòa bình chung ở toàn thể Viễn Đông. Ông Thomas Hamilton viết trong tờ « New York Times » cũng có nêu ý kiến như vậy và nhấn mạnh rằng Mỹ vẫn phản kháng không nhận việc mở rộng thành phần cuộc thương thuyết cùng mục đích của nó. Một mặt khác, ngoài mặt, thì ông Foster Dulles, có vẻ vẫn bản tính đến cuộc bàn cãi trong một phạm vi thu hẹp lại, dưới áp lực của họ Lý và cánh tả của đảng Cộng hòa Mỹ.

Tình thế cứ như thế này thì khó đưa đến sự thỏa thuận lắm, cũng như Waiter Lippmann có nêu ra trước đây: « It vẫn đề để bàn cãi bao nhiêu thì càng đỡ phải mặc cả giằng co với nhau bấy nhiêu, khi muốn cùng tìm một giải pháp chung ».

TRƯƠNG TUYẾN dịch
(Le Monde)

ĐỜI MỚI số 79

TIẾNG CHÀY ĐÊM

Thân mến tặng T.B... và những bạn mồ côi mẹ

của KIÊN GIANG

cái quần vải đen và một cái áo vải tím cho Tân.

Còn ngủ dưới mái nhà cũ một đêm nữa, sáng mai Tân sẽ lên đường. Đêm ấy, Tân trằn trọc, đầu óc lẩn quẩn nghĩ tới phút chia ly: xa mẹ xa em, xa mái thềm, xa trường cũ, xa ruộng vườn, con sông, bến nước...

Bất giác, lòng Tân bùi ngùi, mắt cứ nhắm nghiền lại nhưng nước mắt cứ ràn rụa. Tân liền kéo chiếu trùm kín mít ý chừng để không thấy cảnh: kẻ ở người đi. Một hồi, Tân ngủ quên. Bỗng tiếng chày thỉnh thỉnh đánh thức Tân dậy.

Tân tức chiều, nằm yên nhìn ra mặt cáo... Trăng đã xế ngang thềm... treo lạnh đầu ngọn tre. Qua ánh trăng mờ nhạt, cánh tay người mẹ giờ cán chày lên xuống đều đều từng tiếng, từng nhịp, từng nhịp theo tiếng sương rơi trên tàn lá. Thỉnh thoảng, mẹ Tân ngừng chày, vừa kéo vạt áo lau mồ hôi ướt đầm bụi cám đọng trên nếp trán, vừa nắm giầy đưa vòng. Đưa bé dần im tiếng khóc rồi ngủ say theo tiếng hát:

Ấu ơ... Trã ơn cái cối cái chày

Đêm khuya già gạo có mấy có tao.

Trã ơn cái nhịp cầu ao

Đêm khuya vo gạo có tao có mấy... ấu ơ...

(Xem tiếp trang 32)

MỘT LỜI QUẢNG CÁO CHO HÀNG BẢO KÊ



— Bây giờ tôi lẩn chết ông thì vợ con ông sẽ ra sao?
Có ai bảo hiểm bồi thường cho?



XV

TINH, rầy rềnh khoa mẫu họa và hy vọng sau này đậu kỹ sư ngành đúc, hiện đương sống phong trần với nghề viết văn. Địch vẫn nuôi chủ trương kiếm người công tác mở một cái nhà máy nhỏ, lúc nào đương quần quật với chiếc xe hàng lái mướn... còn bao nhiêu người nữa đương bận khoăn trên những ngã đường hay giam cái hoài bão đẹp đẽ của mình vào giữa những cảnh sống chật chội?

Mãi nghĩ mung lung Hường đã về đến nhà lúc nào không hay. Thu lại chơi từ bao giờ. Cả hai mái tóc đương củi sát bên nhau trên bàn viết ở góc nhà. Nghe tiếng động cửa Lan ngừng lên, gặp anh, hỷ hửng bảo: « Anh chụp đẹp lắm, anh ạ. »

Hường trách giữa lúc Thu đương ngó mình cười thân mật:

— Tôi vô duyên quá. Có mấy cái vé ciné mà mời ai cũng không đắt! Lan hồi thực thà:

— Anh mời đi ciné đấy à?

Hường liếc nhìn Thu:

— Không. Nói chuyện chủ nhật trước đây chứ.

Thu ý tứ bảo:

— Xin lỗi anh. Tôi cứ tưởng Lan nó rủ đi. Nếu biết anh mời thì đầu hạn đến mấy tôi cũng chẳng dám chối từ...

Hường nhìn Thu bắt gặp một đôi mắt vừa bối rối. Hân hống thấy Thu bữa nay đẹp hẳn lên, một vẻ đẹp gần gũi, khác thường. Hân hỏi để tránh cái cảm giác bằng khuôn mặt nhúm:

— Ảnh tôi chụp có được không?

Thu đưa tập ảnh cho Hường, cười khúc khích bảo:

— Ai cũng xinh cả. Chỉ riêng có tôi là mặt ủ mày chau trông hăm tã lã. Bên cạnh Trâm, Lan lúc nào cũng nhí nhảnh, tươi cười, Thu gượng gạo như lúc nào cũng cảm thấy mình vô duyên. Hường chợt nhớ đến một hôm, phê bình về Thu, mẹ Lan đã bảo:

— Trông thì cũng thùy mị đấy. Nhưng cái dáng người ấy có lẽ rồi... vất vả.

Tự nhiên Hường nhìn Thu ái ngại, rồi bảo như ngụ thầm an ủi:

— Trâm, Lan chụp cũng khá ăn ảnh đấy. Nhiều người đẹp mà chụp lên ảnh rất xoàng...

Nói đến đây thì cánh cửa vừa mở. Trâm tươi tỉnh đi vào:

— Đầu, ảnh đầu cho xem với nào. Hường nói để làm thân:

— Trông Trâm chụp ảnh thể mà tươi nhất mấy chị em. Tươi như đầm ầy.

Trâm chum chim môi, bảo: « Anh chỉ được cái cho đi tàu bay thôi! » Quay sang Thu nàng hỏi:

— Chủ nhật vừa rồi tại mình với anh Hường vừa đi xem một phim hay quá mà Thu không đi, thật hoài của!

— Có, Lan cũng vừa kể truyện cho mình nghe xong.

— Thôi, truyện cũ hãy gác lại. Hường xúi xỏ. Trâm chợt bảo:

— Hôm nay thì đến lượt tôi mời anh lại nhà xơi chén trà nhạt, ăn bánh và nghe... âm nhạc gia đình!

Hường chưa từng nghe cái tiếng « âm nhạc gia đình », hân đương định từ chối thì Lan đã đẩy thêm:

— Lại được nghe « nữ danh ca nhà » hát, khoái nhỉ! Anh Hường chẳng khen mãi Thu hát hay là gì?

Trâm bảo:

— Người nhà cả đấy. Chẳng có ai xa lạ đâu. Anh lại cho vui kéo tôi lại mang tiếng vô duyên mời ai cũng không đắt.

Hường cười bạo dạn: « Nào thì đi, ăn bánh uống trà thì chẳng đại gì mà từ chối... Thu nhỉ? »

Đang chăm chú xem ảnh, nghe tiếng hỏi, Thu ngơ ngác ngừng lên:

— Gì thế anh?

— Tôi đương bảo được mời đi ăn uống, ai đại gì mà chối từ?

— Cái đó thì được lắm. Nhưng tôi

thì ngại phải « biểu diễn »!

Lúc đi, Hường chợt hơi tiếc vì thiếu Địch.

TÒA biệt thự nằm trong một dãy phố tịch tịch. Tầm biên đồng ngạo nghệ nhìn Hường như người vô ngực bảo: « Tôi là nhà của một vị bác sĩ đấy! » Hường không ngờ tới sự sang trọng của gia đình Trâm. Lúc này có từ chối cũng đã muộn. Hân khen một câu ý tứ khi bước qua khung cổng sắt sơn lá mạ.

— Nhà đẹp quá nhỉ? Giá không có chủ nhân đưa có lẽ đi đến đây tôi đủ ngại mà quay về...

Những bước chân rộn trên con đường sỏi lại bên viên cỏ, hoa. Trâm dẫn mấy bạn đi vòng ra phía sau nhà. Một thanh niên người đầy đà, mặt mũi sáng sủa hao hao giống Trâm ở cửa vừa bước xuống.

Thấy mấy người, hân vồn vã hỏi:

— Kia cô Lan, cô Thu...! Gớm! Chờ mãi.

Trâm chỗ Hường giới thiệu với anh:

— Đây là anh Hường, anh của Lan. Còn đây: Anh Hảo, anh tôi.

Cả bọn kéo nhau vào trong nhà. Trước hết, Hường trông thấy Thanh đương ngồi tần mần nầy mấy cái giấy đàn lục huyền cầm tây ban nha. Thấy Hường, hân mừng rỡ bảo:

— A, Hường! Thế nào lỡ ngỡ lại đến đây?

— Lại ông Quý nữa! Toàn mặt quen cả. Nói xong Hường chợt trông thấy Nghị, đương mơ mòng với khói thuốc thơm ở một góc nhà, cạnh chiếc ra-đi-ô đồ tươi nổi bật trên tấm bàn nâu bóng trải một tấm khăn rua trắng toát. Quý hóm hỉnh bảo:

— Tuần chạy nào cũng có nước mắt!

Thấy Thu, Thanh tùm tùm cười bảo mấy bạn:

— Hôm nay chúng mình lại được nghe hát đây!

Tất cả những cảnh tượng hôm ăn cưới Sinh được diễn lại, thêm mấy bộ mặt mới. Gian phòng tươi trẻ trong một lối bài trí tân kỳ.

Hường kéo Lan lại thì thảo:

— Trông cô nào giống Trâm quá nhỉ?

Hảo chợt đi qua tươi tỉnh bảo:

— Xin lỗi. Tôi quên mất chưa giới thiệu với anh, kia là Tuấn bạn tôi, nhạc sĩ. Còn đây là Oanh, em gái tôi.

Oanh gật đầu chào mọi người với một nụ cười duyên dáng. Cô nâng ấm trà rót lên mấy chiếc tách nhạt bần để trước mặt ba người thanh niên.

Hường bảo sẽ với Quý:

— Trông giống nhau như hai giọt nước.

— Tôi đồ anh biết cô nào là em đấy? Hường tùm tùm:

— Trâm rồi mới đến Oanh. Chắc Oanh là em...

— Anh Hường nhầm rồi — Lan cười ròn bảo vậy. Hai chị em để sinh đôi.

— Tôi đã tinh mắt đấy. Nhưng vẫn không ngờ là thế.

Mọi người cười. Oanh đoán chừng họ đương nói về mình nên có vẻ e lệ. Hường bảo Lan:

— Trông Oanh có vẻ thùy mị hơn Trâm.

— Anh lại nhầm nữa. Rồi lát nữa anh xem... anh nói cũng không lại với cô ta đâu!

Anh bạn nhạc sĩ của Hảo đương so lại giấy đàn ở một chiếc đi văng bên cạnh Nghị vẫn phi phèo điều thuốc lá và lơ mơ hai con mắt sau cặp kính trắng kiêu kỳ. Tuấn nổi bật lên giữa ban trai trong tấm áo bốn khuy vai rộng màu sẫm đặc với chiếc quần tím đậm, một lối ăn mặc mà Hường chưa từng gặp thấy ở ngoài đường.

Tóc hân chải loăn xoăn. Mấy lượn sóng đen bóng nhẫy « brillante » uốn eo một cách cầu kỳ làm sáng hẳn khuôn mặt vuông hơi dài và đầy đặn. Sống mũi dọc dừa. Một cái miệng vừa nghiêm chỉnh vừa duyên dáng. Cặp má Tuấn trên làn da trắng, phớt in một màu hồng ửng nhợt với hai nét lông mày đen uốn cong trên đôi mắt tinh tú như của một... người con gái. Thỉnh thoảng nghệ sĩ lại tùm tùm một mình để lộ một hàm răng đều đặn, đường như nhũn nhặn muốn cho mọi người hiểu: Ta đây vừa có tài mà lại vừa có duyên.

Hảo nói truyện với hết cả mọi người. Mỗi người anh nói một truyện, từ âm nhạc qua văn chương, hội họa luôn cả đến những mẫu thời sự không kém phần đặc sắc. Dưới mắt Hường, Hảo là đại diện cho một lớp thanh niên phú hào: Đẹp trai, học thức, khỏe mạnh và bất thiệp. Hảo mặc một chiếc sơ mi trắng cụt tay, ngoài khoác một chiếc áo len cộc hai màu. Chiếc áo sát vào người làm nổi rõ bộ ngực phẳng căng. Hai cánh tay Hảo to và trắng. Hân khoe với Hường:

Hồi này nghỉ học tôi chịu khó tập thể thao lắm, anh ạ. Ông cụ tôi bảo học nhiều quá nó mù người đi. Bây giờ tôi chơi cả ngày. Sáng dậy tôi vận động chừng một tiếng đồng hồ, vào nhà ăn lót dạ rồi nằm dài cho đến bữa cơm trưa. Ngủ dậy độ bốn năm giờ tôi sách vở ra Cầu ngự chơi to nít rồi đi tắm...

Hảo chỉ ra sân:

— Anh xem, sân nhà tôi có đủ cả một cái portique, trồng hai cột barre fixe, hai giống barres parallèles. Chỉ thiếu một cái piscine nữa...

Câu truyện thao thao chảy trong giọng nói vui và dễ gây cảm tình:

— Mấy thằng con nhà Tàu ở gần đây, tại nó có đủ hết. Thằng con trai lớn chơi haltere rất cừ. Trông thằng nào thằng nấy ngực cũng cừ như... vũ đàn bà. Cao trên một thước bảy mà lại bành trãi cả nút. Có lẽ giống người ở Thượng Hải. Thỉnh thoảng tôi có sang cử tạ chơi với tại nó. Ủi chào! Tập xong vào ngồi bên cái bàn trên để cả một giỏ đầy những nho, táo, lê cam. Nó hô đầy tớ ép nước cam để mỗi lần cử tạ xong vào uống ừng ực...

Quý nhăm nháy bảo: « Y như Mỹ! »

— Ấy cái thằng con giai cả nhà nó đã sang Tàu học phi công. Thằng thứ ba trông nom một cái nhà máy ketch sử của ông bố giao cho, còn thằng thứ hai cả ngày cử tạ hơi và tắm bồn, thế thôi!

Hường chợt nghe Thanh tặc lưỡi không biết vì khâm phục hay ngụ ý chế riếu.

Bên kia đi văng tiếng đàn nổi lên ròn và ám. Tuấn đương biểu diễn cái nụ cười nghệ sĩ và cong ngón tay lên mấy cái giấy đàn đương rung. Oanh nhí nhảnh:

— Anh Tuấn chơi bài Andalousie đi. Trâm bảo: Hát lên mời hay.

— Tôi hát một mình thì buồn chết. À, Oanh đã thuộc bài này chưa?

— Còn mấy đoạn cái giọng kho khó là...

— Được, không sao. Cứ hát theo tôi.

Rất tự nhiên, Oanh ngồi ghé lên thành ghế bên cạnh Tuấn. Hảo cười nói với Hường:

— Tôi rất thích ca nhạc, nhưng chơi còn vụng lắm mà hát thì không có giọng. Giọng Tuấn mà hát vào « pick up » thì ấm tề. Tôi cũng đương định mua cái máy enregistreuse về nhà cho tại Trâm, Oanh nó tập hát và thỉnh thoảng Tuấn hẳn lại dượt...

Hảo vừa dứt lời thì Tuấn đã dạo xong khúc mở đầu. Mọi người im lặng để nghe. Trâm, Lan ngồi chung một tấm ghế xa lông học vẽ sơn đồ ở góc nhà cạnh chiếc tủ sách thấp trên nóc ngự một pho tượng đàn bà khỏa thân cụt tay, bằng đá trắng. Nghị vắt vẻo ở một góc đi văng tay vẫn không rời cái ống diều hút thuốc đầu bịt bạc nhỏ bằng một ngón tay út.

(còn nữa)

Hình thức và nội dung

(Tiếp theo trang 23)

Muốn xây dựng cái mới cũng như muốn làm lại miếng ruộng, trồng lên hạt lúa mới tốt và ngon, ta phải dọn cỏ, cây bừa, trục, cho đất trở nên sạch và nhiều phân đủ sức nuôi nấng lúa mạ sau này. Cái mới là ngọn lửa, cái cũ là cỏ, là đất, rơm. Do bản tay lao động mà cỏ, đất, rơm, thành dự trữ dồi dào sinh lực cho lúa. Nền văn nghệ dân tộc đang tiền triển xây dựng cái mới triển bộ, song song với cái mới, cái cũ tồn tại, và cái mới thích ứng với hoàn cảnh, với thời cuộc, với cảm quan của đồng bào là cái mới được khéo xây dựng từ cái cũ mà ra. Chúng ta không thể hiển cho dân tộc một món ăn ta chế theo gia vị mà dân tộc ta chưa quen mùi, món ăn ta chế theo những phương tiện cầu kỳ làm cho họ phải nín thở để một, hay bắt buộc phải nhai.

Nền văn nghệ cổ được nhiều hình thức dân tộc, nhưng tánh chất của nó còn thích hợp rất ít cho số người trong xã hội ngày nay. Người nay đã tiến bộ, sống tập thể hơn, tranh đấu quyền lợi chung cho xã hội, nhờ khoa học con người trở nên thông minh, tư tưởng của họ khác hơn người xưa. Tánh chất của nền văn nghệ mới phản chiếu nhịp sống tranh đấu, những niềm thông cảm bao la hơn. Cũng có những lối du dương, ru hồn, những tánh chất cũng khác hẳn lối của người xưa. Nền văn nghệ mới, vì sự giao thông của các nước rộng, đứt gốc với hồn dân tộc.

Người ta thấy rất nhiều văn nghệ phẩm hiện nay ở Việt Nam, ít còn phảng phất hương vị của dân tộc. Cái mới thành ra cái gì rất xa với dân tộc và cái cũ lại là cái gì quá lạc hậu. Đây là nhiệm vụ của văn nghệ sĩ làm thế nào cho cái mới trở về với dân tộc, cái cũ thành cái hay, cái đẹp từ xưa đến nay vẫn còn giá trị tinh cảm sâu sắc.

Trong sự tranh đấu giành lại sự sống còn của dân tộc, nội dung văn nghệ mới phải cùng với hình thức cũ xây dựng lại một nền văn nghệ dân tộc thật sự.

TRUNG ĐỨC



Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn 447 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.

Điện thoại 793 Chợ Lớn

— Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.

— Bài viết về Tòa Soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.

— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

Tiếng chày đêm

(Tiếp theo trang 29)

HAI mươi lăm năm qua...

Tân đã hai mươi lăm tuổi.

Mẹ Tân hơn bốn mươi mà già nửa tựa sáu mươi. Thân hình mẹ nhỏ thó, gầy ốm nhiều lắm rồi. Đôi mắt sâu hóm như lòng cối mòn hôm còn đọng lại bao nhiêu niềm lo âu. Còn nếp trán nhân nhu dường như còn dòn lại bao nhiêu nét thâm sâu.

Tân còn nhớ lắm: Đứa em gái thường vén tay áo mẹ, mân mê chiếc huyền vuốt ve cườm tay mẹ ngày thơ nói: « Tay mẹ tròn mập quá! » Nhưng đôi cánh tay ấy giờ đây đã khẳng khiu như cán chày mòn lẩn.

Cánh tay ấy khẳng khiu sau mười năm làm vợ và hai mươi lăm năm làm mẹ: hai mươi lăm năm âm thầm, lặng lẽ, nối liền tiếp bằng những chuỗi ngày cần cù, nhẩn nại, kim chỉ tru tư của một người mẹ sống chỉ vì hạnh phúc, tương lai của con mà thôi.

Nhưng than ôi! khi con đã nên người, người mẹ không kịp hưởng cái nhân của những ngày tàn xế thì đã vội lìa bỏ cõi đời. Đau đớn làm sao! Tân không được vuốt mặt mẹ hiền khi vĩnh biệt. Tân có hay biết gì đâu. Sau khi hồi cư, Tân liền cho người về quê rước mẹ lên tỉnh, nhưng người ấy chỉ trở về với một cái chày và một bức thư của người em gái.

Tân mới hay mẹ mình đã chết vì bệnh tật và sâu thẳm.

Cái nhà đã cháy, chỉ còn lại cái chày này là không bị sứt mẻ vì bình lửa.

Tân cầm cái chày ngập ngừng, rưng rưng qua tiếng nức:

« Hồi mẹ hiền ơi! Sức sống của mẹ đã dồn hết lên cánh tay khẳng khiu và bàn tay gầy guộc để chày vào huyết quản của con nên mẹ phải kiệt sức và tắt thở. Hồi ơi! trong mười mấy năm đèn sách, con biết làm sao đếm hết nhịp chày của mẹ. Nhịp chày của mẹ là cơm, là áo, là giấy, là mực, là đồng sữa đã làm nên cái sống của con bây giờ.

Hồi mẹ hiền ơi! ở đâu có chời tranh mai lá, có bóng dứa, chòm cau, có đồng ruộng là có tiếng chày. Nghe tiếng chày, con tưởng chừng có cánh tay mẹ hiền giơ cán chày đều đều lên xuống nhịp nhàng trong ánh trăng mờ nhạt. Tiếng chày ấy cứ nhịp một, chầm chậm, nặng nề nên xuống không gian và trong lòng con làm run lên một niềm thương tiếc vô hạn.

Và mẹ ơi! dầu ở chốn phồn hoa, tiếng còi nhà máy, tiếng xe ngựa giữa con lốc bụi này cũng không thể át nổi âm thanh những tiếng chày đêm ấy đã lắng xuống trong lòng con từ khi lên mười tuổi cho đến bây giờ và muôn thuở...

KIÊN GIANG

Phòng chữa bệnh

NƠI MIỆNG NGUYỄN XUÂN

Tốt Nghiệp Y Khoa

Trị bảo đảm giết bệnh

Gingivite (nướu răng chảy máu)
ung xỉ máu. Noma (ung xỉ tàu mã)
Pyorrhée (nướu răng có mủ) ung xỉ
mủ.

Nếu không hết trả tiền lại
93 E. Audouit Bn ở Saigon

Tranh không lời



Phong trào tổng đình công chiếm xưởng

VI

SAU khi thảo luận xong một vấn đề quan trọng, cả bọn im lặng, lộ vẻ suy nghĩ, nhưng không quên tiếp tục 2 chân bước đều đều, đi rất nhanh, như 2 cây bi-ên của đầu máy tàu hỏa: Quần chúng Pháp gọi đi bộ là xe lửa 11 (train 11).

Hướng về Paris mỗi nhóm càng tiến càng đông, bọn này nhập với bọn khác, Chúng tôi là nhóm người ở Paris tả ngạn sông Seine tại 4 quận 13, 14, 5, 6, đã quên mất lẫn nhau từ năm này qua năm nọ, có khi cả một đời người; nói chuyện với nhau thì mây, tao, mi, tớ theo thói quen của thợ thuyền, chứ không vì thân mật. Lại một điều (tương đối theo người Á Đông) là chúng tôi không biết tên nhau, chỗ ở và chỗ làm của nhau nữa: Hằng ngày chúng tôi phải đi làm một phiên cùng một giờ, ra phiên cùng một giờ khác; khi đi lúc về cùng một chuyến métro hay bus.

Hôm nay làm reo không có métro, bus, taxi v... v... chúng tôi cùng nhau đi một chuyến tàu... hỏa số 11, từ ngoại ô quận Boulogne sur Seine (Billancourt) qua quận Vanves (Issy les Moulineaux) đến Portes de Versailles (Cửa tây nam Đô Thành) tiến vào Paris. Tiệm buôn, xưởng đều đóng cửa, chỉ có vài quán cà phê nhỏ, lò bánh mì, tiệm tạp hóa, và thủ công (mà chủ phải làm lấy) còn mở cửa mà thôi.

Chúng tôi đi theo đường Vaugirard tiến về phía đông bắc. Đến đường Convention ký giả gặp một bạn học cũ ở trường Chasseloup Laubat (Saigon) đang cập tay cô nhân tình trẻ đẹp và lộng lẫy như tiên nga mặc đóa nên phải đi bộ từ Montmartre, công trường Pigalle về của Versailles. Đợi lửa « Pháp Việt đề huề » là bạn thân của ký giả, khi gặp nhau họ làm mặt lạ, sang qua vệ đường bên kia rất thân nhiên: cả bọn chẳng thấy chi. Nhưng Julot có cặp mắt rất tài tình:

— Này Lê Văn! Tớ đoán mi quen với thằng chết đó (ce chintock) và ả nọ: 3 cặp mắt bấy liếc nhau, không ăn qua 2 long nhãn thần của mỗ. Chúng nó sợ chào mi ngoài đường.

.....

LÊ VĂN NGỌ

ĐÔI MÓI số 79



Dragées PULMOFORME

Libs

Thuốc viên trị dứt ho

LIBS
(Mareuil sur Lay Vendée)

DẠY KHOA THÔI MIÊN

Đề chữa bệnh, nhiều phép bí truyền hay lạ.

(Ở xa học bằng thư).

COI CHỮ KÝ.— Đoàn vận mạng. Coi rõ thân thể, sự-nghiệp, tình duyên, tai nạn.

Cho phép HỘ MẠNG, đề làm ăn buôn bán được phát tài, và giúp chị em đau đớn về tình duyên được toại nguyện.

Do nơi

Mme Nguyễn thị Nghiên

120/5 Đại lộ Gallieni-Saigon

(đường hầm Nguyễn-văn-Dũng)

(Ở xa viết thư hỏi, kèm có 2d.)



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để rắp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tín nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

QUÁN QUẢN TỪU ĐIỂM

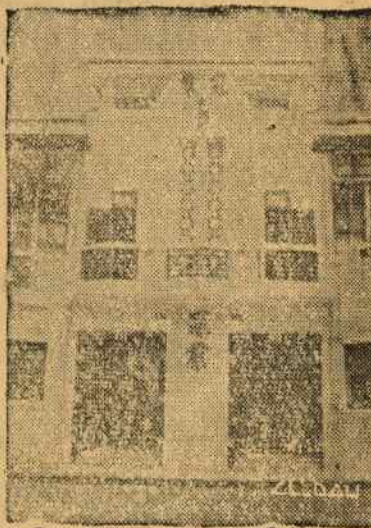
Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN tửu điểm

Téléphone : 580

Số 440, đường
Marins — CHOLON





Tóm tắt phần thứ nhất

Những tấm gương cáo cho những tưởng chớp bóng khiêu dâm, những sách vở của bọn lái vắn dĩ bất ca tụng thủ nhục dục... được bày nhàn nhàn trong một thành phố chỉ biết ăn chơi trụy lạc đem lại cái hại trước nhất cho đám trẻ của một xã hội chưa chịu chú trọng đến việc giáo dục chúng, từ cách giáo dục ở gia đình đến lối giáo dục ở nhà trường.

Phóng, Đô Ta, Du... bọn thiếu niên ở cái tuổi 12 đến 13 cùng Liên, Mầu, Trĩ... bọn thiếu nữ đồng tuổi, bọn chúng đều là nạn nhân của những con đê tinh thần của bọn lái vắn dĩ bất ca tụng thủ nhục dục mà chúng chịu ảnh hưởng. Bọn chúng đều là những trẻ con cấp sách đến nhà trường.

Thầy giáo Sác, cô giáo Châu là những nhà mở phạm có tư tưởng tiến bộ nhưng lại gặp bà Đốc là người nặng óc thủ cựu đã áp dụng một lối giáo dục lỗi thời, chẳng những không ích gì cho chúng mà còn xô chúng vào con đường hư hỏng, tội lỗi.

Con Liên và thằng Đổng là nạn nhân chính của cốt truyện. Hai trẻ sớm sa ngã vào đường tình yêu và suốt hủy hoại cả một đời còn hứa hẹn nhiều ở tương lai.

XVI

«**NẾU** như Liên chết thật, Đổng sẽ nói thế nào?»

Đổng lúc này có vẻ bối rối.

Thằng bé chỉ biết trả lời gộp gộp một câu:

— Đổng sẽ khóc rất nhiều và rất nhiều.

Nhưng trong giọng Đổng ẩn một nỗi thất vọng nhưng, Liên nào có hiểu thấu lòng Đổng!

Liên, xích gần Đổng hơn tý nữa như tỏ lòng biết ơn rồi lầm bầm:

— Ô! Đổng ơi!

Hai trẻ im lặng một lúc lâu. Đổng cố xua đuổi những ám ảnh đen tối bản

nhảy mạnh. Hai tâm hồn hòa hợp, nảy thêm nhiều hình ảnh. Rồi thân hình những thoát y vũ gợi đến trong trí óc thăng bệ. Nó thầm nghĩ:

— Liên thế nào nhỉ? Bao lần Đổng muốn vạch áo Liên xem...

Đổng Liên thét lên:

— Đổng ác quá! Sao lại véo Liên thế?

Đổng đành trí, ngạc nhiên, ngỡ ngàng và thành thật hỏi:

— Đâu! Đổng có véo Liên đâu?

— Ô! Sao lại không! Xem kia, ngón tay ai còn co lại như thế kia!

Đổng không muốn trở lại câu chuyện ấy nữa. Chính thật như vậy. Tuy nó không có ác ý làm cho Liên đau. Nó đang tiếc một cái gì. Và bây giờ nó chỉ muốn hôn Liên. Nó vờ la lên:

— À! Người ta sắp hôn nhau!

— Liên cũng muốn thế.

Lạnh lẽ, con bé ghé má đưa cho Đổng.

Đổng ôm choàng lấy vai và đặt vội vàng môi lên đôi má chĩa sần. Nó hôn lệch gần xuống mang tai. Làn tóc óng chuốt của Liên lật phất trên trán. Ôi thích thú bao nhiêu trong cái hôn đầu tiên!

Liên ngừng mắt nhìn trời.

Nhưng bây giờ nó cảm thấy choáng váng, hình như nó đang bước vào một nỗi thất vọng, rồi trong lúc tâm thần rối loạn nó lại nghĩ ngay đến cái ý nghĩ đen tối từ trước đến nay cứ mãi ám ảnh lấy nó:

«Ta phải lật chiếc áo của Liên lên...»

Tình huống kỳ thú dục nó. Liên hình như đoán biết một hiểm họa, một hiểm họa mà nó còn mù mờ, thức dậy trong tiềm thức của nó. Nó lo sợ và chính nó cũng không rõ duyên cớ vì sao nó lo sợ. Con bé liền đứng dậy, toan chạy đi. Nó phải đi mới được.

Đổng hét hãi, rất dỗi ngạc nhiên:

— Liên đi đâu đấy?

Con bé tìm ngay được câu trả lời mà nó xét ra rất có lý:

— Chắc cô lẽ, cô giáo đang tìm Liên dữ lắm!

Đổng, giọng hách dịch ra lệnh:

— Ở lại đây đã! Không có đi đâu hết!

Nghe lời hăm dọa, Liên vừa bước lùi lại vừa dần giải:

— Nếu cô giáo biết, cô sẽ mách với ba Liên.

Đổng đau khổ nhưng cũng nói thêm:

— Sẽ tính chuyện sau!

Một tay đưa lên giữ lấy tóc, Liên leo cả người vào đám bụi bờ rậm rạp.

rint trong đầu óc. Liên cố tỉnh trí lại. Tuy vậy, vì nó là con gái nên nó muốn nghe lại những lời hứa làm cho nó được yên tâm hơn.

— Quả thật Đổng yêu Liên không?

— Phải rồi! Đổng yêu Liên.

— Mãi mãi chứ!

— Mãi mãi và suốt đời!

Lời hứa đó được đưa ra với giọng rất nghiêm nghị, giải thoát được mối ngờ vực cho con bé. Một nỗi vui mừng vô bờ bến tràn ngập lòng nó. Sung sướng, nó vỗ tay.

— Ở đây đẹp quá!

Lần đầu tiên, Liên ngược mắt nhìn những cành cây cỏ thụ tỏa bóng mát trùm gọn lên hai tâm hồn thơ dại. Ánh nắng mặt trời xuyên qua kẽ lá rắc vài tia bạc trong đó có từng đàn ruồi muỗi kéo nhau ra quay cuồng nhảy múa tạo nên một khung cảnh thơ mộng ảo huyền.

Liên đưa ra một nhận xét mới:

— Đổng ơi! Sao cảnh này giống hình ảnh một câu chuyện tiên mà Liên vừa mới đọc xong Đổng ạ! Ruồi muỗi nhảy múa vui vẻ cũng như lúc nàng tiên cùng bảy chú vồng chim chóc. Liên ước ao nếu một ngày nào Liên cũng có đôi cánh, Liên sẽ bay lên không và Liên sẽ tìm bắt những con chim họa mi xinh đẹp cho Đổng.

Nói xong, Liên cười rũ rượi...

Nhưng Đổng lại không cười, Đổng không để ý đến câu chuyện ngây thơ đó. Trên trán đứa bé hiện lên một nét khác thường, hơi nhăn lại một chút, thỉnh thoảng làm cho nó trông có vẻ như già thêm. Hơi nóng ở chân Liên đã làm xúc động rất nhiều đến bàn tay nó. Mạch ở hai bên thái dương của Đổng

(Xem Đời Mới từ số 62)

Câu hỏi đầy vẻ lo lắng của Đổng làm cho con Liên đang chạy bằng băng cũng phải dừng lại và quay đầu trả lời:

— Được rồi Đổng ạ! Ô! Chúng ta sẽ lại gặp nhau. Nhưng phải coi chừng đấy Đổng nhé!

Nếu cô giáo biết mà mách cho ba tôi biết thì thật nguy hiểm lắm!

Hình ảnh bề vế và nét mặt nghiêm nghị của một viên công chức đứng tuổi hiện lên trước mặt thằng bé tự nhiên làm dịu dần ý muốn thiết tha của nó.

— Ừ! Phải đấy! Nhưng có ai hay đâu mà lo!

Đổng đang tìm cách làm yên trí Liên, bầy vẽ cho nó nghe những mưu chước mà nó dự định thi hành nhưng thoáng chốc bóng Liên đã xa dần sau màn cây rưng rình.

ĐÔNG thầm trách cuộc chia ly quá đột ngột ấy.

Nhưng may mắn làm sao là qua ngày hôm sau, hai trẻ lại gặp nhau cũng ở chốn này. Chúng ngồi cạnh nhau. Đổng choàng tay lên cổ Liên. Nó ghi chặt lấy Liên vì nó yêu con bé. Nó yêu với tất cả lòng tha thiết của nó, nhưng nó e sợ...

Liên chỉ biết phục tùng chịu đựng, nhưng Đổng nghĩ rằng Liên sẽ cho đó là một cử chỉ xấu xa, hai đứa như vậy là đã phạm vào tội lỗi và Liên có thể lại chạy trốn chẳng? Và bây giờ nó phải bỏ dự định của nó? Nhưng được vuốt ve người yêu, ôi thích thú biết bao nhiêu! Vừa rồi, nó khám phá được bao nhiêu chuyện mới lạ. Chính ngày hôm qua nó vẫn còn tưởng đó chỉ là những thứ giả dối, những lời rao hàng của các báo chí hoặc các bài hát trong khi nó đã nghe ở đài phát thanh, những bài hát luyện ái của các ca sĩ!

nói thêm gì cả. Nó đang bị rợn một nỗi niềm riêng.

Đô Ta lại hỏi:

— Trong rừng như thế nào hử mày?

Đổng hài ước, trả lời:

— Có cây cối.

— Có thú vật không?

— Tao không thấy.

Đổng muốn bắt sang chuyện khác:

— Còn mày? Mày vẫn bám riết con Mầu đấy chứ?

Đô Ta chậm rãi quay lại phía bạn với nét mặt đượm một nỗi buồn vô vẩn:

— Ở đây không thể được! Không có một phút nào tôi có dịp tìm gặp Mầu để nói chuyện. Mầu chẳng chịu nghe tôi. Hơn nữa, Mầu cũng ít thấy tôi. Và ở đây, tôi không muốn đùa

nghech như thế. Ở đây, không khí khác Sài Gòn nhiều quá!

Giọng Đô Ta mang nặng những kỷ ức xa xôi...

Thằng Đổng cúi ghé sát người bạn trai, hỏi với cái vẻ thân mật của người đàn ông nhưng lại với cái giọng rất phớt:

— Mày xem Mầu như thế nào?

— Cũng tựa gần...

— Mày bảo thế là mày chưa thấy gì cả.

Hơi bực, Đô Ta cãi lại.

— Không! Tao có thấy chứ!

Thằng bé nói thêm:

— Không thấy hoàn toàn, nhưng tao có thấy.

Đổng lúc này lại tò mò hơn lúc nào:

— Vậy nó như thế nào?

Đô Ta thích ý:

— Lần sau tao sẽ giảng giải cho mày nghe.

— Sao lại lần sau?

— Vì lần sau, tao sẽ thấy toàn vẹn hơn.

— Vậy sắp đến lần sau chưa mày?

— Có lẽ sắp...

Đô Ta cúi mặt xuống. Nó thốt câu sau cùng với cái vẻ thèn thẹn. Đã mấy ngày nay, nó cảm thấy tâm thần bị xáo trộn. Phải rồi, Mầu của nó dễ dãi lắm, sẵn sàng chiều theo ý muốn của nó. Chỉ có một điều kiện này mà Đô Ta phải chiều theo ý Mầu. Mầu thích chiếc khăn tắm của thằng Thi.

Đô Ta nghĩ chỉ có một cách này là làm vừa lòng Mầu. Đoạt chiếc khăn tắm của thằng bạn trai và đem tặng Mầu. Chiều ý Mầu, Đô Ta đã từng lấy cắp bao nhiêu đồ vật vụn vặt của ba má nó,

nó cũng đã từng lấy cắp cả tiền bạc, tổng cộng đến gần 100 đồng rồi. Một món tiền to đấy chứ! Bây giờ lấy trộm của bạn! Có thể nào làm như thế được?

Lấy cắp của một người bạn, và nếu thầy giáo và chúng bạn tìm biết được thủ phạm, ăn làm sao, nói làm sao trong lúc đó? Có thể nó sẽ bị đưa về bốp Cảnh sát. Ông quận trưởng sẽ triệu cha mẹ nó đến. Chúng bạn sẽ cười khinh, và nó còn có thể bị ở tù nữa kia.

Những ý nghĩ ấy ám ảnh Đô Ta nhiều lần trong ban ngày cũng như suốt những giờ dài vắng vẻ của trường im vắng.

(còn nữa)

7 NGÀY QUỐC TẾ

(tiếp theo trang 3)

Báo chí Anh đối với vấn đề Đông dương

Sáng 26-9 đã có các nhật báo ở Londres đăng tải nội dung nhất và dưới những hàng chữ to lớn, những đoạn trích ra trong bài diễn văn của ông M. Schuman đọc tại L.H.Q.

Đại để các nhật báo không bình luận về bài diễn văn, chỉ nhấn mạnh trong những hàng chữ to về khả năng chấm dứt được chiến cuộc Đông dương bằng cuộc thương thuyết.

Về phương diện này, báo « News Chronicle » cho rằng « Pháp đã có một hành động hòa bình » còn báo « Daily Telegraph » viết: « Pháp sẵn sàng mở cuộc thương thuyết về vấn đề Đ.D. »

Báo « Times » nhấn mạnh rằng « ông Schuman yêu cầu cộng sản chứng tỏ lòng thành thật ».

Công việc của ủy ban quân sự Pháp Miền vẫn còn dây dưa

Ủy ban quân sự Pháp Miền tiếp tục làm việc kín đáo. Theo các giới thạo tin, hai bên đều tỏ ra muốn thỏa hiệp, nhưng muốn thành tựu cần phải thêm ít nhiều thì giờ. Hình như hiện nay còn đường đã dọn sẵn rồi chỉ còn hai ba vấn đề khó khăn phải giải quyết thôi.

Như ta đã biết, cách đây 10 ngày, hai vấn đề trọng đại sau đây đã được giải quyết.

— Pháp thỏa thuận giao lại cho quân đội Cao Miên 5 tiểu đoàn thuộc quân đội Liên Hiệp Pháp gồm toàn người Miên cùng nhiều đơn vị bộ tộc người Miên.

— Cao Miên chịu để cho bộ tư lệnh tối cao Pháp tạm thời xử dụng 3 trong số 5 tiểu đoàn này và một số đơn vị bộ tộc gọi là « đơn vị chung phòng thủ Đông Dương ». Có là các quân lực này sẽ tách ra để làm thành « nhóm hành binh » đóng trên Đông ngàn sông Cửu Long và giữ giữ con đường trọng yếu Saigon Vientiane.

Hai bên đã thỏa hiệp về các điều trọng yếu này, bây giờ điều cần biết là Bộ tư lệnh Pháp định dùng các quân lực Cao Miên này cách nào và tới chừng nào.

Về cách dùng thì hai bên hình như thỏa thuận rằng các đơn vị Cao Miên có thể ra khỏi lãnh thổ Cao Miên vì như câu hành binh, nhưng sẽ không thể đóng (thường trực ngoài lãnh thổ Cao Miên được). Về thời hạn, người Pháp thì muốn dùng lính Cao Miên cho đến khi nào chiến tranh Đông Dương chấm dứt còn bên người Miên, tuy không định thời hạn rút về, nhưng muốn thêm vào một khoản để về sau trong cuộc thương thuyết quân sự Pháp Miên, tại Paris họ có thể sửa đổi thái độ được.

Về điểm này, Bộ tham mưu Pháp muốn được báo đảm chắc chắn về việc xử dụng các đơn vị Cao miên, nếu hai bên còn cần phải thỏa hiệp.

Sau rốt, ta nên biết rằng việc thực hiện cuộc giao trả thẩm quyền về quân sự sẽ kéo theo nhiều vấn đề phụ thuộc chẳng hạn như cần quyết định coi các cơ sở quân sự Pháp tại Cao miên trị giá hơn một tỷ quan sẽ được bán ra, rút đi hay giao lại một phần.

Như vậy, ta có thể đoán trước rằng hai bên cần phải trao đổi ý kiến nhiều lượt và các nhà thương thuyết cần phải đi lại nhiều lần, một mặt bên thì xuống Saigon, một bên thì đến Pu Nouth mới nhơn dịp bớt mưa đã đến hội kiến với Miên hoàng tại Siemreap.

Các quan sát viên chánh trị cho rằng thế nào Thủ tướng cũng đem về nhiều huân lệnh giúp cuộc thương thuyết tiến triển mau.

Mỹ chú trọng đến bài diễn văn của ông Schumann

Nhà ngoại giao Mỹ tiên liệu mở một hội nghị thuộc « cấp bậc thứ nhì » có ba quốc gia liên kết, Pháp và các quốc gia liên hệ khác tham dự.

Về phương diện này, Washington không bình luận việc ông Maurice Schuman có gọi ra vấn đề Ấn độ tham dự một hội nghị nhằm mục đích giải quyết vấn đề Đông dương và các vấn đề Á châu khác.

Các giới thuộc bộ ngoại giao Mỹ nhắc lại rằng mặc dầu Mỹ phản đối việc Ấn độ tham dự hội nghị về các vấn đề Cao ly, Mỹ sẽ không phản đối việc đề cho Ấn độ phát biểu ý kiến về các vấn đề Á châu khác sẽ được bàn cãi.

Tuy nhiên, các giới này thêm rằng hiện nay Mỹ khó định đoạt dứt khoát thái độ vì rằng cuộc bàn cãi về Đông dương trong khuôn khổ một hội nghị với phía cộng sản còn ở trong địa hạt giả thuyết.

Sau hết, các giới thâm quyền Mỹ nhấn mạnh rằng không hề có sự « chối nhau » giữa việc Mỹ cảnh cáo Trung Hoa cộng sản nếu xử này trực tiếp can thiệp vào Đông dương và việc Mỹ tán thành mở rộng thêm hội nghị chánh trị về Cao ly đề bàn về các vấn đề Viễn đông.



SCHUMANN

Ở Washington, người ta cho rằng lời cảnh cáo trên hợp với ý định của Mỹ giúp tiền bạc và chiến cụ để bành trướng nỗ lực chiến tranh ở Đông dương sẽ khiến cho Pháp và các quốc gia liên kết có được một « lập trường thương thuyết » thêm phần cứng cỏi.

Ở Nga, có quyết định giảm quân số, tăng số thợ thuyền

Bộ tham mưu Nga hiện nay áp dụng một « chiến thuật nguyên tử » chiến thuật « xe cán đường » (rouleau compresseur) đã nhường chỗ cho một chiến thuật mới, áp dụng những phương tiện chuyên môn khổng lồ.

750.000 quân lính đã được giải ngũ để tăng thêm sức cho thợ thuyền.



Một bức thông tri của chánh phủ Mỹ gửi cho Trung Hoa và Bắc Hàn

Hôm 23-9 chánh phủ Mỹ đã thông tri với các chánh phủ Trung hoa cộng sản và Bắc Hàn nhờ sự trung gian của Thụy điển, về việc Mỹ sẵn sàng mở lại cuộc tranh luận về hội nghị chánh trị Cao ly.

Chánh phủ Mỹ đã cho biết sẵn sàng gửi một đại diện đến San Francisco, Honolulu hay Genève để bàn cãi với các đại diện Trung hoa cộng sản và Bắc Hàn về việc tổ chức hội nghị chánh trị.

Mỹ đang lo nạn nhân mãn

Nước Mỹ hiện đang lo nạn nhân mãn, nên đã cho ngừng việc di cư của các nước Âu châu.

Nguyên nhân nạn nhân mãn : 22 năm sắp tới tức năm 1975 thêm 66 triệu dân, và dân số nước Mỹ lên đến 221 triệu.

Tính ra :
— 8 giây lại sanh thêm một đứa trẻ.
— 21 giây chết một người.
— 2 phút có một người di cư.
— 17 phút có một người đi ra nước ngoài.

Như vậy, trong 12 giây lại thêm một người dân.

Nước Nhật tái vũ trang

Được Mỹ viện trợ, nước Nhật đang lo việc tái vũ trang. Lý do : sự lực lượng Nam Triều tiên của Lý thừa Văn xâm lăng Phủ tạng.

Bộ tham mưu của quân đội tương lai dựng xong một chương trình 5 năm, trong đó có :

— Lục quân : Tổng số gấp đôi (200.000 người trong năm 1954).

— Hải quân : Hạm đội gồm có 170 đơn vị (1 hàng không mẫu hạm trọng tải 18.000 tấn).

— Không quân : 1400 chiếc (300 phần lực cơ) Ngoài ra, Nhật thương ước với Hoa Thạnh Đôn một số viện trợ 300 triệu mỹ kim.

Nhưng Nhật bản lại gặp trở ngại, về việc tái vũ trang, 47% còn đợi khi Mỹ rút quân khỏi Nhật bản, 26% lại chống đối. Đó là theo bản điều tra của tờ nhật báo Asahi.



Ai là người yêu HÀ NỘI ?
Muốn biết Hà Nội khác SÀI GÒN và HUẾ thế nào ?
Ai là người yêu TÔ QUỐC ?
Muốn biết cái tinh thần độc lập cổ truyền của dân tộc thế nào ?

Xin xem quyền Hà Nội

tác giả : NGUYỄN QUANG LỰC

Bán tại nhà xuất bản Gió Việt

số 218 đường Lê Lợi—Saigon

và nhà sách Minh Đạt

127 Quang Trung (Bầu sen)

Chợ quần

Nhị Thiên
Đường
danh tiếng
lâu năm



Trị bá chứng
hay nhứt
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho
các bạn thanh niên :

Xã hội học
Kinh tế học
Chánh trị học

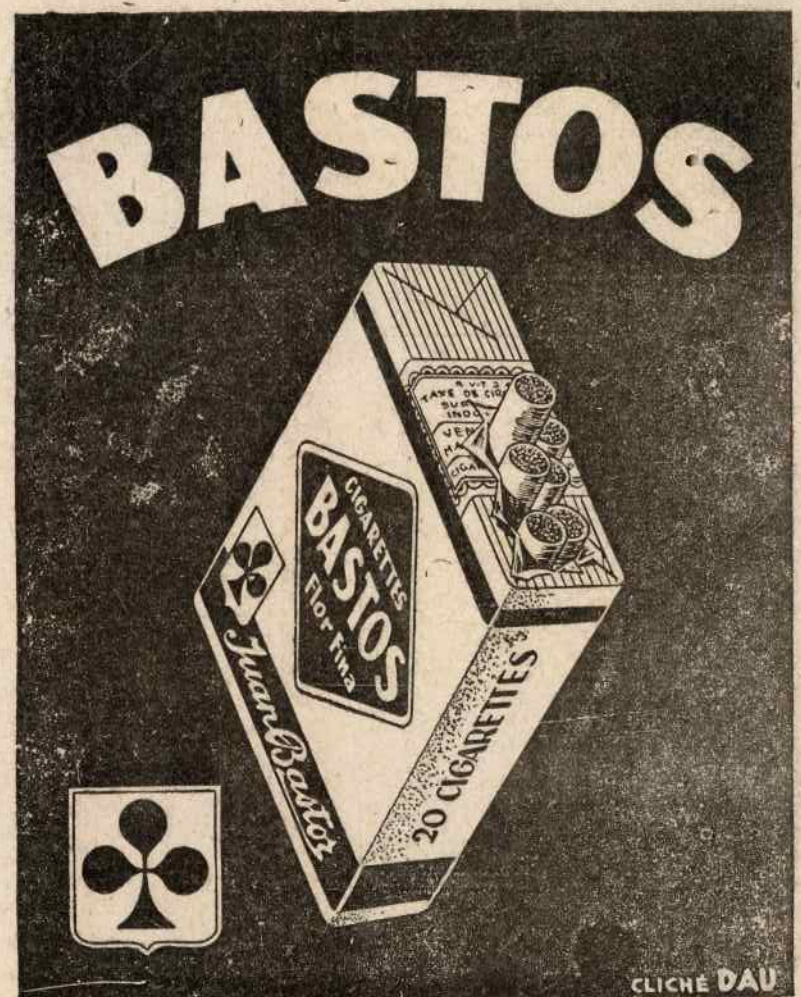
dạy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.

Hội chương trình điều lệ :
COURS DE SCIENCES SOCIALES
82-84, Bld. de Belleville—Paris

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.



Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người sành diệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

HOANG THO
trình bày

NGƯỜI VÀNG MẶT

HIEU ĐE
mình họa



1.— Trên một quãng sông, một buổi chiều, có lái đò ngang chờ một người khách đàn ông vào bờ, giữa tiếng hò của thuyền xuôi ngược.



2.— Đò cập bờ, có lái không nhận tiền của khách trả, lại gần hỏi :



3.— Cháu hỏi thế này không phải, nhưng mà trông ông giống quá... Ông có phải là ông giáo Hùng không ?
— Sao lại biết tên tôi ?

Sau cuộc đảo chánh 9-3-45, những chánh trị phạm ở Côn đảo đều được thả về. Hùng bị đày từ trước khi chiến tranh thứ hai bùng nổ rồi mấy năm sau có tin về là anh đã chết mất tích. Sự thật thì Hùng đã nhờ anh em đưa ra tin ấy về tận tỉnh nhà, vì không muốn cho vợ mỗi mòn tuổi trẻ chờ đợi anh, chẳng biết ngày nào mới được trở về — vì anh bị án trên mười năm.

Thời cuộc biến chuyển bất ngờ, Hùng được trả lại tự do trước ngày Nhật đầu hàng. Trên đường về tỉnh nhà, Hùng phụng phịu chưa biết những gì chờ đợi mình ở nhà, đã có những thay đổi gì ở người vợ trẻ đẹp mà anh vẫn thương yêu.

Câu chuyện bắt đầu, lúc Hùng qua chuyện dò ngang về nhà...



4.— Có lái đò chăm chú nhìn người đàn ông có vẻ phong trần rồi thốt ra : « Ấy chết... Thế mà ai cũng tưởng là ông đã... Tội nghiệp cô ở nhà mong mãi ông, rồi dè tang... Ông đi vắng bặt luôn 6, 7 năm rồi còn gì... Cháu là cái Thơm ở lối xóm ông đây mà. »



5.— Văng vẳng bên sông tiếng gọi « Đò ! », có lái chào rồi quay chèo lại.



6.— Hùng vội vã bước đi. Qua cánh đồng, mấy cô gái đang cấy, cất tiếng hát trêu khách lạ trên đường làng.